

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOẢN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOẢN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ SERT CỦA CHỨNG KHOẢN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số: 19555
	Ngày: 8/5/15
	Chuyển: NTA
	Lưu hồ sơ số:

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AMD GROUP

(Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0102370070 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 09 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 23 tháng 04 năm 2014)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Quyết định chấp thuận niêm yết số:QĐ/SGDHCM do Sở Giao dịch Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày/...../.....)

Bản cáo bạch và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

✦ **Công ty cổ phần Đầu tư AMD Group**

Tầng 1, tòa nhà Việt Úc, KĐT Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 6287 1982

Fax: (84 4) 6287 3066

Website: www.amdgroup.vn

✦ **Công ty cổ phần chứng khoán Đại Nam**

Tầng 12A, Center Buiding, Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Quận Thanh Xuân,

Hà Nội

Điện thoại: (84-4)7304 7304

Fax: (84-4) 73 073 073

Website: www.dnse.com.vn

Phụ trách Công bố thông tin:

Họ tên: Đàm Thị Ngân

Điện thoại: (84-4) 62871 982

Chức vụ: Ủy viên HĐQT

Hà Nội, tháng 05/2015

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT



GROUP Leading the way

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AMD GROUP

(Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0102370070 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 09 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 23 tháng 04 năm 2014)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Quyết định chấp thuận niêm yết số:QĐ/SGDHCM do Sở Giao dịch Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày/...../.....)

Bản cáo bạch và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

➤ **Công ty cổ phần Đầu tư AMD Group**

Tầng 1, tòa nhà Việt Úc, KĐT Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 6287 1982

Fax: (84 4) 6287 3066

Website: www.amdgroup.vn

➤ **Công ty cổ phần chứng khoán Đại Nam**

Tầng 12A, Center Buiding, Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tường, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: (84-4)7304 7304

Fax: (84-4) 73 073 073

Website: www.dnsc.com.vn

Phụ trách Công bố thông tin:

Họ tên: Đàm Thị Ngân

Điện thoại: (84-4) 62871 982

Chức vụ: Ủy viên HĐQT

Hà Nội, tháng 05/2015



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AMD GROUP

(Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0102370070 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 20 tháng 09 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 23 tháng 04 năm 2014)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU

TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

Tên cổ phiếu : Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP
Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng niêm yết : 30.000.000 cổ phần
Tổng giá trị niêm yết theo mệnh giá : 300.000.000.000 đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI NAM

Địa chỉ: Tầng 12A, Center Buiding, Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: (84-4)7304 7304 Fax: (84-4) 73 073 073

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ASC

Địa chỉ: Tầng 17B tòa nhà 17 tầng, Làng sinh viên Hacinco số 99 Ngụy Như Kon Tum - Nhân Chính - Thanh Xuân - Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 62 862 531 Fax: (84-4) 62 862 521

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KIỂM TOÁN, KẾ TOÁN VÀ TƯ VẤN THUẾ AAT

Địa chỉ: Nhà 34T, KĐT M Trung Hòa Nhân Chính, Hoàng Đạo Thúy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 2221 0082 Fax: (84-4) 2221 0084

0102370070

0102370070
CỔ
PH
IẾ
U
Đ
ẠI
NAM

MỤC LỤC

I.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	1
1.	Rủi ro kinh tế.....	1
2.	Rủi ro pháp luật	3
3.	Rủi ro hoạt động sản xuất kinh doanh	3
4.	Rủi ro biến động thị trường chứng khoán	5
5.	Rủi ro bất khả kháng	6
II.	NIHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	6
1.	Tổ chức đăng ký niêm yết.....	6
	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AMD GROUP.....	6
2.	Tổ chức tư vấn.....	6
	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI NAM (DNSE)	6
III.	CÁC KHÁI NIỆM	6
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	7
1.	Tóm tắt quá trình hình thành, phát triển và các lần tăng vốn	7
1.1.	Giới thiệu chung về tổ chức niêm yết.....	7
1.2.	Quá trình hình thành và phát triển	8
1.3.	Quá trình tăng vốn của Công ty	9
2.	Cơ cấu tổ chức và bộ máy của Công ty	10
3.	Danh sách cổ đông lớn và cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP	19
3.1	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% tổng số cổ phần của Công ty (vào ngày 26/01/2015)	19
3.2	Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ	20
3.3	Cơ cấu Cổ đông Công ty tính đến thời điểm 26/01/2015	20
4.	Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết , những công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết	21
5.	Hoạt động kinh doanh của Công ty	22
5.1	Giá trị dịch vụ qua các năm 2013, 2014.....	38
5.2	Chi phí.....	41
5.3	Kế hoạch phát triển kinh doanh.....	42
5.4	Trình độ công nghệ	42
5.5	Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ.....	43
5.6	Hoạt động Marketing	44

5.7	Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền	45
5.8	Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết.....	47
6.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	49
6.1	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013, 2014	49
6.2	Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo.....	50
7.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành.....	50
7.1	Vị thế của Công ty trong ngành.....	50
7.2	Triển vọng phát triển của ngành.....	53
7.3	Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới.....	55
8.	Chính sách của Công ty đối với người lao động	57
8.1	Số lượng người lao động trong Công ty	57
8.2	Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.....	57
9.	Chính sách cổ tức	59
10.	Tình hình hoạt động tài chính.....	59
10.1	Các chỉ tiêu cơ bản	59
11.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	64
12.	Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng	65
12.1	Thành viên Hội đồng quản trị.....	65
	Thành viên HĐQT.....	65
12.2	Ban Tổng Giám đốc	73
12.3	Ban Kiểm soát	75
12.4	Kế toán trưởng	80
13.	Tài sản.....	81
14.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức những năm tiếp theo	82
15.	Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	85
16.	Thông tin về những cam kết chưa thực hiện của Tổ chức đăng ký niêm yết	85
17.	Các thông tin giải trình liên quan đến báo cáo tài chính	87
18.	Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty.....	93
V.	CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT.....	93
1.	Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông	93
2.	Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.....	93

3.	Tổng số chứng khoán niêm yết: 30.000.000 (ba mươi triệu) cổ phiếu.....	93
4.	Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật.....	93
5.	Phương pháp tính giá	94
5.1	Phương pháp tính giá	94
6.	Giới hạn nắm giữ đối với người nước ngoài	95
7.	Các loại thuế có liên quan	96
VI.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢI ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT.....	96
1.	Tổ chức tư vấn.....	96
2.	Tổ chức kiểm toán.....	96
VII.	CÁC PHỤ LỤC.....	97

DANH MỤC BẢNG BIỂU**Danh mục biểu**

Biểu đồ 1: Tỷ lệ tăng trưởng GDP từ năm 2004 – 2014

Biểu đồ 2: Tỷ lệ tăng lạm phát từ năm 2004 – 2014

Biểu 3: Cơ cấu tổ chức của Công ty

Danh mục bảng

Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% tổng số cổ phần của Công ty (vào ngày 26/01/2015)

Bảng 3: Cơ cấu Cổ đông Công ty tính đến thời điểm 26/01/2015

Bảng 4: Danh sách công ty con

Bảng 5 : Danh sách công ty liên kết

Bảng 6: Cơ cấu tổng doanh thu năm 2013, 2014

Bảng 7: Cơ cấu doanh thu thuần 2013, 2014

Bảng 8: Cơ cấu doanh thu theo nhóm sản phẩm qua các năm 2013, 2014

Bảng 9: Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm 2013, 2014

Bảng 10: Cơ cấu tổng chi phí năm 2013, 2014

Bảng 11: Danh sách các hợp đồng đang thực hiện

Bảng 12: Bảng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013, 2014

Bảng 13: Cơ cấu lao động của Công ty

Bảng 14: Tỷ lệ trích khấu hao

Bảng 15: Các khoản phải nộp theo luật định

Bảng 16: Tình hình vay nợ của Công ty

Bảng 17: Tình hình hàng tồn kho của Công ty

Bảng 18: Các khoản phải trả của Công ty

Bảng 19: Các khoản phải thu của Công ty

Bảng 20: Đầu tư tài chính của Công ty

Bảng 21: Chi tiết khoản đầu tư tài chính ngắn hạn

Bảng 22: Chi tiết khoản đầu tư tài chính dài hạn

Bảng 23: Chỉ tiêu tài chính

Bảng 24: Thành viên Hội đồng quản trị

Bảng 25: Thành viên Ban tổng giám đốc

Bảng 26: Thành viên Ban Kiểm soát

Bảng 27: Giá trị tài sản cố định hữu hình theo báo cáo tài chính hợp nhất tại thời điểm 31/12/2014

Bảng 28: Giá trị tài sản cố định hữu hình theo báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2014

Bảng 29: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

Bảng 30: Danh sách cổ đông cam kết nắm giữ chứng khoán trong vòng 06 tháng, 01 năm

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế sẽ tác động đến mọi lĩnh vực, ngành nghề, và đối tượng trong nền kinh tế, trong đó có Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP. Các chỉ số kinh tế vĩ mô chính thường được sử dụng để đánh giá sự phát triển của nền kinh tế một quốc gia bao gồm: tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái, ...

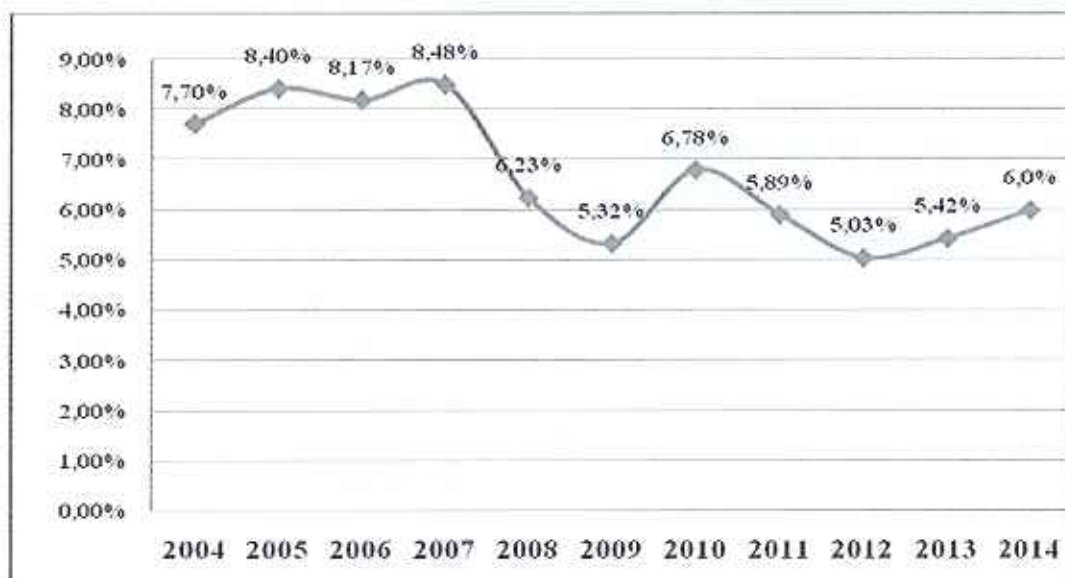
↳ Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực trong xã hội. Tăng trưởng kinh tế sẽ làm tăng nhu cầu chi tiêu trong xã hội, thúc đẩy gia tăng sản lượng công nghiệp, tăng đầu tư của cá nhân và pháp nhân trong nền kinh tế.

Giai đoạn từ 2011-2013, tốc độ tăng trưởng GDP chỉ đạt 5,44%/năm giảm rõ rệt so với năm 2010 và giai đoạn từ 2010 trở về trước. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2013 tăng 5,42% so với năm 2012, mức tăng trưởng năm 2013 tuy thấp hơn mục tiêu tăng 5,5% đề ra nhưng cao hơn mức tăng 5,25% của năm 2012 và có tín hiệu phục hồi. Trong bối cảnh kinh tế thế giới những năm qua có nhiều bất ổn, sản xuất trong nước gặp khó khăn, lạm phát tăng cao, Chính phủ tập trung chỉ đạo quyết liệt các ngành, các cấp thực hiện ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô nên đây là mức tăng hợp lý, khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, hiệu quả của các biện pháp, giải pháp được Chính phủ ban hành.

Bước sang năm 2014, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay của các ngân hàng đã giảm, tình hình thị trường vàng và ngoại tệ tương đối ổn định, thị trường bất động sản bước đầu tháo gỡ được các khó khăn... Tính cả năm 2014 GDP cả nước tăng 5,98% so với 2013, mặc dù kinh tế đã có các tín hiệu tích cực, tuy vậy nền kinh tế Việt Nam vẫn luôn phải đối mặt với các thách thức để lấy lại đà tăng trưởng.

Biểu đồ 1: Tỷ lệ tăng trưởng GDP từ năm 2004 – 2014



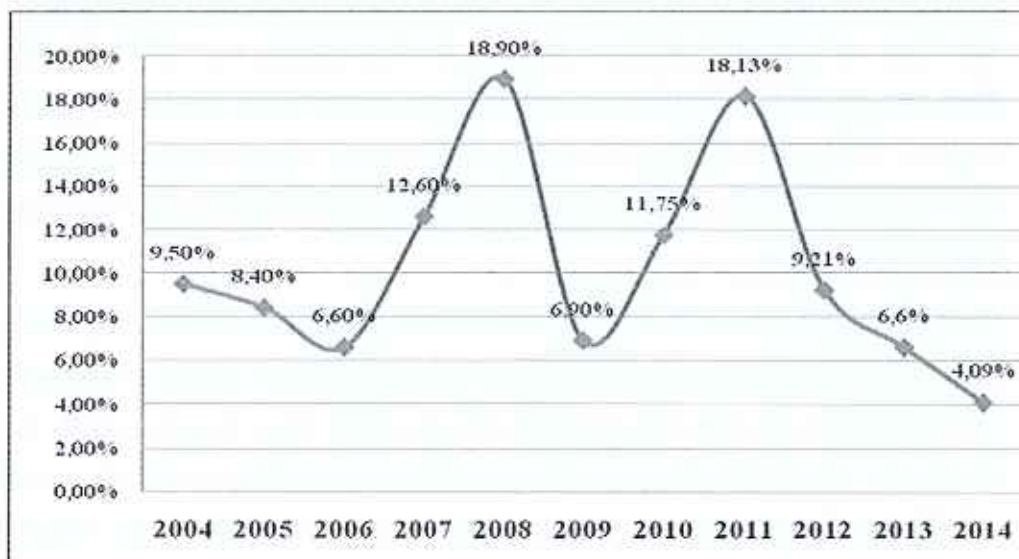
Tình hình kinh tế ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các chủ thể kinh tế vận hành trong đó, kể cả CTCP Đầu tư AMD GROUP. Hiện nay, các lĩnh vực hoạt động của công ty như: tư vấn về quản lý và phát triển, giáo dục đào tạo chất lượng cao, thương mại, du lịch sinh thái... là những lĩnh vực mà tình hình kinh tế nói chung, thu nhập của dân cư, mức độ sẵn sàng chi tiêu của khách hàng nói riêng sẽ ảnh hưởng tới tình hình kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, cùng với đà phục hồi của nền kinh tế, các yếu tố kinh tế vĩ mô tác động lên doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng sẽ giảm dần những ảnh hưởng tiêu cực trong những năm tiếp theo.

4 Tình hình lạm phát

Tình hình lạm phát ảnh hưởng đến giá cả hàng hóa, tác động trực tiếp đến mọi lĩnh vực đời sống kinh tế xã hội, lạm phát ảnh hưởng đến sản xuất do giá cả đầu vào biến động, tăng đầu cơ tích trữ, giảm sức mua, phân bổ nguồn lực không hiệu quả gây ra chậm lưu thông vốn trong nền kinh tế.

Trong hai năm 2010 và 2011 lạm phát ở nước ta ở mức hai con số lần lượt là 11,75% và 18,13%, tuy nhiên nhờ những biện pháp can thiệp của Đảng và Chính phủ tình hình lạm phát trong 3 năm gần đây đã có nhiều chuyển biến tích cực, chỉ số giá tiêu dùng năm 2012 giảm xuống còn 6,81%, năm 2013 chỉ còn 6,04% và đặc biệt năm 2014 chỉ số giá tiêu dùng chỉ tăng so với năm 2013 là 4,09%, đây là mức tăng khá thấp trong 10 năm trở lại đây. Trong năm 2014 chỉ số giá tiêu dùng bình quân mỗi tháng tăng khoảng 0,15%.

Biểu đồ 2: Tỷ lệ tăng lạm phát từ năm 2004 – 2014



Chỉ số lạm phát tác động đến AMD GROUP thông qua chi phí đầu vào, giá cả hàng hóa đầu vào và các chi phí mua ngoài. Bên cạnh đó nếu lạm phát tăng cao cũng ảnh hưởng đến các khách hàng của Công ty, vì vậy bên cạnh những biện pháp của Chính phủ thực hiện nhằm kiểm soát lạm phát, AMD GROUP chủ động đưa ra những giải pháp nhằm kìm chế lạm phát, ổn định giá cả thông qua việc kiểm soát chặt chẽ, quản lý và tiết kiệm chi phí một cách hợp lý.

2. Rủi ro pháp luật

Rủi ro pháp luật là những thay đổi trong hệ thống văn bản luật trực tiếp hoặc gián tiếp điều chỉnh tác động tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hoạt động đầu tư kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của một số các văn bản luật như: Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QHII ngày 29/11/2005; Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005; Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/6/2008; Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008; Luật Giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 14/6/2005. Hiện nay chính sách pháp luật trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, chính sách đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đầu tư công nghệ cao của Việt Nam liên tục có sự thay đổi dẫn đến hoạt động của Công ty không tránh khỏi có sự ảnh hưởng.

3. Rủi ro hoạt động sản xuất kinh doanh

➤ Rủi ro đặc thù

Hiện nay, CTCP Đầu tư AMD GROUP hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực liên quan đến đào tạo, tư vấn, nghiên cứu khoa học ở lĩnh vực quản lý và ứng dụng công nghệ cao nên chịu một số ảnh hưởng nhất định trong môi trường sản xuất kinh doanh đặc thù. Đối với lĩnh vực tư vấn, đào tạo, nghiên cứu: rủi ro về nguồn nhân lực và chảy máu chất xám là một trong những rủi ro rất lớn khi nền kinh tế đang trên đà phát triển: lĩnh vực tư vấn, giáo dục được mở cửa khi Việt Nam gia nhập tổ chức thương mại WTO dẫn đến việc một bộ phận cán bộ có kinh nghiệm và trình độ cao có thể sẽ bị thu hút bởi các công ty nước ngoài.... Đồng thời, Công ty có thể gặp rủi ro trong vấn đề cạnh tranh nguồn khách hàng đối với các trung tâm nghiên cứu, đào tạo của các trường đại học lớn hoặc của các Bộ, ngành chuyên môn.

Trong mảng giáo dục mầm non: Hệ thống trường mầm non Pink House được Công ty triển khai theo mô hình của hệ thống giáo dục mầm non chuyên nghiệp với trang bị hệ thống cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại, quy trình đào tạo chuẩn mực, chuyên nghiệp. Hoạt động kinh doanh này vẫn có thể gặp rủi ro liên quan đến các yếu tố tâm lý xã hội của các phụ huynh; về chính sách pháp luật của nhà nước điều chỉnh các hoạt động dạy và học trong thời kỳ mầm non...

Ngoài ra, hoạt động kinh doanh trung tâm thương mại của Công ty là lĩnh vực nhanh tạo ra nguồn doanh thu nhưng cũng có thể gặp rủi ro khi phải cạnh tranh với hệ thống các siêu thị của nhà đầu tư nước ngoài lớn cũng như của Việt Nam như: Big C, Metro, Fivi Mart, Co-op Mart, ...

Để hạn chế tối đa các rủi ro đặc thù AMD đã đưa ra các chính sách hợp lý như:

Đối với rủi ro trong lĩnh vực tư vấn đào tạo, nghiên cứu khoa học quản lý và ứng dụng khoa học công nghệ cao: Nhận thức được nhân lực đội ngũ chuyên gia tư vấn chính là lợi thế cạnh tranh lớn nhất do đó, Công ty luôn áp dụng chế độ đãi ngộ hợp lý, tạo môi trường nghiên cứu và làm việc thân thiện sáng tạo giúp các chuyên gia và các tư vấn viên phát huy hết được năng lực của mình, do đó đội ngũ của Công ty ngày càng phát triển mạnh mẽ.

Đối với lĩnh vực đào tạo mầm non: Với triết lý đào tạo con người đặc biệt là bậc mầm non là lĩnh vực khó khăn nhất do vậy, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu áp dụng các chương trình đào tạo tiên tiến nhất, và đảm bảo đi theo đúng các quy định về chương trình của bộ giao dục đối với khối học mầm non, tạo môi trường học và chơi phù hợp, an toàn với trẻ, giúp trẻ phát huy được tính sáng tạo, năng lực độc lập tự phát triển. Đồng thời Công ty cũng thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu với phụ huynh để nhận các ý kiến đóng góp để xây dựng trường mầm non trở thành ngôi nhà thứ hai của trẻ.

Đối với hoạt động kinh doanh thương mại: Công ty luôn xác định đây là lĩnh vực có tính cạnh tranh cao, nhiều rủi ro, do vậy Công ty luôn có bước nghiên cứu thị trường kỹ càng, đánh giá đối thủ cạnh tranh cũng như tâm lý nhu cầu của khách hàng, qua đó lựa chọn dòng sản phẩm cũng như đảm bảo chất lượng sản phẩm, các dịch vụ hậu mãi phù hợp với khách hàng, nâng cao doanh số đảm bảo duy trì ổn định hoạt động của Công ty.

4 Rủi ro tăng vốn nhanh

Diễn biến quá trình tăng vốn của AMD GROUP, cụ thể:

Lần 1: tăng vốn từ 9,9 tỷ lên 30 tỷ đồng, theo phương thức phát hành cho cổ đông hiện hữu và người có liên quan, thời gian thực hiện tháng 01/2013.

Lần 2: tăng vốn từ 30 tỷ lên 300 tỷ đồng, theo phương thức phát hành cho cổ đông hiện hữu và người có liên quan, thời gian thực hiện tháng 01/2014.

Việc tăng vốn quá nhanh của AMD GROUP trong giai đoạn 2013-2014 từ 9,9 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng có thể làm cho hoạt động của Công ty gặp một số rủi ro nhất định: (1) Tăng vốn nhanh đòi hỏi phải có phương án sử dụng vốn hiệu quả, trường hợp phương án kinh doanh không hiệu quả có thể ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng và kết quả hoạt động của công ty, thể hiện qua sự biến động theo chiều hướng bất lợi của các chỉ tiêu như lãi ròng trên vốn (ROE), lãi ròng trên tổng tài sản có (ROA). (2) Tăng vốn nhanh đòi hỏi khả năng quản trị, năng lực quản lý, giám sát của Công ty đối với quy mô vốn và quy mô hoạt động phải tăng lên tương ứng.

Qua hai năm, ban lãnh đạo Công ty đã sử dụng nguồn vốn tăng thêm tương đối hiệu quả thể hiện qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 -2014 chi tiết như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014	
			Hợp nhất	Công ty mẹ
Doanh thu thuần	Triệu đồng	55.541	447.368	446.335
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.038	17.852	29.653
Vốn điều lệ	Triệu đồng	30.000	300.000	300.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/cổ phần	1.028	599	1.019

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013, Báo cáo công ty mẹ, hợp nhất kiểm toán năm 2014)

Căn cứ theo Nghị quyết số 01/2015/NQ-DHĐCĐ ngày 10/02/2015 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua phương án phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty từ 300 tỷ lên 609 tỷ đồng. Việc tăng vốn nhằm mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty có thể dẫn đến hiệu quả hoạt động chưa theo kịp tốc độ tăng vốn trong giai đoạn đầu, tuy nhiên với phương án sử dụng vốn hợp lý, trong thời gian tiếp theo hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ có tốc độ tăng trưởng tương ứng với quy mô và kế hoạch đề ra. Ngoài ra, việc tăng vốn ảnh hưởng pha loãng cổ phiếu tác động đến giá cổ phiếu đang giao dịch. Do đó, để hạn chế tối đa rủi ro do tăng vốn nhanh, ban lãnh đạo Công ty nghiên cứu và đưa ra dự án đầu tư kinh doanh khả thi, tập trung nguồn lực nhằm mang lại hiệu quả tương ứng đảm bảo tối đa giá trị vốn góp của cổ đông và lợi ích lâu dài cho Công ty.

4. Rủi ro đầu tư

Hiện tại một trong những hoạt động chính của AMD Group là đầu tư vốn vào các công ty con, công ty liên kết, kinh doanh các sản phẩm dịch vụ theo quy định của pháp luật. Đối với hoạt động đầu tư này rủi ro có thể xảy ra do đánh giá các khoản đầu tư chưa thực sự hiệu quả, hoạt động của các công ty con, công ty liên kết gặp khó khăn vướng mắc, tình hình tài chính bất ổn dẫn đến hiệu quả của các khoản đầu tư góp vốn không cao. Để hạn chế các rủi ro liên quan đến hoạt động của các Công ty con, Công ty liên kết, AMD Group luôn thực hiện đánh giá các rủi ro có thể gặp phải từ các khoản đầu tư, quản lý và giám sát chặt chẽ hoạt động của các công ty con, Công ty liên kết bằng cách cử các cán bộ có năng lực nắm giữ các vị trí quan trọng trong các công ty con, công ty liên kết, thường xuyên báo cáo kịp thời về tình hình hoạt động cũng như khó khăn vướng mắc của các đơn vị này cho ban lãnh đạo AMD Group nhằm đưa ra giải pháp xử lý các phát sinh một cách hiệu quả, đảm bảo các khoản đầu tư mang lại hiệu quả cao.

5. Rủi ro biến động thị trường chứng khoán

Giá chứng khoán của Công ty khi được niêm yết trên thị trường không chỉ phụ thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính cơ bản của Công ty, mà còn chịu tác động của nhiều nhân tố khác như tình hình cung cầu trên thị trường, tác động của việc minh bạch hóa thông tin, các yếu tố vĩ mô, vĩ mô, tình hình chung của thị trường chứng khoán... trường hợp giá cổ phiếu của Công ty giảm hoặc thanh khoản thấp có thể ảnh hưởng đến khả năng huy động vốn của Công ty.

6. Rủi ro bất khả kháng

Các rủi ro khác nằm ngoài khả năng dự đoán và vượt quá khả năng phòng chống của con người như thiên tai, hoả hoạn, dịch họa, v.v... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ có thể gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. NIỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức đăng ký niêm yết

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AMD GROUP

- Ông Nguyễn Tiến Đức Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc
- Ông Ngô Công Chính Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
- Bà Nguyễn Thúy Nhung Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Chi Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI NAM (DNSE)

- Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Anh Sơn
- Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký niêm yết do Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn niêm yết số 02-01/2015/DNSE/HD-TV ký ngày 28/01/2015 với Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do AMD GROUP cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản cáo bạch này, những từ, nhóm từ hoặc từ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

1. “Bản cáo bạch”: bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho công chúng đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán
2. “BCTC” : Báo cáo tài chính
3. “BKS” : Ban kiểm soát
4. “AMD GROUP” hoặc “Công ty”: Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP
5. “Công ty Kiểm toán”: Công ty TNHH Kiểm toán ASC và Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán, Kế toán và tư vấn thuế AAT thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính

của Công ty

6. “Cổ đông” : tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty
7. “Cổ phần” : vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
8. “Cổ phiếu” : chứng chỉ do Công ty giao dịch xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty.
9. “CTCP” : Công ty cổ phần
10. “ĐHĐCĐ” : Đại hội đồng cổ đông
11. “Điều lệ” : Điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua
12. “HĐQT” : Hội đồng quản trị
13. “SGDCKIICM” : Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
14. “TTLKCK” : Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam
15. “TTTM” : Trung tâm thương mại
16. “UBCKNN” : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
17. “Vốn điều lệ” : số vốn do tất cả cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư AMD Group

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

1. Tóm tắt quá trình hình thành, phát triển và các lần tăng vốn

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức niêm yết

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AMD GROUP
- Tên tiếng Anh: AMD GROUP INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
- Tên giao dịch: AMD GROUP.,JSC
- Biểu tượng của Công ty :



- Trụ sở chính: Tầng 1, tòa nhà Việt Úc (VAS), khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: (84-4) 6287 1982 Fax: (84 4) 6287 3066
- Website: <http://www.amdgroup.vn>
- Email: info@amdgroup.vn
- Vốn điều lệ đăng ký: 300.000.000.000 VND
- Vốn điều lệ thực góp: 300.000.000.000 VNĐ
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102370070 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 09 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 23

tháng 04 năm 2014.

• **Ngành nghề kinh doanh:**

Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty bao gồm:

- ✓ Kinh doanh bất động sản (6810);
- ✓ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (4659);
- ✓ Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại (4719);
- ✓ Hoạt động tư vấn quản lý (7020);
- ✓ Hoạt động nghiên cứu, phát triển công nghệ cao (7210; 7220);
- ✓ Giáo dục mầm non (8510);

Công ty đã thực hiện đăng ký công ty đại chúng với UBCKNN và trở thành công ty đại chúng từ ngày 22/05/2014.

Công ty đã thực hiện việc lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký chứng khoán số 43/2014/GCNCP-VSD ngày 12/6/2014.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP được đăng ký thành lập ngày 20 tháng 9 năm 2007 với tên gọi là Công ty Cổ phần FIKOR Việt Nam, tên giao dịch là FIKOR VIETNAM CORPORATION (FIKOR., CORP), Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần số 0103019695 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp. Vốn điều lệ đăng ký ban đầu là 9,9 tỷ đồng.

Đến nay Công ty đã hoạt động với tên gọi mới là Công ty cổ phần Đầu tư AMD GROUP, tên giao dịch là AMD GROUP INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY (AMD GROUP.,JSC) và mã số doanh nghiệp mới là 0102370070 theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 12 cấp ngày 23/04/2014. Vốn điều lệ hiện tại của Công ty là 300 tỷ đồng.

Gia nhập thị trường khi nền kinh tế Việt Nam đang cựa mình thoát ra khỏi lối làm ăn nhỏ lẻ, manh mún để tiến tới những hoạt động đầu tư, sản xuất và kinh doanh có chiều sâu và quy mô lớn hơn, AMD GROUP hướng tới cung cấp cho khách hàng những giải pháp tối ưu bằng việc kết hợp giữa khoa học quản lý tiên tiến của thế giới với những điều kiện thực tiễn tại Việt Nam. Theo đó, từ khi thành lập đến năm 2012, AMD GROUP tập trung chủ yếu vào mảng hoạt động chính là: tư vấn đầu tư và tư vấn quản lý kinh doanh. Bước sang năm 2013, nắm bắt xu thế thị trường AMD GROUP bắt đầu mở rộng sang hoạt động kinh doanh thương mại với các mặt hàng chủ yếu là hàng điện tử, điện lạnh. Từ 2014, với mục tiêu trở thành một doanh nghiệp hoạt động đa ngành, AMD Group đã tìm

hiếu, đánh giá và quyết định đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết có thương hiệu và có tiềm năng phát triển lớn là: Viện Quản lý và Phát triển Châu Á, Công ty cổ phần Vật tư và khoa học kỹ thuật Acetech, Công ty cổ phần Pink House Việt Nam và Công ty cổ phần Decohouse.... Các doanh nghiệp này đều là những doanh nghiệp có thể mạnh riêng và đã có được vị trí nhất định trên thị trường.

Để nâng cao tính minh bạch, tăng tính thanh khoản và lợi ích cho cổ đông, đến tháng 5/2014 Công ty chính thức trở thành Công ty đại chúng theo như công văn thông báo số 3092/UBCK-QLPH về việc chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty. Cũng trong năm, Công ty nhận được quyết định số 606/QĐ-SGDHN do Sở giao dịch Hà Nội cấp ngày 31/10/2014 chấp thuận cho Công ty Cổ phần Đầu tư AMD chính thức giao dịch trên thị trường chứng khoán tập trung UPCOM với mã giao dịch AMD, và chính thức giao dịch trên UPCOM vào ngày 11/11/2014, đây là bước ngoặt đánh dấu chặng đường phát triển của Công ty với mục tiêu mở rộng hình ảnh, minh bạch hoạt động và thu hút đầu tư trên thị trường chứng khoán tập trung.

Với triết lý con người là trung tâm của mọi sự phát triển, đội ngũ lãnh đạo trẻ đầy nhiệt huyết và năng động của AMD GROUP đã đón bắt những cơ hội đầu tư mới và dẫn dắt Công ty phát triển mạnh mẽ trở thành một tập đoàn đầu tư đa ngành nghề với những dự án đầu tư quy mô lớn và sở hữu những thương hiệu uy tín trên thị trường trong và ngoài nước. Hiện nay, hoạt động của AMD GROUP mở rộng ra 5 lĩnh vực hoạt động chính là:

- Đầu tư công nghệ cao;
- Đào tạo – tư vấn – nghiên cứu;
- Kinh doanh siêu thị, thương mại;
- Giáo dục mầm non;
- Các hoạt động tư vấn khác.

Các lĩnh vực hoạt động đa dạng của AMD GROUP là sự bổ khuyết, gia tăng giá trị cho nhau và làm tăng giá trị chung của tập đoàn, giúp AMD GROUP hiện thực hóa tầm nhìn và sứ mệnh đặt ra.

Với sự phát triển không ngừng trong hoạt động kinh doanh cũng như về quy mô tổ chức của Công ty, việc chuyển đổi thành Công ty đại chúng, tiến tới giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán là hướng đi cần thiết và tất yếu của AMD GROUP. Mô hình Công ty đại chúng sẽ tạo ra những điều kiện tối ưu về tài chính cũng như tổ chức để Công ty tăng cường đẩy mạnh các hoạt động đầu tư kinh doanh về cả chiều sâu lẫn quy mô.

1.3. Quá trình tăng vốn của Công ty

Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty

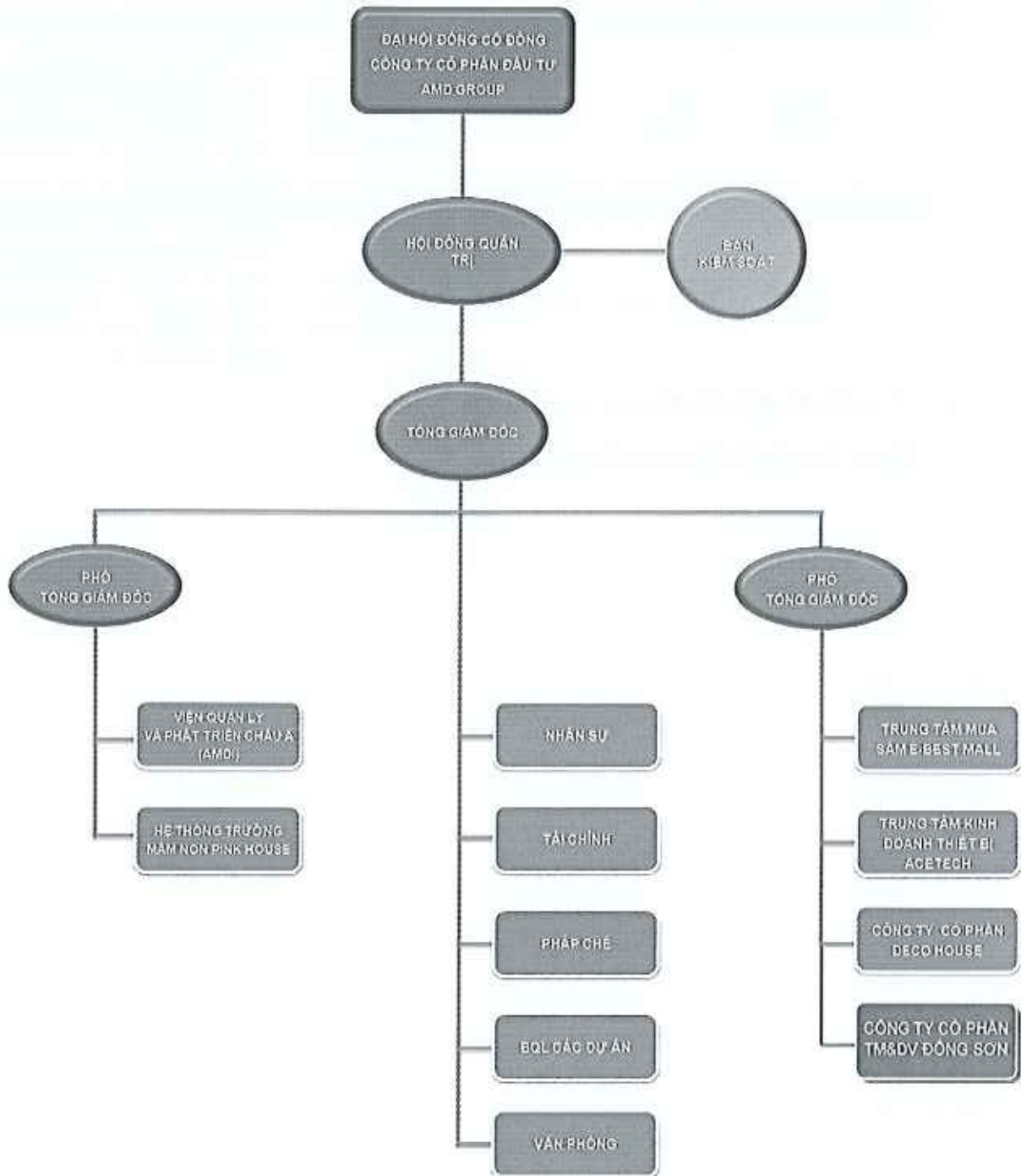
TT	Thời điểm tăng vốn	Giá trị vốn tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
----	--------------------	-----------------------	---------------------------	--------------------	---------------

Tăng vốn từ 9,9 tỷ đồng lên 30 tỷ đồng					
1	Tháng 01/2013	20,1 tỷ đồng	30 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	(1) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2010/ĐHĐCĐ-NQ ngày 28/10/2010; và (2) Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-HĐQT ngày 29/10/2010.
Tăng vốn từ 30 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng					
2	Tháng 1/2014	270 tỷ đồng	300 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	(1) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 03/2013/DHĐCĐ-NQ ngày 30/12/2013; và (2) Nghị quyết HĐQT số 01/NQ-HĐQT ngày 02/01/2014.

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy của Công ty

Biểu 3: Cơ cấu tổ chức của Công ty

1. 6
CÔ
CỔ
ỨNG
ĐẠI
NAM



Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP: Công ty thành lập năm 2007 với định hướng hoạt động thực hiện các hoạt động đầu tư, phát triển và ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại kết hợp với công nghệ quản lý tiên tiến để tạo ra những sản phẩm tối ưu cho xã hội.

Triết lý trong hoạt động kinh doanh của AMD GROUP là ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại và công nghệ quản lý tiên tiến nhằm mang đến cho khách hàng những sản phẩm và dịch vụ sáng tạo, phù hợp và hiệu quả nhất với mức chi phí thấp nhất.

✦ **Đại Hội đồng cổ đông**

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm một lần và phải được tổ chức trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Dại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- ĐHĐCĐ thường niên có quyền thảo luận và thông qua:
 - Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị;
 - Báo cáo của Ban kiểm soát;
 - Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của công ty.
- ĐHĐCĐ thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:
 - Thông qua các báo cáo tài chính năm;
 - Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với mỗi loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà HĐQT đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại ĐHĐCĐ;
 - Số lượng thành viên HĐQT; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT và BKS; tổng số tiền thù lao của các thành viên HĐQT và báo cáo tiền thù lao của HĐQT; Kiểm tra và xử lý các vi phạm của HĐQT hoặc BKS gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
 - Lựa chọn công ty kiểm toán;
 - Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
 - Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;
 - Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty; tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
 - Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
 - Việc Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đồng thời làm Chủ tịch HĐQT;
 - Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.
 - Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

✦ Ban Kiểm soát

BKS gồm ba (03) thành viên. Các thành viên BKS không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. BKS phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Các thành viên BKS không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. BKS phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng Ban Kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.

BKS có các quyền và trách nhiệm sau:

- Giám sát tính tuân thủ của HĐQT, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và quý của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT;
- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên;
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty;
- Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của HĐQT, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;
- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Đề xuất lên HĐQT hoặc ĐHĐCĐ các phương pháp để sửa đổi, cải thiện hoặc bổ sung vào cơ cấu tổ chức của công ty, hoặc việc quản lý và vận hành các hoạt động kinh doanh của công ty;
- Khi phát hiện có thành viên HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý công ty thì phải thông báo ngay bằng văn bản với HĐQT, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
- Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi HĐQT chấp thuận; Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý;

- BKS có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và quyết định của ĐHĐCĐ.

✦ Hội đồng quản trị

Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ.

HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động quản lý của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của ĐHĐCĐ quy định. Quyền và nhiệm vụ của HĐQT bao gồm nhưng không giới hạn các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được ĐHĐCĐ thông qua;
- Quyết định cơ cấu tổ chức; việc thành lập, chia tách, giải thể các phòng ban của Công ty theo đề nghị của Tổng Giám đốc; Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc hoặc bất kỳ cán bộ quản lý quan trọng khác, người đại diện của Công ty khi HĐQT cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với các vị trí từ cấp trưởng phòng của công ty trở lên theo đề nghị của Tổng giám đốc và quyết định mức lương của họ;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại; đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước; quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;
- Quyết định huy động vốn dưới các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Báo cáo ĐHĐCĐ việc HĐQT bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền và nghĩa vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.

✦ Ban điều hành

Có nhiệm vụ điều hành việc thực hiện các chỉ đạo của Hội đồng Quản trị đưa ra nhằm thực hiện các chiến lược, kế hoạch của công ty.

Ban điều hành của AMD GROUP hiện tại bao gồm Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc.

✦ Hệ thống các phòng ban nghiệp vụ

- **Khối văn phòng:** Có chức năng tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo Công ty trong việc chỉ đạo, quản lý công tác hành chính, quản trị; quản lý trang thiết bị, tài sản; công tác hậu cần; công tác thi đua – tuyên truyền. Nhiệm vụ cụ thể bao gồm:
 - Phục vụ hành chính, phục vụ về mặt hậu cần cho các hoạt động của Công ty.
 - Tiếp nhận các loại công văn đi và đến; phân loại và phân phối công văn cho các bộ phận, tra cứu, cung cấp tài liệu hồ sơ theo yêu cầu.
 - Chuyển giao công văn tài liệu, báo chí, báo cáo đến các bộ phận liên quan.
 - Sắp xếp hồ sơ, tài liệu để lưu trữ vào sổ sách, theo dõi luân chuyển hồ sơ.
 - Theo dõi, giám sát, kiểm tra việc quản lý và sử dụng các loại tài sản của Công ty của các bộ phận.
 - Kiểm tra giấy tờ, hướng dẫn người, phương tiện ra vào cổng, trông giữ xe cho người đến liên hệ công tác, CBNV Công ty.
 - Chủ trì công tác lễ tân, bố trí, sắp xếp và phục vụ cho các sự kiện, hoạt động của Công ty.
- **Phòng Nhân sự:** Hỗ trợ lãnh đạo Công ty trong việc quản lý, thực hiện các mặt của công tác tổ chức cán bộ, đào tạo, quản lý lao động, giải quyết chế độ tiền lương, chính sách, công tác bảo hiểm xã hội - bảo hiểm y tế, điều dưỡng, đời sống của CBNV trong toàn Công ty. Nhiệm vụ cụ thể bao gồm:
 - Tham mưu cho lãnh đạo về công tác tổ chức bộ máy, định biên và bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu phát triển của Công ty.
 - Chủ trì công tác biên soạn mô tả công việc, tiêu chuẩn chức danh công tác, yêu cầu đối với các vị trí công tác, các chuẩn mực, phương pháp nhận xét, đánh giá đội ngũ CBNV.
 - Tuyển dụng và đào tạo nhân lực.
 - Quản lý, lưu trữ hồ sơ lý lịch, sổ BHXH của CBNV toàn Công ty.
 - Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động bao gồm: bảo hiểm xã hội - bảo hiểm y tế, khen thưởng, kỷ luật, nâng lương, tiền lương, tiền thưởng, các khoản phụ cấp, chế độ làm thêm giờ, chế độ nghỉ phép, thai sản...
- **Phòng Tài chính – Kế toán:** tham mưu giúp HĐQT/TGD trong việc chỉ đạo và quản lý thống nhất các mặt hoạt động về tài chính, kế toán của Công ty theo đúng luật kế toán và các chính sách do Nhà nước ban hành; phương án huy động vốn cho các hoạt

động đầu tư, kinh doanh; công việc quản lý cổ đông và thị trường chứng khoán. Nhiệm vụ cụ thể bao gồm:

Công tác tài chính:

- Định kỳ báo cáo lãnh đạo Công ty và các cơ quan chức năng quản lý Nhà nước về kết quả thực hiện kế hoạch tài chính được giao.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm, giao chỉ tiêu tài chính cho các đơn vị trực thuộc và trực tiếp kiểm tra, đôn đốc quá trình thực hiện.
- Phụ trách quản lý tài chính đối với các hoạt động đầu tư, kinh doanh; quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn tài sản của Công ty.
- Xây dựng quy chế hoạt động tài chính, tín dụng, giá cả và hạch toán kinh tế của Công ty và của các đơn vị trực thuộc. Hướng dẫn việc thực hiện quy chế, quy định về tài chính theo pháp luật hiện hành.
- Tổng hợp, lập báo cáo định kỳ về tài chính, tình hình trích lập và sử dụng các quỹ tập trung của Công ty và các đơn vị trực thuộc, đề xuất các biện pháp để tăng cường quản lý công tác tài chính của Công ty.
- Phối hợp với các phòng ban chuyên môn khác trong việc chuẩn bị, đàm phán ký kết và thực hiện hợp đồng với đối tác, chịu trách nhiệm rà soát lần cuối các điều khoản liên quan đến tài chính – kế toán.

Công tác kế toán:

- Nghiên cứu soạn thảo thể thức và phương pháp hạch toán kế toán thống nhất trong toàn Công ty.
- Tổ chức thực hiện công tác kế toán trong Công ty: lập, kiểm tra, quản lý, lưu giữ hóa đơn, chứng từ kế toán; tổ chức phương pháp hạch toán kế toán, mở các sổ sách kế toán theo qui định của nhà nước.
- Thực hiện thanh toán tiền lương, thưởng, công tác phí... cho CBNV theo qui định của Công ty.
- Thực hiện các báo cáo thuế và nộp thuế kịp thời theo đúng yêu cầu của cơ quan thuế.
- Chủ trì công tác kiểm kê tài sản, vật tư, tiền vốn định kỳ, đột xuất và chịu trách nhiệm báo cáo kiểm kê lên lãnh đạo và cơ quan cấp trên.
- Tổ chức thực hiện công tác thống kê, cung cấp kịp thời số liệu tài chính kế toán về vật tư, hàng hoá, doanh thu phục vụ cho báo cáo quyết toán, các chứng từ liên quan cần thiết về công tác tài chính, kế toán, thống kê.
- **Phòng Pháp chế:** là đơn vị có chức năng tham mưu, hỗ trợ lãnh đạo Công ty trong việc áp dụng và thực thi pháp luật cũng như các quy định nội bộ của Công ty; hỗ trợ các đơn vị thành viên, các phòng ban chuyên môn trong các vấn đề pháp lý. Nhiệm vụ cụ thể bao gồm:
 - Xây dựng và thẩm định các văn bản định chế điều chỉnh hoạt động chung của Công ty

và các đơn vị thành viên.

- Kiểm tra tính pháp lý các văn bản của Công ty và các đơn vị thành viên.
- Quản lý hệ thống văn bản pháp quy và văn bản định chế của Công ty.
- Tư vấn pháp lý nhằm hạn chế rủi ro, bảo toàn lợi ích và uy tín kinh doanh của Công ty và phục vụ hoạt động chung của Công ty.
- Triển khai và thực hiện các văn bản pháp lý, văn bản định chế và hợp đồng.

- **Ban Quản lý Dự án:**

- Giữ chức năng tham mưu cho lãnh đạo Công ty về các dự án đang và sẽ thực hiện.
- Phụ trách tìm kiếm, tiếp cận các cơ hội dự án; chuẩn bị hồ sơ đấu thầu các dự án; tham gia quá trình thương thảo hợp đồng.
- Trực tiếp phụ trách việc thực hiện các dự án: điều phối các hoạt động, theo dõi, báo cáo, kiến nghị kịp thời về tiến độ, chất lượng trong quá trình thực hiện các dự án.
- Phối hợp với Phòng Tài chính – Kế toán trong việc thực hiện thanh, quyết toán theo tiến độ các dự án.

⚡ Các công ty trực thuộc (công ty con, liên doanh liên kết)

Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (Asian Management and Development Institute - AMDI): là một tổ chức khoa học công nghệ thực hiện hoạt động tư vấn, nghiên cứu và đào tạo về quản lý và phát triển nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tạo ra những thay đổi tích cực, bền vững cho tổ chức. AMDI được Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam cấp Giấy phép đăng ký số A-573 năm 2006 và là một thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA). Thông tin cơ bản về AMDI, cụ thể:

- Thời điểm thành lập : 14/11/2006
- Vốn điều lệ đăng ký : 30.000.000.000 VND
- Vốn điều lệ thực góp : 30.000.000.000 VNĐ
- Giá trị thực tế AMD Group mua phần vốn góp tại AMDI : 208.437.600.000 VND
- Tỷ lệ góp vốn của AMD GROUP tính đến hết 31/12/2014: 59,48% (tương ứng tương ứng với giá trị theo mệnh giá 17.843.760.000)
- Thời điểm AMDI trở thành công ty con của AMD GROUP: 20/02/2014 (tại thời điểm này AMD chiếm 69,48% vốn điều lệ của AMDI tương ứng với giá trị theo mệnh giá là 20.843.760.000 đồng)

Công ty cổ phần Vật tư và thiết bị khoa học ACETECH: là đơn vị trực thuộc AMD GROUP, ACETECH lấy việc cung cấp thiết bị khoa học kỹ thuật và chuyên gia công nghệ làm nền tảng. Các hoạt động kinh doanh của công ty nằm trong lĩnh vực cung cấp thiết bị Khoa học Công nghệ, thiết bị Y tế, thiết bị Giáo dục, thiết bị Dạy nghề và dịch vụ kỹ thuật:

thiết kế, thi công lắp đặt hệ thống phòng thí nghiệm công nghệ cao. Với đội ngũ nhân sự trẻ trung, đầy tham vọng nhưng cũng không thiếu bản lĩnh trên thương trường, ACETECH có ưu thế là tiếp cận nhanh với những công nghệ hiện đại, tiên tiến cũng như phương pháp quản lý khoa học. ACETECH đang từng bước khẳng định mình trong thị trường cũng như góp phần vào sự phát triển khoa học kỹ thuật của đất nước.. Thông tin cơ bản về ACETECH, cụ thể:

- Thời điểm thành lập: 14/10/2009
- Vốn điều lệ đăng ký: 10.000.000.000 VNĐ
- Vốn điều lệ thực góp : 10.000.000.000 VNĐ
- Vốn thực góp của AMD GROUP vào ACETECH : 9.500.000.000 VNĐ
- Tỷ lệ góp vốn của AMD GROUP : 95%
- Thời điểm ACETECH trở thành công ty con của AMD GROUP : 27/08/2014

Trung tâm mua sắm E-Best Mall: là một mảng hợp tác kinh doanh giữa AMD GROUP và CT TNHH Thiên Thuận Tường, trung tâm mua sắm E-BEST MALL nằm ở phía Tây thành phố Hà Nội giữa các khu dân cư và khu đô thị mới như: Kim Chung – Di Trạch, Tân Tây Đô, Xuân Phương, Mỹ Đình, An Khánh... thuận tiện về giao thông. E-BEST MALL có diện tích mặt bằng 16.000 m², có bãi đỗ xe rộng lớn, cùng đa dạng hàng hóa đã trở thành một địa chỉ mua sắm hiện đại, chuyên nghiệp và thân thiện đối với người tiêu dùng Hà nội và các tỉnh lân cận. Sử dụng lợi thế của Công ty TNHH Thiên Thuận Tường trong việc phân phối và bán buôn các mặt hàng điện tử, điện lạnh, AMD GROUP và Thiên Thuận Tường hợp tác đầu tư trên cơ sở AMD GROUP đã đầu tư 22 tỷ đồng (đã bao gồm thuế GTGT) cho hệ thống E-BEST MALL và cùng với Thiên Thuận Tường vận hành hệ thống này.

Công ty cổ phần Pink House Việt Nam: là đơn vị trực thuộc AMD GROUP và được phát triển theo mô hình của hệ thống giáo dục mầm non chuyên nghiệp. Pink House được trang bị hệ thống cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại, quy trình đào tạo chuẩn mực, chuyên nghiệp cùng với đội ngũ giáo viên nhiệt huyết, yêu trẻ, yêu nghề, được tuyển chọn và đào tạo bài bản. Hiện tại hệ thống Pink House có khả năng tiếp nhận và chăm sóc cho khoảng 400 cháu/năm và sẽ tiếp tục được mở rộng trong thời gian sắp tới.

Chương trình học tập của Pink House là một chương trình mở với nhiều hình thức tổ chức hoạt động thú vị phong phú, khiến mỗi ngày đến trường của bé là một ngày được khám phá những điều mới mẻ. Phương pháp giảng dạy tại Pink House có tiêu chí lấy trẻ làm trung tâm trong mọi hoạt động, tôn trọng ước muốn của trẻ và hướng trẻ đến những điều tốt đẹp.

Thông tin cơ bản về Pink House, cụ thể:

- Thời điểm thành lập : 25/10/2013
- Vốn điều lệ đăng ký : 15.000.000.000 VNĐ
- Vốn điều lệ thực góp : 15.000.000.000 VNĐ

- Vốn thực góp của AMD GROUP vào PINK HOUSE : 14.250.000.000 VNĐ
- Tỷ lệ góp vốn của AMD GROUP : 95%
- Thời điểm PINK HOUSE trở thành công ty con của AMD GROUP: 25/08/2014
- **Công ty Cổ phần DECOHOUSE:** Công ty đặt trụ sở tại thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, công ty DECOHOUSE hiện đang đầu tư phát triển một dự án xây dựng Khu nhà nghỉ sinh thái, nhà hàng sinh thái và kinh doanh thương mại tại xã Trung Nguyên, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Dự án là sự kết hợp giữa các hoạt động thương mại, kết hợp với các hoạt động nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, là một bước chuyển đổi trong việc phát triển, hình thành một tổ hợp thương mại dịch vụ khuyến khích trưng các sản phẩm nông sản đến người tiêu dùng.

Thông tin cơ bản về DECOHOUSE, cụ thể:

- Thời điểm thành lập : 29/11/2007
- Vốn điều lệ đăng ký: 100.000.000.000 VNĐ
- Vốn điều lệ thực góp : 100.000.000.000 VNĐ
- Vốn thực góp của AMD GROUP vào DECOHOUSE đến 31/03/2015 : 40.000.000.000 VNĐ
- Tỷ lệ góp vốn của AMD GROUP : 40%
- Thời điểm DECOHOUSE trở thành công ty liên kết của AMD GROUP : 28/02/2014

Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Đông Sơn: được thành lập ngày 03/11/2014 với vốn điều lệ ban đầu là 10 tỷ đồng, trong đó AMD GROUP sở hữu 95% vốn cổ phần tương ứng với 9,5 tỷ đồng tính đến thời điểm 31/03/2015. CTCP Dịch vụ và Thương mại Đông Sơn có ngành nghề chính là kinh doanh xăng dầu và vật liệu xây dựng. Hiện Công ty đang tiến hành các thủ tục cần thiết để triển khai thực hiện Dự án cửa hàng kinh doanh xăng dầu, vật liệu xây dựng và trạm dừng đỗ xe tại Bắc Ninh. Dự án này được kỳ vọng sẽ mang lại nguồn lợi nhuận không nhỏ cho Công ty Đông Sơn nói riêng và AMD GROUP nói chung đồng thời góp phần vào việc phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh cũng như tạo thêm nhiều việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân địa phương.

3. Danh sách cổ đông lớn và cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP

3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% tổng số cổ phần của Công ty (vào ngày 20/05/2015)

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% tổng số cổ phần của Công ty (vào ngày 20/05/2015)

TT	Họ và tên	CMND	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)

1	Nguyễn Đức Tiến	012988821	số 01, ngách 54/39 đường Phạm Hùng, Đình Thôn, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	2.000.000	6,67%
2	Nguyễn Quốc Trường	011787200	số 39/158 Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội	1.500.000	5%
Tổng cộng				3.500.000	11,67%

(Nguồn: Theo danh sách chốt cổ đông ngày 20/05/2015 của TTLKCK VN)

3.2 Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Theo quy định tại Điều 84 của Luật Doanh nghiệp: “trong thời hạn ba năm, kể từ ngày công ty được cấp GCNĐKKD, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng số cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác, nhưng chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông cho của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ”. Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP (tiền thân là công ty FIKOR) thành lập theo Giấy Đăng ký kinh doanh số 0102370070 ngày 20/09/2007, tính đến thời điểm hiện tại, cổ phiếu của Cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

3.3 Cơ cấu Cổ đông Công ty tính đến thời điểm 20/05/2015

Bảng 3: Cơ cấu Cổ đông Công ty tính đến thời điểm 20/05/2015

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ sở hữu %
I	Cổ đông trong nước	424	30.000.000	300.000.000.000	100%
1	Cổ đông tổ chức	-	0	0	0%
2	Cổ đông cá nhân	424	30.000.000	300.000.000.000	100%
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-	-
1	Cổ đông tổ chức	-	-	-	-
2	Cổ đông cá nhân	-	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
Tổng cộng		424	30.000.000	300.000.000.000	100%

(Nguồn: Theo danh sách chốt cổ đông ngày 20/05/2015 của TTLKCK VN)

Theo danh sách cổ đông chốt ngày 20/05/2015 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, tổng số cổ đông của Công ty là 424 cổ đông, trong đó số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng là 3.883.350 cổ phần chiếm 12,94% tổng số cổ phiếu đang lưu hành do 09 cổ đông nắm giữ. Do đó số lượng cổ phiếu còn lại là 26.116.650 cổ phần chiếm tỷ lệ 87,06% do 415 cổ đông nắm giữ. Như vậy với cơ cấu cổ đông như hiện nay Công ty đảm bảo được khả năng giao dịch và tính thanh khoản của cổ phiếu và điều kiện niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết

Danh sách những Công ty mà AMD GROUP nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối

↓ Danh sách công ty con

Bảng 4: Danh sách công ty con

Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ đăng ký/vốn điều lệ thực góp (đồng)	Vốn đăng ký/vốn thực góp của AMD GROUP (đồng)	Tổng tỷ lệ biểu quyết của AMD GROUP (%)	Thời điểm trở thành Công ty con
Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)	Tầng 1, tòa nhà Việt Úc (VAS), khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	Căn cứ theo Giấy phép đăng ký số A-573 năm 2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ, lĩnh vực hoạt động của AMDI là tư vấn, nghiên cứu và đào tạo về quản lý	30.000.000.000	17.843.760.000	59,48%	20/02/2014
Công ty cổ phần Vật tư và thiết bị khoa học kỹ thuật Acetech	Số 62, ngõ 322 phố Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104209084 năm 2009 do Sở Kế hoạch và đầu tư Hà Nội cấp, lĩnh vực hoạt động chính của Acetech là Lắp đặt hệ thống điện, cấp thoát nước; bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác....	10.000.000.000	9.500.000.000	95%	27/8/2014
Công ty cổ phần Pink House Việt Nam	số 89 ngõ 178 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0106342973 cấp ngày 25/10/2013, hoạt động chính của Pink House là giáo dục mầm non; dịch vụ hỗ trợ giáo dục....	15.000.000.000	14.250.000.000	95%	25/8/2014
Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Đông Sơn	Tầng 4, tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.	Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0106680228 cấp ngày 03/11/2014, hoạt động chính của Đông Sơn là kinh doanh xăng dầu, buôn bán vật liệu xây dựng...	10.000.000.000	9.500.000.000	95%	03/11/2014

↓ Danh sách công ty liên kết

Bảng 5 : Danh sách công ty liên kết

Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Vốn điều lệ đăng ký/vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Vốn đăng ký/vốn thực góp của AMD GROUP (tỷ đồng)	Tỷ lệ biểu quyết của AMD (%)
Công ty Cổ phần Decohouse	Khu phố 03 Đồi, thị trấn Yên Lạc, Huyện Yên Lạc, Vĩnh Phúc	Theo GCNĐKKD số 2500289707 ngày 13/05/2014; Thương mại. Xây dựng, Nông nghiệp, Du lịch giải trí	100.000.000.000	40.000.000.000	40%

Danh sách những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức giao dịch

Không có

5. Hoạt động kinh doanh của Công ty

Hiện nay, hoạt động kinh doanh của AMD GROUP đang tập trung vào các lĩnh vực chính như sau:

- Đầu tư công nghệ cao;
- Đào tạo – tư vấn – nghiên cứu;
- Kinh doanh siêu thị, thương mại;
- Giáo dục mầm non;
- Đầu tư dự án thông qua các công ty con, công ty liên kết;
- Các hoạt động tư vấn khác.

➤ Hoạt động đầu tư công nghệ cao



Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (Asian Management and Development Institute - AMDI): là một tổ chức khoa học công nghệ thực hiện hoạt động tư vấn, nghiên cứu và đào tạo về quản lý và phát triển nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tạo ra những thay đổi tích cực, bền vững cho tổ chức. AMDI được Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam cấp Giấy phép đăng ký số A-573 năm 2006 và là một thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA). Thông tin cơ bản về AMDI, cụ thể:

- Thời điểm thành lập : 14/11/2006
- Vốn điều lệ đăng ký : 30.000.000.000 VND
- Vốn điều lệ thực góp : 30.000.000.000 VND
- Giá trị thực tế AMD Group mua phần vốn góp tại AMDI : 208.437.600.000 VND
- Tỷ lệ góp vốn của AMD GROUP : 59,48% (tương ứng 17.843.760.000 vốn điều lệ của AMDI)
- Thời điểm AMDI trở thành công ty con của AMD GROUP : 20/02/2014

Với kinh nghiệm thực hiện thành công hàng trăm dự án nghiên cứu và tư vấn, tổ chức hơn 400 khóa đào tạo với ngân sách từ vài nghìn tới hàng triệu đô la Mỹ, AMDI đã xây dựng và hoàn thiện một quy trình quản lý dự án tối ưu để giảm thiểu chi phí hoạt động và tối đa hóa hiệu quả của dự án.

Viện Quản lý và Phát triển Châu Á đã xây dựng Phần mềm đánh giá công việc E-soft - chương trình máy tính và được Cục bản quyền tác giả cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả. Phần mềm đánh giá công việc E-soft là sự tích hợp, chất lọc những ưu điểm của các công nghệ đánh giá công việc hiện đại hiện đang được áp dụng rộng rãi và phổ biến trên thế giới cùng với kinh nghiệm sâu rộng của các chuyên gia tư vấn về quản lý nhân sự hàng đầu Việt Nam. Phần mềm đánh giá công việc E-soft là công cụ hữu hiệu giúp các tổ chức, doanh nghiệp xếp hạng các công việc một cách hợp lý và công bằng, nhằm đạt các mục tiêu:

- Xác định hệ thống các tiêu chí xây dựng tiêu chuẩn chức danh;
- Làm rõ mối quan hệ tương quan giữa các vị trí chức danh;
- Chuẩn hóa hệ thống chức danh trên một hệ thống các tiêu chí thống nhất;
- Tăng tính khách quan, giảm thiểu sự chủ quan trong đánh giá công việc;
- Lượng hóa giá trị của mỗi vị trí chức danh đối với tổ chức;
- Thiết kế và duy trì cấu trúc lương hợp lý và công bằng.

Qua 8 năm trưởng thành và phát triển, ngày 19/01/2015, Viện AMDI vinh dự được nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho những đóng góp và thành tựu đạt được. Với bộ máy, nguồn lực hiện tại và những kinh nghiệm tích lũy, AMDI đặt mục tiêu trong 5 năm tới sẽ trở thành một trong những tổ chức cung cấp các dịch vụ đào tạo, tư vấn và nghiên cứu về quản lý và phát triển hàng đầu trong khu vực Châu Á.

Hiện tại, AMDI tập trung vào việc tìm kiếm những công nghệ mang tính ứng dụng cao, độc đáo để tiếp nhận, làm chủ và chuyển giao. AMDI đang nỗ lực để thiết lập mạng lưới đối tác là các công ty công nghệ tại các nước phát triển để tìm hiểu, đàm phán và chuyển giao cũng như làm chủ những công nghệ này và phát triển tại thị trường trong nước. Một số công nghệ nổi bật AMDI hiện đang nghiên cứu có thể kể đến bao gồm:

- Công nghệ CAS nổi tiếng thế giới về việc bảo quản các sản phẩm nông, thủy sản cũng như những mẫu vật dùng trong y tế hàng chục năm mà vẫn giữ được chất lượng cao;
- Công nghệ nhà thông minh, sử dụng năng lượng xanh, sạch cũng được AMDI đầu tư nghiên cứu để phát triển những sản phẩm phù hợp với thị trường nội địa.

Từ năm 2011, AMDI đầu tư xây dựng một Trung tâm Đào tạo Nguồn nhân lực quản lý trên khu đất có diện tích 22.209 m² tại xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm, Hà Nội (nay là phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội). Khi hoàn thiện, địa điểm này dự kiến sẽ là một Tổ hợp Ươm tạo công nghệ và Trung tâm đào tạo Nguồn lực chất lượng cao cho các tổ chức tại Việt Nam. Theo đó, Tổ hợp ươm tạo công nghệ sẽ là nơi những ý tưởng mới về công nghệ được tự do thử nghiệm và trình diễn. Các ý tưởng khả thi sẽ được kết nối giới thiệu tới các nhà

đầu tư tiềm năng để tìm kiếm cơ hội hợp tác nhằm thương mại hóa. Đây cũng sẽ là nơi các tổ chức nghiên cứu khoa học công nghệ khác có thể lựa chọn làm nơi đặt trụ sở.

Trong tương lai AMD GROUP sẽ biến Tổ hợp Ươm tạo Công nghệ tại Phương Canh trở thành một trung tâm đầu mối, nơi các tổ chức nghiên cứu khoa học công nghệ tìm thấy đối tác trong nghiên cứu, khách hàng tìm thấy nhà tư vấn, tác giả của các phát kiến tìm thấy nhà đầu tư, và mọi vấn đề về khoa học, công nghệ sẽ tìm thấy giải pháp phù hợp nhất.

4 Hoạt động đào tạo – tư vấn – nghiên cứu

Hoạt động đào tạo

Các khóa đào tạo của AMD GROUP được thiết kế để phù hợp với các yêu cầu cụ thể và đa dạng của học viên và được triển khai trong một môi trường học tập chuyên nghiệp. AMDI tiến hành đánh giá nhu cầu đào tạo để đảm bảo chương trình, tài liệu đào tạo được thiết kế phù hợp nhất với điều kiện thực tế của khách hàng. Kết thúc khóa học, học viên được trang bị đầy đủ những kiến thức và kỹ năng cần thiết. Kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng của các giảng viên quốc tế sẽ được cộng hưởng và kết hợp nhuần nhuyễn với văn hóa, điều kiện cụ thể của Việt Nam để phát huy tối đa tính hiệu quả và thực tiễn của khóa học. Hiện tại công ty tổ chức các chương trình đào tạo thường xuyên bao gồm:

- Lãnh đạo và quản lý
- Marketing và bán hàng
- Quản trị nguồn nhân lực
- Quản trị Ngân hàng hiện đại
- Quản trị tài chính
- Quản trị sản xuất
- Phát triển các kỹ năng làm việc chuyên nghiệp

Công ty đã tổ chức nhiều khóa đào tạo các kỹ năng quản lý, lãnh đạo và quản trị doanh nghiệp cho hơn 10.000 cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn cả nước và có những đóng góp tích cực cho sự phát triển khoa học quản lý tại Việt Nam. Các học viên được trang bị đầy đủ những kiến thức, và kỹ năng cần thiết, kết hợp nhuần nhuyễn với văn hóa, điều kiện cụ thể của Việt Nam để phát huy tối đa tính thực tiễn. Một số chương trình đào tạo của Công ty:

- Chương trình đào tạo về văn hóa cho đồng bào dân tộc tỉnh Bắc Kạn trong khuôn khổ Dự án Phát triển Du lịch bền vững Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng tỉnh Bắc Kạn;
- 32 khóa đào tạo Nâng cao kiến thức, kỹ năng và nghiệp vụ về phát triển du lịch bền vững trong khuôn khổ Dự án Quốc gia Phát triển du lịch bền vững tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng;
- Các khóa đào tạo Khởi sự doanh nghiệp (6 khóa), Marketing và kỹ năng bán hàng hiệu

- quá (8 khóa), Tập huấn nâng cao cho kỹ thuật viên (12 khóa), Tập huấn nâng cao cho thợ xây (17 khóa) trong khuôn khổ Dự án ‘Chương trình Khí sinh học cho ngành chăn nuôi Việt Nam 2007-2012’ do SNV tài trợ;
- 29 khóa đào tạo Quản lý nguồn nhân lực trong doanh nghiệp du lịch; 18 khóa đào tạo Nâng cao nhận thức về du lịch và kỹ năng giảng dạy; 30 khóa đào tạo Kỹ năng quản lý và giám sát cho các khách sạn và công ty lữ hành trong khuôn khổ Dự án phát triển nguồn nhân lực du lịch Việt Nam tài trợ bởi EU;
 - Các khóa đào tạo Quản trị ngân hàng hiện đại (08 khóa), Quản trị nguồn nhân lực (04 khóa) cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam;
 - Các khóa Đào tạo Quản lý hành chính, quản lý dự án, quản lý nguồn nhân lực, Văn hóa tổ chức, Lập kế hoạch và quản lý thời gian, Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và làm việc nhóm, Lãnh đạo, quản lý, quản lý sự thay đổi và các kiến thức, kỹ năng mềm khác cho cán bộ công chức và doanh nghiệp ngành thủy sản trong khuôn khổ dự án Tăng cường năng lực hành chính ngành Thủy sản (STOFA) - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, do Danida tài trợ;
 - Các khóa đào tạo về các chủ đề khác nhau như quản lý thời gian, quản lý nhân sự, lập kế hoạch, quản lý dự án, v.v... cho các cá nhân, tổ chức và công ty trong nước và quốc tế.

Hiện tại, Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI) – Công ty con của AMD GROUP đang làm chủ đầu tư dự án xây dựng Trường Đại học Tổng hợp Bắc Ninh (BNU), dự án có tổng mức đầu tư 274 tỷ đồng với mục tiêu trở thành trường đại học đa ngành, có tầm quan trọng trong chiến lược đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho Việt Nam và các khu vực lân cận. Hiện tại Dự án đã được UBND tỉnh Bắc Ninh đồng ý về mặt chủ trương, dự kiến AMDI sẽ tiến hành trong thời gian tới.

Hoạt động tư vấn

AMD GROUP cung cấp các dịch vụ tư vấn và chuyển giao công nghệ trong nhiều lĩnh vực khác nhau bao gồm: quản lý và phát triển bền vững, hội nhập kinh tế quốc tế, tư vấn đầu tư, phát triển du lịch bền vững, y tế, giáo dục, nông nghiệp và thủy sản, xây dựng năng lực, rà soát và đánh giá chính sách, đối thoại liên quan đến chính sách, hỗ trợ cải cách và tăng cường thể chế, quản lý dự án, đánh giá tác động dự án, phát triển tổ chức và quản lý nguồn nhân lực, hành chính công, giảm thiểu rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu. Hoạt động tư vấn của Công ty được định hướng theo nhu cầu cụ thể của khách hàng và luôn hướng đến thiết lập, phát triển mối quan hệ hợp tác hiệu quả với tất cả các bên liên quan để đưa ra các giải pháp phù hợp, hiệu quả và bền vững. Một số chương trình tư vấn tiêu biểu của Công ty:



Tư vấn xây dựng và đánh giá chính sách cho Dự án Hỗ trợ thương mại và Đầu tư (MUTRAP) do Liên Minh Châu Âu tài trợ với giá trị gần 3 triệu đô la Mỹ



Các chương trình thuộc dự án “Tăng cường năng lực cộng đồng thích ứng với Biến đổi khí hậu” Mckong ARCC



Xây dựng cơ sở dữ liệu về văn hóa, địa lý và các nhóm dân tộc thiểu số và lập bản đồ di sản tự nhiên và di sản văn hóa phục vụ du lịch cho tỉnh Bắc Kạn cho Dự án Phát triển du lịch bền vững Mê Kông tỉnh Bắc Kạn (ADB)



Các khóa đào tạo Nâng cao kiến thức, kỹ năng và nghiệp vụ về phát triển du lịch bền vững trong khuôn khổ Dự án Quốc gia Phát triển du lịch bền vững tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng



Tư vấn quản lý và thực hiện Dự án Phát triển Du lịch có trách nhiệm (ESRT) do Liên Minh Châu Âu tài trợ với giá trị hơn 1 triệu đô la Mỹ



Tham gia cung cấp gói dịch vụ Tư vấn về an toàn thực phẩm cho ngành du lịch và các doanh nghiệp chế biến thực phẩm tại Lào

Những sản phẩm của AMDI đã hỗ trợ các doanh nghiệp và tổ chức tại Việt Nam khắc phục những nhược điểm, nâng cao năng lực cạnh tranh, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực và đặc biệt khai thác phát huy tối đa tiềm năng nguồn nhân lực. Những sản phẩm của AMDI luôn nhận được sự đánh giá cao từ các khách hàng, đối tác và tạo được ảnh hưởng tích cực đối với xã hội.

Hoạt động nghiên cứu

Một vấn đề nóng bỏng hiện nay là biến đổi khí hậu đang có những ảnh hưởng sâu sắc đến môi trường, kinh tế và xã hội toàn cầu. Do vị trí địa lý, Việt Nam là một trong những quốc gia dễ bị tổn thương nhất trên thế giới khi có tới hơn 3.000 km tiếp giáp với Biển Đông liên tục đối mặt với bão lũ và vùng đồng bằng sông Cửu Long bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi nước biển dâng. AMDI tập trung nghiên cứu và tư vấn các vấn đề về chính sách, chiến lược và triển khai các dự án giảm nhẹ rủi ro thảm họa và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đồng thời AMD GROUP cũng nghiên cứu và tư vấn các biện pháp quản lý và các hoạt động nâng cao nhận thức về rủi ro thảm họa và phát triển sinh kế bền vững cho người dân sống trong khu vực dễ bị tổn thương.

➤ *Bài báo được đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước và quốc tế:*

- Năm 2013: Bài viết “Trường hợp nghiên cứu điển hình về Việt Nam” trong ấn phẩm “Nghiên cứu về thích ứng với BĐKH so sánh giữa Bangladesh và Việt Nam” do Viện Quản lý và Phát triển Châu Á thực hiện và được xuất bản bởi Viện Môi trường Stockholm (SEI), Cơ quan Hợp tác Phát triển Quốc tế Thụy Điển (SIDA), Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP) và Trung tâm dữ liệu khu vực của UNEP khu vực Châu Á và Thái Bình Dương (AII/UNEP RRC.AP) xuất bản.
- Năm 2013: Chương 15: “Truyền thông về rủi ro và thích ứng với BĐKH tại các khu vực dân cư đồng bằng châu thổ và ven biển khu vực sông Mê Kông” trong sách “Thích ứng thành công với biến đổi khí hậu” do nhà xuất bản Routledge, Anh Quốc xuất bản.
- Năm 2013: Báo cáo tiến độ thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020, do Viện Quản lý và Phát triển Châu Á thực hiện trong khuôn khổ Dự án “Tăng cường năng lực quản lý rủi ro thiên tai” - Cục quản lý đê điều và phòng chống lụt bão, Bộ Nông nghiệp và PTNT. Báo cáo này phục vụ cho buổi giao ban hàng năm (năm 2013) về công tác phòng, chống lụt bão năm 2013 với Thủ tướng Chính phủ và 63 tỉnh, thành phố và các bộ ngành.
- Năm 2011: Ấn phẩm “Biến đổi khí hậu tại Việt Nam: Nỗ lực và Kỳ vọng” do Viện Quản lý và Phát triển Châu Á phối hợp với Viện Quản lý chính sách Oxford (OPM), Anh Quốc thực hiện trong khuôn khổ dự án “Tăng cường năng lực về Biến đổi khí hậu” do UNDP tài trợ Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tài liệu này phục vụ cho Đoàn Đàm phán về Biến đổi khí hậu Việt Nam tại Hội nghị cấp cao của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu lần thứ 17 (COP-17) tại Durban, Nam Phi tháng 12/2011.
- Năm 2010: Tài liệu Hướng dẫn Ứng phó khẩn cấp và phục hồi sớm do Viện Quản lý và Phát triển Châu Á xây dựng cho Dự án hỗ trợ kỹ thuật “Nâng cao năng lực thể chế về

quản lý rủi ro thiên tai tại Việt Nam, đặc biệt là các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu” do UNDP tài trợ. Tài liệu hướng dẫn này là một nguồn thông tin và công cụ quan trọng dành cho các cán bộ có chức năng tham mưu, chỉ đạo, chỉ huy điều hành các hoạt động chuẩn bị, ứng phó khẩn cấp, phục hồi sớm sau thiên tai và trong công tác phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai nói chung thuộc các cơ quan quản lý rủi ro thiên tai các cấp từ Trung ương đến địa phương.

- Năm 2009: Viện Quản lý và Phát triển Châu Á đã xây dựng Phần mềm đánh giá công việc E-soft - chương trình máy tính và được Cục bản quyền tác giả cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả.

⚡ Hoạt động kinh doanh siêu thị, thương mại

Nắm bắt được xu hướng tiêu dùng các sản phẩm dịch vụ chất lượng cao tăng nhanh do mức thu nhập trung bình của người dân được cải thiện, việc mua sắm di liền với nhu cầu giải trí và tiện ích. Do đó, AMD GROUP đầu tư mở rộng ngành nghề sang hoạt động kinh doanh siêu thị.

Đầu năm 2014, AMD GROUP thực hiện hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Thiên Thuận Tường, theo đó E-BEST MALL trở thành thương hiệu của AMD GROUP.

E-BEST MALL có lịch sử hoạt động từ năm 1992 và không ngừng phát triển với đa dạng các lĩnh vực: điện máy, tiêu dùng, thời trang, ẩm thực, khu vui chơi giải trí... Hiện nay, Trung tâm mua sắm E-BEST MALL nằm ở phía Tây thành phố Hà Nội giữa các khu dân cư và khu đô thị mới như: Kim Chung - Di Trạch, Tân Tây Đô, Xuân Phương, Mỹ Đình, An Khánh... thuận tiện về giao thông. E-BEST MALL có diện tích mặt bằng 16.000 m², có bãi đỗ xe rộng lớn, cùng đa dạng hàng hóa đã trở thành một địa chỉ mua sắm hiện đại, chuyên nghiệp và thân thiện đối với người tiêu dùng Hà nội và các tỉnh lân cận.

Chi phí đầu tư, cải tạo khu đất, công trình trên đất của trung tâm thương mại Ebest Mall theo hợp đồng số 0805/2014/HTKD-AMD ngày 01/04/2014. Công ty Cổ phần đầu tư AMD Group và Công ty TNHH Thiên Thuận Tường đồng ý cùng hợp tác kinh doanh để khai thác thương mại Công trình và tài sản trên đất trong thời gian còn lại của Hợp đồng thuê nhà xưởng số 68/2011/HDTNX là 7 năm 6 tháng bắt đầu từ ngày 01/04/2014. Công ty TNHH Thiên Thuận Tường đóng góp bằng quyền khai thác đất, công trình, tài sản trên đất, Công ty Cổ phần đầu tư AMD Group đóng góp bằng chi phí đầu tư, cải tạo tương đương 22.000.000.000 VND (bao gồm thuế GTGT). Công ty Cổ phần đầu tư AMD Group được hưởng một khoản lợi nhuận cố định hàng năm là 5 tỷ đồng, áp dụng trong 5 năm đầu. Kể từ năm thứ sáu trở đi, khoản lợi nhuận cố định này sẽ được các bên thống nhất điều chỉnh lại cho phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế.

Tổng chi phí đầu tư là 20 tỷ đồng, AMD phân bổ đều trong thời gian đầu tư (7 năm 6 tháng kể từ ngày 01/04/2014).



Bên cạnh hệ thống siêu thị điện máy, trung tâm còn phục vụ nhu cầu ăn uống đầy đủ tiện nghi, lịch sự như: KFC, LOTTERIA và khu vui chơi giải trí đã góp phần khẳng định đẳng cấp và chất lượng dịch vụ của EBEST MALL trên thị trường tiêu dùng Việt Nam.

➤ Hoạt động kinh doanh giáo dục mầm non

Hệ thống trường mầm non quốc tế Pink House thuộc Công ty AMD GROUP được phát triển từ năm 2008 theo mô hình của hệ thống giáo dục mầm non chuyên nghiệp. Pink House được trang bị hệ thống cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại, quy trình đào tạo chuẩn mực, chuyên nghiệp cùng với đội ngũ giáo viên nhiệt huyết, yêu trẻ, yêu nghề, được tuyển chọn và đào tạo bài bản. Chương trình học tập của Pink House là một chương trình mở với nhiều hình thức tổ chức hoạt động thú vị phong phú, khiến mỗi ngày đến trường của bé là một ngày được khám phá những điều mới mẻ. Phương pháp giảng dạy tại Pink House có tiêu chí lấy trẻ làm trung tâm trong mọi hoạt động, tôn trọng ước muốn của trẻ và hướng trẻ đến những điều tốt đẹp.



Một số thông tin về trường mầm non PinkHouse chi tiết như sau:

- Số lượng cơ sở: 03 cơ sở
 - ✓ Cơ sở 1: Pink House Hoàng Cầu tại số 20 – ngõ 51 – Hoàng Cầu – Đống Đa – Hà Nội
 - ✓ Cơ sở 2: Pink House Mỹ Đình tại CT9 – khu đô thị Sudico- phường Mỹ Đình 1 - Quận Nam Từ Liêm – Hà Nội
 - ✓ Cơ sở 3: Pink House Đặng Tiến Đông tại 159 - Đặng Tiến Đông – Trung Liệt – Đống Đa – Hà Nội
- Số lớp học: Mỗi cơ sở có từ 5-6 lớp học
- Số trẻ: Tổng cộng có 310 trẻ/03 cơ sở
- Tỷ lệ lấp đầy lớp (số trẻ theo tiêu chuẩn 25 trẻ/lớp):
 - ✓ Cơ sở 1: Tỷ lệ 70%
 - ✓ Cơ sở 2: Tỷ lệ 80%
 - ✓ Cơ sở 3: Tỷ lệ 60%
- Số lượng giáo viên và bộ máy quản lý:
 - ✓ Số lượng giáo viên : 40 người
 - ✓ Số lượng quản lý : 05 người

4. Hoạt động đầu tư thông qua các Công ty con, Công ty liên kết

Thông qua các Công ty con, Công ty liên kết, AMD GROUP tiến hành đầu tư vốn vào các dự án do các Công ty con làm chủ đầu tư, đây là các dự án có vị trí thuận lợi, có tiềm năng và dự kiến mang lại hiệu quả kinh tế cao. Với số vốn hiện tại 300 tỷ đồng, dự kiến tăng lên 609 tỷ đồng trong năm 2015, cùng các mối quan hệ sâu rộng uy tín trên thị trường tài chính, AMD GROUP có khả năng huy động vốn và tài trợ vốn cho các dự án của các Công ty con là một cách hiệu quả. Bên cạnh việc đầu tư vốn vào các dự án, AMD GROUP còn hỗ trợ các Công ty con về mặt quản trị và nhân sự. Là một đơn vị tư vấn chuyên nghiệp, AMD GROUP có đội ngũ tư vấn bao gồm các chuyên gia hàng đầu trong và ngoài nước hoạt động trong nhiều lĩnh vực đảm bảo các dự án được nghiên cứu kỹ càng, quản lý chặt chẽ và giảm thiểu rủi ro trong quá trình triển khai nhằm mang đến hiệu quả tối đa cho dự án. Thông tin về các dự án AMD GROUP đang đầu tư chi tiết như sau:

- **Dự án Khu nhà nghỉ, nhà hàng sinh thái và kinh doanh thương mại tại xã Trung Nguyên, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc**
 - Chủ đầu tư : Công ty Cổ phần DECOHOUSE
 - Căn cứ pháp lý: Giấy chứng nhận đầu tư số 1912000217 cấp lần đầu ngày 18/04/2009, điều chỉnh lần thứ nhất ngày 30/12/2013.
 - Tổng giá trị đầu tư : 25 tỷ đồng trong đó:

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Hạng mục	Thành tiền
1	Hạng mục đầu tư xây dựng	20.950.000
1.1	Nhà văn phòng và trung bày mua bán sp	8.280.000
1.2	Nhà nghỉ sinh thái 1 tầng	1.400.000
1.3	Nhà hàng sinh thái và nhà hàng mini	1.680.000
1.4	Khu vui chơi giải trí	4.444.000
1.5	Sân vườn tổng thể, hành lang đi bộ	1.968.000
1.6	Sân lấp mặt bằng, đầu tư thiết bị xe, máy móc, thiết bị văn phòng, trồng cây ăn quả	3.178.000
2	Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng	750.000
3	Chi phí khác	1.085.000
4	Chi phí dự phòng	2.278.500
5	Tổng mức đầu tư	25.063.500

- Quy mô, diện tích:

- ✓ Diện tích dự án : 7.200 m²
- ✓ Diện tích xây dựng : 2.040 m²

- Mục tiêu:

Xây dựng khu nhà nghỉ, nhà hàng sinh thái và kinh doanh thương mại là một không gian giao lưu văn hóa, một điểm vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng tiện lợi, hiện đại nhất tại huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Hạng mục công trình:

- ✓ Nhà văn phòng, trưng bày và mua bán sản phẩm nông lâm nghiệp: 920 m²
- ✓ Khu nhà nghỉ sinh thái : 560 m²
- ✓ Nhà hàng sinh thái : 240 m²
- ✓ 08 nhà hàng mini : 320 m²
- ✓ Khu vui chơi giải trí gồm bể bơi, sân tennis, sân bóng chuyền, sân cầu lông, nhà chơi bóng bàn : 2.700 m²
- ✓ Sân vườn, đường đi nội bộ: 2.460 m²

- Hiệu quả dự án

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	IRR (Tỷ suất hoàn vốn)	%	16,84
2	NPV (Giá trị hiện tại thuần của dự án)	Nghìn Đồng	1.469.747
3	Thời gian thu hồi vốn	Năm	06

- Tiến độ dự án:
 - ✓ Dự án đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng và đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
 - ✓ Hiện nay, dự án đang tiến hành xin cấp Giấy phép xây dựng cho các hạng mục công trình.
- **Dự án cửa hàng kinh doanh xăng dầu, vật liệu xây dựng và trạm dừng đỗ xe tại Bắc Ninh**

Dự án nằm trên tuyến đường tỉnh lộ 287 tại huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh do Công ty cổ phần Thương mại và dịch vụ Đông Sơn – công ty con của AMD GROUP làm chủ đầu tư. Tuyến đường tỉnh lộ 287 là tuyến giao thông huyết mạch của tỉnh Bắc Ninh với lưu lượng các phương tiện qua lại rất lớn, dự án Bãi đỗ xe, dịch vụ VLXD, kết hợp du lịch sinh thái sẽ đáp ứng tối đa nhu cầu thiết yếu về nhiên vật liệu cho người dân tại địa phương và Hà Nội.

- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Đông Sơn
- Tổng giá trị đầu tư: 20 tỷ đồng
- Quy mô, diện tích:
 - ✓ Diện tích dự án: 10.000 m²
 - ✓ Diện tích xây dựng: 4.000 m²
- Mục tiêu:

Xây dựng Bãi đỗ xe, dịch vụ vật liệu xây dựng đồng bộ về hạ tầng cơ sở, cung cấp dịch vụ đáp ứng tối đa nhu cầu thiết yếu về nhiên vật liệu cho người dân tại địa phương và Hà Nội.

- Hạng mục công trình:
 - ✓ Khu cây xăng : 1500 m²
 - ✓ Khu văn phòng làm việc : 2500 m²
 - ✓ Bãi đỗ xe & dịch vụ VLXD : 5000 m²
 - ✓ Sân vườn, đường đi nội bộ : 1000 m²
- Tiến độ:
 - ✓ Dự án đã UBND tỉnh Bắc Ninh tỉnh Bắc Ninh cho phép khảo sát địa điểm để lập Dự án đầu tư và bổ sung vào Quy hoạch của tỉnh.
 - ✓ Hiện nay, dự án đang tiến hành khảo sát địa điểm để lập Dự án đầu tư
- **Dự án Trung tâm Đào tạo Nguồn nhân lực quản lý tại xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm, Hà Nội của Viện Quản lý và Phát triển Châu Á:**
- Chủ đầu tư: Viện Quản lý và Phát triển Châu Á.

- Tổng giá trị đầu tư chưa bao gồm lãi vay: 518.100.121.000 đồng; trong đó:

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Hạng mục	Thành tiền
1	Xây dựng và hạ tầng kỹ thuật	400.963.791
1.1	Khởi giảng đường, thư viện, hiệu bộ	204.098.238
1.2	Khởi nhà học	47.737.912
1.3	Khởi nhà học thực hành – thí nghiệm	45.563.096
1.4	Khởi ký túc xá – Nhà ăn học viên	56.138.752
1.5	Khởi nhà ở công vụ cho chuyên gia	37.235.508
1.6	Khởi nhà đa năng hội trường	4.184.000
1.7	Khởi nhà thường trực	204.000
1.8	Khởi nhà cầu hành lang nối các khối nhà học	5.802.285
2	Trang thiết bị học tập	7.777.600
3	Chi phí dự phòng	46.554.556
4	Chi phí khác	6.000.000
Tổng mức đầu tư		518.100.121

Hiện tại Công ty mới sử dụng các nguồn vốn tự có do dự án mới hoàn thành hạ tầng cơ sở và một số hạng mục nhỏ, tính tới thời điểm 31/12/2014 giá trị đầu tư vào dự án là 33.303.762.442 đồng. Ngày 10/02/2015, Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP đã ra nghị quyết số 01/2015/ĐH DCD thông qua phương án phát hành tăng 300 tỷ đồng vốn điều lệ, theo đó toàn bộ số vốn phát hành thêm sẽ được sử dụng để bổ sung nguồn vốn thực hiện Dự án Trung tâm Đào tạo Nguồn nhân lực quản lý tại xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm, TP. Hà Nội.

- Địa điểm: Xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm, TP. Hà Nội (nay là phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội).
- Quy mô, diện tích:
 - ✓ Diện tích dự án: 22.209m²
 - ✓ Diện tích xây dựng: 7.640 m²
- Mục tiêu:

Xây dựng trung tâm đầu mối là nơi các tổ chức nghiên cứu khoa học công nghệ tìm thấy đối tác trong nghiên cứu, khách hàng tìm thấy nhà tư vấn, tác giả của các phát kiến tìm thấy nhà đầu tư, và mọi vấn đề về khoa học, công nghệ sẽ tìm thấy giải pháp phù hợp nhất.

- **Hiạng mục công trình:**
 - ✓ Khối nhà học - thư viện (19 tầng)
 - ✓ Khối nhà học - hiệu bộ (19 tầng)
 - ✓ Khối nhà học (7 tầng)
 - ✓ Khối nhà học thực hành - phòng thí nghiệm (7 tầng)
 - ✓ Khối nhà đa năng - hội trường (2 tầng)
 - ✓ Khối nhà ký túc xá (8 tầng).
- **Hiệu quả dự án:** Dự án dự kiến hoàn thành vào năm 2017, từ năm 2018 dự án bắt đầu có lãi. Dự toán dự tính doanh thu lợi nhuận cho khoảng thời gian 31 năm kể từ khi bắt đầu dự án, thời gian sử dụng thực tế của dự án là thời gian từ khi hoàn thành dự kiến đến khi hết hạn thuê đất của dự án và phù hợp với các quy định khấu hao của tài sản cố định.
- **Dự án giá định tỷ lệ lấp đầy học viên là 50% trên tổng công suất là 3.500 học viên trong năm đầu tiên căn cứ trên các hợp đồng hợp tác và biên bản ghi nhớ giữa Viện Quản lý và Phát triển Châu Á - AMDI với Công ty Cổ phần Giáo dục và Đào tạo Thông minh (iSET) Văn bản chấp thuận chủ trương hợp tác của AMDI với Viện Đại học Mở Hà Nội, Biên bản ghi nhớ của AMDI với trường Cao đẳng nghề FLC về việc liên kết, hợp tác đào tạo và thuê địa điểm học các khóa ngắn hạn và dài hạn khi dự án hoàn thành và đưa vào sử dụng.**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	IRR (Tỷ suất hoàn vốn)	%	7,84
2	NPV (Giá trị hiện tại thuần của dự án)	Nghìn đồng	106.166.286
3	Thời gian thu hồi vốn	Năm	16
4	Tổng doanh thu (tính cho 26 năm kể từ khi hoàn thành dự án, dự kiến từ 2018 - 2043)	Nghìn đồng	3.956.126.460
5	Lợi nhuận (tính cho 26 năm kể từ khi hoàn thành dự án, dự kiến từ 2018 - 2043)	Nghìn Đồng	1.064.131.379

- **Cơ cấu nguồn vốn:**

Chỉ tiêu	Giá trị (Nghìn đồng)	Tỷ lệ	Lãi vay/năm
Vốn chủ sở hữu	108.420.024	21%	
Vốn huy động từ nguồn khác (vay ngân hàng, phát hành thêm, ...)	409.680.097	79%	6%
Tổng cộng	518.100.121		

- Dòng tiền của dự án:

Đơn vị: nghìn đồng

DÒNG TIỀN	Thời gian				
	2013	2014	2015	2016	2017
	1	2	3	4	5
Dòng tiền vào					
Khôi giảng đường, thư viện, hiệu bộ	-	-	-	-	-
Khôi nhà học	-	-	-	-	8.250.000
Khôi nhà học thực hành - thí nghiệm	-	-	-	-	8.250.000
Khôi ký túc xá - nhà ăn học viên	-	-	-	-	13.704.008
Khôi nhà đa năng - hội trường	-	-	-	-	1.382.400
Tổng cộng	-	-	-	-	31.586.408
Dòng tiền ra					
Chi phí về đất	(22.735.800)	(2.526.200)	-	-	-
Tổng chi phí XD, thiết bị & các CP tư vấn, ĐTXD khác	-	(3.981.466)	(141.335.919)	(170.660.161)	(168.532.848)
Tổng chi phí vận hành và khấu hao	-	-	-	-	(9.056.233)
Lãi vay	-	-	-	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	-	-	-
Tổng cộng	(22.735.800)	(6.507.666)	(141.335.919)	(170.660.161)	(177.589.081)
Dòng tiền ròng	(22.735.800)	(6.507.666)	(141.335.919)	(170.660.161)	(146.002.673)

2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024
6	7	8	9	10	11	12
51.127.830	58.015.472	64.661.245	69.379.307	75.323.272	80.392.873	80.392.873
11.550.000	13.200.000	14.850.000	17.242.500	17.242.500	17.242.500	17.242.500
11.550.000	13.200.000	14.850.000	17.242.500	17.242.500	17.242.500	17.242.500
14.389.208	15.864.102	16.657.307	17.490.172	18.364.681	18.364.681	18.364.681
1.451.520	1.600.301	1.680.316	1.764.332	1.852.548	1.852.548	1.852.548
90.068.558	101.879.874	112.698.868	123.118.811	130.025.502	135.095.103	135.095.103
-	-	-	-	-	-	-
(2.327.728)	-	-	-	-	-	-
(49.082.925)	(53.093.396)	(56.232.366)	(59.764.958)	(61.739.453)	(62.398.501)	(62.398.501)

(22.826.956)	(20.924.709)	(19.022.463)	(17.120.217)	(15.217.970)	(13.315.724)	(11.413.478)
(3.957.737)	(6.965.442)	(9.361.010)	(11.558.409)	(13.267.020)	(14.845.219)	(15.320.781)
(78.195.346)	(80.983.548)	(84.615.838)	(88.443.584)	(90.224.443)	(90.559.445)	(89.132.760)
11.873.212	20.896.326	28.083.029	34.675.227	39.801.059	44.535.658	45.962.343

2025	2026	2027	2028	2029	2030	2031
13	14	15	16	17	18	19
80.392.873	83.119.330	85.705.705	85.705.705	88.568.484	88.568.484	88.568.484
17.242.500	18.966.750	18.966.750	18.966.750	18.966.750	18.966.750	20.863.425
17.242.500	18.966.750	18.966.750	18.966.750	18.966.750	18.966.750	20.863.425
19.282.915	19.282.915	19.282.915	20.247.061	20.247.061	20.247.061	21.259.414
1.945.176	1.945.176	1.945.176	2.042.434	2.042.434	2.042.434	2.144.556
136.105.964	142.280.920	144.867.295	145.928.700	148.791.479	148.791.479	153.699.304
-	-	-	-	-	-	-
-	-	-	-	-	-	-
(62.529.913)	(64.367.207)	(65.479.349)	(65.617.331)	(65.989.492)	(65.989.492)	(67.765.515)
(9.511.232)	(7.608.985)	(5.706.739)	(3.804.493)	(1.902.246)	-	-
(16.016.205)	(17.576.182)	(18.420.302)	(19.126.719)	(20.224.935)	(20.700.497)	(21.483.447)
(88.057.349)	(89.552.375)	(89.606.389)	(88.548.543)	(88.116.674)	(86.689.989)	(89.248.962)
48.048.615	52.728.546	55.260.906	57.380.157	60.674.805	62.101.490	64.450.342

2032	2033	2034	2035	2036	2037
20	21	22	23	24	25
94.419.414	94.419.414	94.419.414	97.575.628	97.575.628	100.705.142
20.863.425	20.863.425	20.863.425	20.863.425	22.949.768	22.949.768
20.863.425	20.863.425	20.863.425	20.863.425	22.949.768	22.949.768
21.259.414	21.259.414	22.322.384	22.322.384	22.322.384	23.438.504
2.144.556	2.144.556	2.251.784	2.251.784	2.251.784	2.364.373
159.550.234	159.550.234	160.720.432	163.876.646	168.049.331	172.407.553
-	-	-	-	-	-

-	-	-	-	-	-
(69.379.639)	(66.339.486)	(66.491.612)	(66.901.919)	(68.696.174)	(70.201.597)
-	-	-	-	-	-
(22.542.649)	(23.302.687)	(23.557.205)	(24.243.682)	(24.838.289)	(25.551.489)
(91.922.288)	(89.642.173)	(90.048.817)	(91.145.601)	(93.534.463)	(95.753.086)
67.627.946	69.908.061	70.671.616	72.731.045	74.514.868	76.654.467

2038	2039	2040	2041	2042	2043
26	27	28	29	30	31
104.019.166	104.019.166	104.019.166	107.498.892	110.941.357	110.941.357
22.949.768	22.949.768	22.949.768	25.244.744	25.244.744	25.244.744
22.949.768	22.949.768	22.949.768	25.244.744	25.244.744	25.244.744
23.438.504	23.438.504	24.610.429	24.610.429	24.610.429	25.840.950
2.364.373	2.364.373	2.482.592	2.482.592	2.482.592	2.606.721
175.721.578	175.721.578	177.011.722	185.081.401	188.523.866	189.878.517
-	-	-	-	-	-
-	-	-	-	-	-
(70.632.420)	(70.632.420)	(70.800.139)	(73.226.183)	(74.706.443)	(74.882.548)
-	-	-	-	-	-
(26.272.289)	(26.272.289)	(26.552.896)	(27.963.804)	(28.454.356)	(28.748.992)
(96.904.710)	(96.904.710)	(97.353.035)	(101.189.988)	(103.160.799)	(103.631.540)
78.816.868	78.816.868	79.658.687	83.891.413	85.363.067	86.246.977
NPV					106.166.284
IRR					7,84%
Thời gian hoàn vốn (năm)					16 năm

(Dòng tiền đã được điều chỉnh theo tổng mức đầu tư mới là 518.100.121.000 đồng, các chi phí phát sinh từ năm 2010, 2011, 2012 được chuyển sang năm 2013, 2014 và có tính theo giá trị thời gian của tiền tệ)

- Tình trạng pháp lý:

- ✓ Dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư số: 01121000377 cấp ngày 18/01/2010 ;
- ✓ Quyết định giao đất số: 1415/QĐ-UBND ngày 30/03/2010 của UBND Thành phố Hà Nội;
- ✓ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BD 985806 do Giám đốc Sở Tài Nguyên và Môi trường thừa ủy quyền UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 03/6/2011;

- ✓ Giấy phép xây dựng số: 15/GPXD đối với hạng mục công trình: Nhà ở công vụ cho chuyên gia và Nhà đa năng – hội trường do UBND Huyện Từ Liêm cấp ngày 13/01/2011
- ✓ Giấy phép xây dựng số: 132/GPXD đối với hạng mục công trình: Nhà học và Nhà học thực hành – thí nghiệm do Sở Xây dựng Hà Nội cấp ngày 04/11/2011;
- Tiến độ thực hiện dự án:
 - ✓ Dự án đã hoàn thành việc san nền, xây kè chắn và công tường rào bao quanh khu đất dự án;
 - ✓ Đã khởi công xây dựng khối Nhà học và Nhà học thực hành – thí nghiệm;
 - ✓ Đã xây dựng khu nhà tạm điều hành thi công và bảo vệ tại hiện trường;
 - ✓ Hiện đang tiến hành xin cấp Giấy phép xây dựng cho các hạng mục còn lại là: Khối nhà học II hiệu bộ - thư viện (19 tầng); Khối nhà ký túc xá cao (8 tầng).
 - ✓ Dự kiến Dự án sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng vào năm 2017.

4 Các hoạt động khác

Bên cạnh các hoạt động kinh doanh chính, công ty tiến hành liên doanh liên kết với các chuyên gia, tiến sỹ, kỹ sư khoa học để cung cấp các dịch vụ tư vấn như:

- Tư vấn thiết kế và thi công lắp đặt các hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét, hệ thống an ninh, hệ thống điện, hệ thống cấp và thoát nước, hệ thống thông gió, hệ thống xử lý nước thải, trong công nghiệp và xây dựng;
- Cung cấp vật tư, máy móc thiết bị phòng cháy chữa cháy, chống sét, an ninh tòa nhà, hệ thống điện, cấp thoát nước và xử lý môi trường;
- Cung cấp các loại vật tư, thiết bị khoa học kỹ thuật, trang thiết bị phòng thí nghiệm;
- Cung cấp các loại máy công cụ trong công nghiệp và xây dựng;
- Cung cấp các dịch vụ tư vấn dự án thuộc lĩnh vực công nghệ vật liệu vi điện tử, công nghệ nano, công nghệ sinh học, công nghệ hóa dầu...;
- Cung cấp tất cả các dụng cụ thủy tinh, hóa chất, vật tư tiêu hao, dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng bơm chân không và thiết bị chân không.

5.1 Giá trị dịch vụ qua các năm 2013, 2014

4 Cơ cấu tổng doanh thu của Công ty năm 2013, 2014

Bảng 6: Cơ cấu tổng doanh thu năm 2013, 2014

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014		Năm 2014	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
		(%)		(%)		(%)

Doanh thu thuần	55.541	96,33%	446.335	94,71%	477.368	94,95%
Doanh thu tài chính	2.119	3,67%	21.014	4,46%	20.974	4,17%
Thu nhập khác	0	0,00%	3.931	0,83%	4.429	0,88%
Tổng cộng	57.660	100%	471.280	100%	502.771	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 của AMD GROUP)

Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty năm 2013, 2014

Bảng 7: Cơ cấu doanh thu thuần 2013, 2014

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014		Năm 2014	
			Công ty mẹ		Hợp nhất	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Doanh thu bán hàng hóa và thành phẩm	54.026	97,27%	442.542	99,15%	450.106	94,29%
Doanh thu cung cấp dịch vụ	-	0,00%	3.793	0,85%	27.262	5,71%
Doanh thu hoạt động xây lắp	1.515	2,73%	0	0	0	0,00%
Tổng cộng	55.541	100%	446.335	100%	477.368	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 của AMD GROUP)

Doanh thu của Công ty tăng mạnh qua năm 2014, trong đó doanh thu thuần bán hàng hóa và thành phẩm tăng từ 54 tỷ lên 450 tỷ đồng, năm 2013 không có doanh thu từ mảng dịch vụ thì đến năm 2014 doanh thu từ mảng này đóng góp hơn 27 tỷ đồng vào tổng doanh thu thuần của cả Công ty.

Doanh thu thuần của công ty năm 2014 tăng đột biến là do Công ty tiến hành tăng vốn đầu tư và triển khai các hoạt động kinh doanh thương mại. Doanh thu thuần qua các năm của AMD GROUP, cụ thể:

Doanh thu thuần năm 2013 là 55,541 tỷ đồng, đến từ 2 mảng chính: (1) Doanh thu bán hàng là 54,025 tỷ đồng đến từ việc bán lô hàng điện tử, điện lạnh cho CTCP Liên doanh đầu tư Quốc tế KLF. (2) Doanh thu cung cấp dịch vụ là 1,515 tỷ đồng cho đơn vị Viện quản lý và phát triển Châu Á.

Doanh thu thuần hợp nhất cả năm 2014 là 477,368 tỷ đồng đến từ 4 mảng chính, cụ thể:

- Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa Điện tử, điện lạnh là 128,995 tỷ đồng đến từ việc bán lô hàng điện tử, điện lạnh, hàng gia dụng cho Công ty Cổ phần DGI; Công ty cổ phần liên doanh đầu tư quốc tế KLF; Cho Công ty Cổ phần tập đoàn FLC; Công ty TNHH CNP.
- Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa Thép là 195,668 tỷ đồng đến từ việc bán lô hàng phôi thép cho Công ty Cổ Phần Thương Mại Thái Hưng; Công ty cổ phần cơ điện và xây

- dựng Việt Nam; xí nghiệp 319.99 – CN Tổng Công ty 319.
- Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa siêu thị là 111,888 tỷ đồng đến từ việc bán các mặt hàng siêu thị, hàng tiêu dùng cho Công ty TNHH Thiên Thuận Tường.
 - Doanh thu cung cấp dịch vụ là 27,262 tỷ đồng đến từ việc tư vấn hồ sơ cho Tổng cục du lịch Việt Nam; Dự án EU Mutrap; Viện Chiến lược và chính sách Khoa học và Công nghệ (NISTPASS); Ban quản lý dự án ADB Study tour 2014; Ban quản lý dự án SPS Lào; Công ty TNHH Tư vấn Quốc tế Vica.
 - Doanh thu từ hoạt động cung cấp thiết bị khoa học và kỹ thuật là 13,555 tỷ đồng đến từ việc bán hàng và cung cấp dịch vụ cho Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật và công nghệ Bắc Hà; Công ty cổ phần xuất nhập khẩu IBC Việt Nam; Công ty cổ phần THC Việt Nam; Công ty TNHH MTV quang điện – điện tử; Trung tâm thông tin và ứng dụng tiến bộ KHCN Bắc Ninh; Công ty TNHH nhà nước MTV XNK sản phẩm cơ khí; Công ty dược phẩm Thiên Ân; CN Tổng Công ty cơ khí Việt Nam – Công ty cổ phần – Công ty dịch vụ Khí..

Bảng 8: Cơ cấu doanh thu theo nhóm sản phẩm qua các năm 2013, 2014

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014 Công ty mẹ		Năm 2014 Hợp nhất	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa Điện tử, điện lạnh	54.026	97,27%	134.986	30,24%	128.995	27,02%
Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa Thép	0	0,00%	195.668	43,84%	195.668	40,99%
Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa siêu thị	0	0,00%	111.888	25,07%	111.888	23,44%
Doanh thu xây dựng công trình	1.515	2,73%	-	0,00%	0	0,00%
Thiết bị khoa học, kỹ thuật	0	0,00%	-	0,00%	13.555	2,84%
Doanh thu cung cấp dịch vụ tư vấn	0	N/A	3.793	0,85%	27.262	5,71%
Tổng cộng	55.541	100,00%	446.335	100%	477.368	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 của AMD GROUP)

↕ **Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty năm 2013, 2014**

Bảng 9: Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm 2013, 2014

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2014
-----------	----------	----------	----------

	Công ty mẹ				Báo cáo hợp nhất	
	Giá trị	LNG/DTT	Giá trị	LNG/DTT	Giá trị	LNG/DTT
Lợi nhuận gộp bán hàng hóa và thành phẩm	2.338	4,21%	15.703	3,52%	18.376	3,85%
Lợi nhuận gộp cung cấp dịch vụ	- 138	-0,25%	2.950	0,66%	8.208	1,72%
Lợi nhuận gộp hoạt động xây lắp	-	0,00%	0	0	0	0,00%
Tổng cộng	2.476	3,96%	18.653	4,18%	26.584	5,57%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 của AMD GROUP)

Tương ứng với doanh thu thuần, lợi nhuận gộp của AMD GROUP sau hợp nhất năm 2014 so với năm 2013 tăng hơn 9,7 lần, năm 2013 lợi nhuận gộp của các mảng dịch vụ và bán hàng hóa sản phẩm chỉ đạt 2,476 tỷ đồng thì năm 2014 lợi nhuận gộp sau hợp nhất đạt 26,58 tỷ đồng, riêng lợi nhuận gộp công ty mẹ đạt hơn 18,6 tỷ đồng, biên độ lợi nhuận gộp của AMD GROUP sau hợp nhất so với doanh thu thuần đạt hơn 5,57%.

5.2 Chi phí

Bảng 10: Cơ cấu tổng chi phí năm 2013, 2014

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014 Công ty mẹ		Năm 2014 Báo cáo hợp nhất	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Chi phí giá vốn hàng bán	53.341	96,04%	427.682	95,82%	450.785	94,43%
Chi phí tài chính	28	0,05%	337	0,08%	541	0,11%
Chi phí bán hàng	0	0,00%	889	0,20%	1.189	0,25%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	371	0,67%	2.170	0,49%	20.474	4,29%
Chi phí khác	0	0,00%		0,00%		0,00%
Tổng cộng	53.740	96,76%	431.078	96,58%	472.989	99,08%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 của AMD GROUP)

Trong cơ cấu chi phí của Công ty trong hai năm 2013, 2014 chi phí giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng cao nhất, trung bình hơn 95% so với doanh thu thuần, sau đó là chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính và chi phí bán hàng chiếm tỷ trọng nhỏ không đáng kể.

Năm 2014 tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần là 94,43% giảm nhẹ so với năm 2013. Chi phí bán hàng năm 2014 đạt hơn 1,1 tỷ đồng chiếm 0,25% trên doanh thu thuần, trong khi năm 2013 Công ty chưa phát sinh chi phí bán hàng do quy mô hoạt động công ty nhỏ, doanh thu chưa cao, đặc biệt là mảng hoạt động mua bán thành phẩm.

Chi phí quản lý doanh nghiệp sau hợp nhất là hơn 20,474 tỷ đồng chiếm hơn 4,29% tỷ trọng so với doanh thu thuần. Khoản chi phí này bao gồm các khoản chi phí vật liệu quản lý, nhân công và khoản phân bổ lợi thế thương mại năm 2014 có giá trị 14,052 tỷ đồng từ khoản đầu tư vào Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI).

5.3 Kế hoạch phát triển kinh doanh

Kế hoạch phát triển kinh doanh của AMD GROUP trong thời gian tới là tập trung phát triển những thế mạnh về lĩnh vực hoạt động, sản phẩm dịch vụ chủ đạo của Công ty mẹ và các Công ty con, công ty liên kết, cụ thể:

- Đối với Công ty mẹ AMD GROUP phát triển kinh doanh thương mại, tập trung vào hoạt động kinh doanh siêu thị và kinh doanh các mặt hàng khác như sắt thép, điện thoại di động;
- Đối với Công ty con AMDI tập trung phát triển đầu tư công nghệ cao và đào tạo – tư vấn – nghiên cứu.
- Đối với Công ty con Pink House tập trung phát triển đến giáo dục và đào tạo, xác định đây là lĩnh vực có nhiều tiềm năng do nhu cầu về giáo dục đào tạo chất lượng cao tại các thành phố lớn như Hà Nội.
- Đối với Công ty con ACETECH tập trung phát triển hoạt động tư vấn, đầu tư và kinh doanh thiết bị công nghệ.
- Đối với Công ty con Đông Sơn sẽ tập trung xin cấp phép để triển khai dự án kinh doanh cửa hàng xăng dầu và vật liệu xây dựng tại Bắc Ninh.
- Đối với Công ty liên kết DECOHOUSE tập trung thực hiện dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng tại Vĩnh Phúc.

Với mục tiêu trở thành là một trong những tổ chức đi tiên phong trong lĩnh vực đầu tư khoa học công nghệ, ứng dụng các KHCN hiện đại vào nâng cao hiệu quả hoạt động cũng chất lượng sản phẩm và dịch vụ tại Việt Nam, AMD GROUP sẽ tập trung tổng thể nguồn lực để phát triển và nâng cao các thế mạnh về lĩnh vực hoạt động của Công ty mẹ nói chung và Các công ty con/công ty liên kết nói riêng.

5.4 Trình độ công nghệ

AMD GROUP luôn chú trọng đến việc sử dụng những công nghệ hiện đại vào hoạt động quản lý, kinh doanh hàng ngày. Toàn bộ hệ thống quản lý và quản trị công việc của AMD GROUP được quản lý thông qua hệ thống quản trị thông tin hiện đại. Những công nghệ thông tin mới nhất và thân thiện được ban lãnh đạo AMD GROUP đưa vào ứng dụng để đẩy nhanh tiến độ công việc, lưu trữ hiệu quả, khoa học và mang tính hệ thống chuẩn mực cao.

Là một trong những tổ chức đầu tiên tại Việt Nam tìm hiểu và nghiên cứu sâu về công nghệ đánh giá giá trị công việc HAY của Mỹ, AMDI - Viện Quản lý và Phát triển Châu Á - Công ty con của AMD GROUP đã thành công trong việc đưa công nghệ này vào áp dụng tại các tổ chức của Việt Nam. Trên cơ sở nghiên cứu những đặc thù của tổ chức Việt Nam, kết hợp với

việc sử dụng những ưu việt của công nghệ HAY, AMDI đã phát triển và xây dựng thành công phần mềm Đánh giá công việc ESOFIT. Qua hơn 5 năm sử dụng, ESOFIT được biết đến như một phần mềm thân thiện, hiệu quả được rất nhiều các tổ chức sử dụng để xây dựng chính sách trả lương cho tổ chức của mình.

Bên cạnh việc ứng dụng những thành tựu của khoa học quản lý hiện đại, công nghệ thông tin vào hoạt động điều hành của doanh nghiệp, AMDI còn tập trung vào việc tìm kiếm những công nghệ mang tính ứng dụng cao, độc đáo dễ tiếp nhận, làm chủ và chuyển giao. AMDI đang nỗ lực để thiết lập mạng lưới đối tác là các công ty công nghệ tại các nước phát triển để tìm hiểu, đàm phán và chuyển giao cũng như làm chủ những công nghệ này và phát triển tại thị trường trong nước. Một số công nghệ nổi bật AMDI hiện đang nghiên cứu có thể kể đến bao gồm: Công nghệ CAS nổi tiếng thế giới về việc bảo quản các sản phẩm nông, thủy sản cũng như những mẫu vật dùng trong y tế hàng chục năm mà vẫn giữ được chất lượng cao. Công nghệ nhà thông minh, sử dụng năng lượng xanh, sạch cũng được AMDI đầu tư nghiên cứu để phát triển những sản phẩm phù hợp với thị trường nội địa.

5.5 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Để xây dựng một cơ cấu tổ chức vững mạnh và thống nhất, AMD GROUP đã thiết lập nên một hệ thống chính sách và các nguyên tắc quản trị tiên tiến và toàn diện, trong đó bao gồm Quy chế quản trị tập đoàn (Code of Practice) và Hệ thống Quản lý Kinh doanh Toàn diện (Business Integrity Management System). Tất cả các công ty và phòng ban thuộc AMD GROUP đều tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc đặt ra trong Tuyên bố chính sách của Công ty. Bằng cách áp dụng các quy trình và phương pháp trong Hệ thống quản lý chất lượng (QMS), chất lượng dịch vụ được đảm bảo ở mức cao nhất với quá trình học hỏi và cải tiến diễn ra liên tục.

Hệ thống quản lý chất lượng QMS của AMD GROUP một phần dựa trên các tiêu chuẩn về Hệ thống Quản lý Chất lượng thuộc các tiêu chuẩn ISO 9000. Việc sử dụng QMS hướng tới tăng cường tính hiệu quả và năng suất trong việc thực hiện các mục tiêu đề ra. QMS được thiết kế riêng phù hợp với từng loại hình dịch vụ mà AMD GROUP đang triển khai, đặc biệt trong lĩnh vực hợp tác phát triển quốc tế.

Hệ thống QMS đã được AMD GROUP sử dụng thành công trong việc mang lại các sản phẩm và dịch vụ với tiêu chuẩn chất lượng cao nhất cho khách hàng, đồng thời ghi lại quá trình kiểm tra và rà soát các công việc dựa trên các tiêu chuẩn cụ thể, nhờ đó Công ty có thể nhanh chóng đưa ra các giải pháp để xử lý nhanh các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai công việc.

Bên cạnh hệ thống đảm bảo chất lượng được xây dựng theo tiêu chuẩn quốc tế, với kinh nghiệm thực hiện hàng trăm dự án trong nhiều lĩnh vực khác nhau, AMD GROUP đã xây dựng được một quy trình theo dõi và đánh giá và hỗ trợ dự án tối ưu để tối đa hóa chất lượng thực hiện dự án và chất lượng dịch vụ đến tay khách hàng. Một nhóm hỗ trợ dự án với tinh thần chuyên nghiệp cao và khả năng kết nối tốt, luôn sẵn sàng cung cấp sự hỗ trợ trực tiếp

trong các vấn đề liên quan đến thực hiện hợp đồng và các công tác hành chính, hậu cần. Nhóm hỗ trợ thường bao gồm:

- Cán bộ điều phối dự án cấp cao;
- Cán bộ quản lý hợp đồng và hành chính cấp cao;
- Bộ phận kế toán dự án và quản lý tài chính để có thể nhanh chóng huy động các nguồn tài chính và kiểm soát chi tiêu của dự án;
- Nhóm phát triển nguồn nhân lực với nhiệm vụ quản lý các vấn đề liên quan đến quản lý hợp đồng, thuê tuyển và điều động chuyên gia nhân hạn khi cần thiết;
- Hỗ trợ kỹ thuật về các vấn đề liên quan đến phát triển phần mềm, các công cụ dựa trên hệ thống mạng, v.v....;
- Hỗ trợ thiết kế đồ họa, hỗ trợ các vấn đề về truyền thông.

5.6 Hoạt động Marketing

Để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả cao và quảng bá thương hiệu AMD GROUP đến các khách hàng và đối tác tiềm năng trong và ngoài nước, Công ty luôn chú trọng đến hoạt động Marketing. Các hoạt động truyền thông của Công ty dựa trên các yếu tố cơ bản là hiểu biết sâu rộng và sát sao về thị trường và chất lượng các sản phẩm dịch vụ mà Công ty cam kết sẽ mang đến cho khách hàng.

Với mục tiêu phấn đấu trở thành một Công ty cổ phần Đầu tư hoạt động đa ngành nghề vững mạnh và có uy tín, AMD GROUP đang xây dựng cho mình kế hoạch truyền thông với mục đích để quảng bá, giới thiệu hình ảnh, thương hiệu của Công ty đến các khách hàng, đối tác, nhà đầu tư.

Các hoạt động Marketing của Công ty tập trung vào các yếu tố sau:

- Đảm bảo chất lượng dịch vụ và chăm sóc khách hàng:
 - AMD GROUP cam kết mỗi giải pháp đề xuất tới khách hàng đều khả thi và sẽ đem lại hiệu quả cao nhất. Công ty tiến hành đánh giá thị trường và tìm hiểu nhu cầu của khách hàng để đảm bảo các sản phẩm và dịch vụ được thiết kế phù hợp nhất với điều kiện thực tế và nhu cầu đặc thù khách hàng.
 - AMD GROUP luôn hướng đến thiết lập và phát triển mối quan hệ hợp tác hiệu quả với tất cả các bên liên quan để đưa ra các giải pháp phù hợp, hiệu quả và bền vững.
 - Duy trì mối quan hệ tốt với các khách hàng và đối tác sẵn có, cung cấp các dịch vụ chăm sóc khách hàng sau khi các hợp đồng đã hoàn thành.
 - Không ngừng tìm kiếm khách hàng tiềm năng, mở rộng mạng lưới đối tác và đội ngũ chuyên gia, cộng tác viên có nhiệt huyết và trình độ chuyên môn cao.
 - Xây dựng chính sách giá dịch vụ linh hoạt, duy trì mức giá có tính cạnh tranh cao trong khi vẫn đảm bảo chất lượng sản phẩm dịch vụ tốt nhất và có chính sách giá ưu đãi cho các khách hàng thân thuộc.

- Từng bước xây dựng hệ thống thu thập ý kiến khách hàng, đối tác, cộng tác viên, chuyên gia hợp tác.... nhằm không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, chăm sóc khách hàng và uy tín hợp tác của Công ty.
- Xây dựng và Quảng bá thương hiệu: Trong quá trình xây dựng và trưởng thành, AMD GROUP luôn đảm bảo cung cấp các dịch vụ tốt nhất phục vụ xã hội. Công ty đã và đang xây dựng một thương hiệu mang tính nhất quán, hệ thống, và đặc trưng, thể hiện cụ thể qua:
 - Tính nhất quán: cách thức thể hiện logo, màu sắc, bố cục văn bản và phong cách thể hiện trong các hình ảnh quảng cáo tới khách hàng và xã hội, v.v...
 - Tính hệ thống: hệ thống nhận diện thương hiệu AMD GROUP được thiết kế và xây dựng đồng nhất từ các vật phẩm văn phòng như danh thiếp, quà tặng, phong bì thư, giấy tiêu đề, brochure... Các mẫu quảng cáo trên các phương tiện truyền thông đại chúng như báo, đài cũng đều được thiết kế đồng nhất theo phong cách đã được quy chuẩn hoá, tạo nên phong cách thương hiệu AMD GROUP chuyên nghiệp.
 - Tính đặc trưng: Thương hiệu AMD GROUP mang tính đặc trưng cao, gây ấn tượng mạnh và dễ nhận diện; đồng thời cũng truyền tải được thông điệp về giá trị cốt lõi và sứ mệnh của Công ty một cách xúc tích đến khách hàng và xã hội.
 - AMD GROUP vẫn hàng ngày, hàng giờ đẩy mạnh và tăng cường các hoạt động quảng bá thương hiệu dưới nhiều hình thức phong phú:
 - Quảng bá và đưa thương hiệu AMD GROUP đến với công chúng, gắn thương hiệu AMD GROUP với sự vận động của 5 lĩnh vực hoạt động chính của Công ty.
 - Xây dựng thông điệp về một doanh nghiệp năng động và chuyên nghiệp, một nhà đầu tư và một công ty đại chúng công khai, minh bạch.
 - Tổ chức thực hiện và tham gia các hội thảo, tọa đàm chuyên ngành.
 - Tổ chức thông tin, giới thiệu, quảng bá các dự án tiêu biểu mà AMD GROUP đã hoàn thành cũng như các dự án chính đang và sắp triển khai.
 - Quảng bá và gắn kết thương hiệu AMD GROUP với cộng đồng thông qua các hoạt động tài trợ, quảng cáo và khởi xướng các hoạt động cộng đồng của riêng AMD GROUP như quyên góp tặng quà các hoàn cảnh khó khăn, kết hợp các chuyến công tác thực địa và tới thăm, tặng quà các em nhỏ và đồng bào ở những vùng sâu vùng xa, v.v....

Triển khai sâu rộng hệ thống nhận diện thương hiệu, tập trung thực hiện đồng bộ hoá các ấn phẩm văn phòng, các biểu mẫu giao dịch... theo quy chuẩn đã được ban hành nhằm tăng cường mức độ nhận biết của khách hàng và xã hội đối với thương hiệu AMD GROUP.

5.7 Nhận hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

↓ Logo của Công ty



Tổng quan của Logo được thiết kế rất hiện đại và nổi bật. Vòng tròn Bezen tượng trưng cho sự hoàn thiện, vững chắc và thành công đồng thời cũng tượng trưng một cách đầy đủ cho lĩnh vực kinh doanh đa ngành nghề của AMD GROUP. Logo lấy hai màu xanh và titan làm chủ đạo với ý nghĩa biểu trưng:

- Màu xanh tạo ra một cảm giác an toàn trong khi hiển thị lòng trung thành và tính chuyên nghiệp. Đây là màu sắc rất được ưa chuộng bởi các doanh nghiệp khác nhau liên quan đến phần mềm, tài chính, chính phủ, tư vấn công nghệ, ngành công nghiệp và các ngân hàng....
- Màu titan đại diện sự trung lập, kiên định và thông thái. Bên cạnh đó màu titan còn thể hiện sự vô tận, thiết thực và vững chắc. Màu titan cũng là một màu sắc mang tính kết nối cao, có thể kết hợp tốt với nhiều màu sắc khác và rất phù hợp với mục tiêu thiết lập mạng lưới cộng tác rộng rãi của AMD GROUP.
- Logo sử dụng hai màu xanh và titan nhưng chia mỗi màu thành 2 tông đậm - nhạt khác nhau để phù hợp hơn với thiết kế của vòng benzen, tạo hiệu ứng 3D lưu ấn tượng ghi nhớ cho người xem. Các tông màu khác nhau cũng giúp cho logo phong phú và sống động hơn mà không mất đi sự cứng cáp, mạnh mẽ của hai sắc màu chủ đạo.

Các chữ cái trong tên “AMD GROUP” là viết tắt của những từ đại diện cho giá trị cốt lõi của Công ty:

- ✓ **Achievable:** Khả thi. AMD cam kết mỗi giải pháp AMD đề xuất tới khách hàng đều khả thi và sẽ đem lại hiệu quả cao nhất. Đạo đức nghề nghiệp không cho phép đội ngũ chuyên gia của AMD đề xuất những giải pháp có vẻ như tuyệt vời, hoàn hảo nhưng lại không thể áp dụng được trong thực tiễn và không đem lại kết quả như mong muốn của khách hàng.
 - ✓ **Mobilize:** Huy động tối đa nguồn lực. AMD cam kết và luôn phấn đấu để từ một khối lượng nguồn lực đầu vào nhất định sẽ tối đa hóa được lợi ích đầu ra cho tất cả các bên liên quan, từ khách hàng, đối tác hợp tác đến đội ngũ chuyên gia.
 - ✓ **Dedicated:** Tận tâm. AMD đề cao và có thể tự hào rằng sự tận tâm, với tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm trong công việc là phẩm chất khắc họa rõ nét nhất đội ngũ chuyên gia và cán bộ của AMD, những con người đang làm nên và gìn giữ thương hiệu của AMD trên thị trường.
- ✦ **Đăng ký phát minh sáng chế, bản quyền**

Năm 2009 *phần mềm đánh giá công việc ESOFT* của AMDI Công ty con của AMD GROUP- chương trình máy tính và được Cục bản quyền tác giả cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả. Phần mềm đánh giá công việc ESOFT là sự tích hợp, chắt lọc những ưu điểm

của các công nghệ đánh giá công việc hiện đại hiện đang được áp dụng rộng rãi và phổ biến trên thế giới cùng với kinh nghiệm sâu rộng của các chuyên gia tư vấn về quản lý nhân sự hàng đầu Việt Nam. Phần mềm đánh giá công việc ESOFT là công cụ hữu hiệu giúp các tổ chức, doanh nghiệp xếp hạng các công việc một cách hợp lý và công bằng, nhằm đạt các mục tiêu:

- Xác định hệ thống các tiêu chí xây dựng tiêu chuẩn chức danh;
- Làm rõ mối quan hệ tương quan giữa các vị trí chức danh;
- Chuẩn hóa hệ thống chức danh trên một hệ thống các tiêu chí thống nhất;
- Tăng tính khách quan, giảm thiểu sự chủ quan trong đánh giá công việc;
- Lượng hóa giá trị của mỗi vị trí chức danh đối với tổ chức;
- Thiết kế và duy trì cấu trúc lương hợp lý và công bằng.

5.8 Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Bảng 11: Danh sách các hợp đồng đang thực hiện

Tên hợp đồng	Trị giá	Thời gian thực hiện	Dịch vụ	Đối tác trong hợp đồng	Đơn vị ký kết hợp đồng
Cung cấp thiết bị	59,428 tỷ VND	12/2013	Cung cấp các mặt hàng điện tử, điện lạnh	Công ty CP Liên doanh đầu tư quốc tế KLF	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Tư vấn Thiết kế khung giám sát đánh giá theo dõi	2,08 tỷ VND	Năm 2013	Tư vấn Thiết kế khung giám sát đánh giá theo dõi thực hiện Chiến lược quốc gia Cục đề điều về giám nhẹ rủi ro, thám học và ứng phó với biến đổi khí hậu	BQL dự án “Tăng cường năng lực quản lý rủi ro thiên tai” - Cục quản lý đề điều và phòng chống lụt bão, Bộ Nông nghiệp và PTNT	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)
Cung cấp Dịch vụ Kỹ thuật Nghiên cứu	779.575 EUR	19/2013- T8/2015	Cung cấp Dịch vụ Kỹ thuật Nghiên cứu Du lịch	Chương trình Phát triển Năng lực Du lịch có Trách nhiệm với Môi trường và Xã hội do Liên minh Châu Âu tài trợ	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)
Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật	1.124.500 EUR	Q3/2013- Q1/2018	Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật trong nước trong lĩnh vực quan hệ thương mại, đầu tư và đàm phán, thực thi Hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa Liên minh Châu Âu (EU) và Việt Nam	Dự án Hỗ trợ chính sách thương mại và đầu tư của Châu Âu (EU-MUTRAP) do Liên minh Châu Âu tài trợ	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)
Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật	374.800 EUR	Q3/2013- Q1/2018	Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật trong nước trong lĩnh vực khung chính sách về đầu tư, tập trung vào các vấn đề về môi trường trong các chính sách và pháp luật liên quan đến thương mại và đầu tư	Dự án Hỗ trợ chính sách thương mại và đầu tư của Châu Âu (EU-MUTRAP) do Liên minh Châu Âu tài trợ	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)
Cung cấp dịch vụ tư vấn	199.000 USD	10/2013- 12/2015	Dự án Tăng cường năng lực cho cộng đồng thích ứng với Biến đổi khí hậu (Mekong ARCC)	Công ty DAI – Hoa Kỳ tài trợ bởi Cơ quan Hỗ trợ Phát triển Hoa Kỳ	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)
Cung cấp dịch vụ	3,363 tỷ	25/01/2014	Nghiên cứu mô hình đào tạo tại doanh nghiệp/thuế đào	Ban Quản lý các dự án Dạy nghề vốn ODA thuộc	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á

nguyên cứu	VND	tạo	Tổng cục Dạy nghề	(AMDI)	
Cung cấp dịch vụ tư vấn	273.973 USD	12/02/2014	Tư vấn về an toàn thực phẩm trong ngành du lịch và các doanh nghiệp chế biến thực phẩm - Dự án SPS Lào	Dự án Tạo thuận lợi Thương mại: Cải thiện vệ sinh và kiểm dịch thực vật – Dự án Thương mại Tiểu vùng sông Mekong, Vụ Kế hoạch và Hợp tác, Bộ Nông Lâm nghiệp, Lào	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)
Mua bán hàng hóa	59,547 tỷ VND	02/2014	Bán các mặt hàng điện tử, điện lạnh	Công ty cổ phần Tập đoàn FLC	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Mua bán hàng hóa	17,268 tỷ VND	05/2014	Bán các mặt hàng điện tử, điện lạnh	Công ty cổ phần Tập đoàn FLC	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Mua bán hàng hóa	8,488 tỷ đồng	05/2014	Bán các mặt hàng điện tử, điện lạnh	Công ty cổ phần Tập đoàn FLC	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Hợp đồng nguyên tắc mua bán	Giá thỏa thuận	06/2014	Bán các mặt hàng điện tử, gia dụng, điện thoại và phụ kiện điện thoại	Công ty cổ phần Tập đoàn FLC	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Cung cấp thiết bị	51,704 tỷ VND	03/2014	Cung cấp các mặt hàng điện tử, điện lạnh	Công ty cổ phần DGI	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Cung cấp thiết bị	1,398 tỷ VND	03/2014	Cung cấp các mặt hàng điện tử, điện lạnh	Công ty TNHH CNP Việt Nam	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Hợp đồng nguyên tắc Mua bán hàng hóa	Giá thỏa thuận	03/2014	Phân phối hàng đến siêu thị E-BEST MALL	Công ty TNHH Thiên Thuận Tường	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Hợp đồng hợp tác kinh doanh	Thỏa thuận theo hợp tác	05/2014	Hợp tác kinh doanh khai thác tài sản công trình và tài sản trên đất	Công ty TNHH Thiên Thuận Tường	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Mua bán phối thép	15,97 tỷ VND	17/6/2014	Bán phối thép	Công ty Cổ Phần Thương Mại Thái Hưng	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
HĐ mua bán thép xây dựng	30,072 tỷ VND	11/2014	Bán thép	Công ty CP Cơ điện và xây dựng Việt Nam	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
HĐ mua bán thép xây dựng	22,49 tỷ VND	7/2014	Bán thép	Công ty Cổ Phần Thương Mại Thái Hưng	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
HĐ mua bán thép xây dựng	46,029 tỷ VND	08/2014	Bán thép	Công ty Cổ Phần Thương Mại Thái Hưng	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
Hợp đồng mua bán hàng hóa	11,077 tỷ VND	12/2014	Cung cấp các mặt hàng điện tử, điện lạnh	Công ty CP Liên doanh đầu tư quốc tế KLF	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
HĐ mua bán thép xây dựng	31,49 tỷ VND	09.2014	Bán thép	Công ty Cổ Phần Thương Mại Thái Hưng	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
HD mua bán phối thép	42,43 tỷ VND	10/2014	Bán phối thép	Công ty Cổ Phần Thương Mại Thái Hưng	Công ty cổ phần đầu tư AMD GROUP
HĐ mua bán thép xây dựng	24,88 tỷ VND	11/2014	Bán thép	Công ty Cổ Phần Thương Mại Thái Hưng	Công ty cổ phần đầu tư AMD

GROUP

(Nguồn: AMD GROUP)

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

6.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013, 2014

Bảng 12: Bảng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013, 2014

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014		% tăng giảm
		Công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất	
Tổng giá trị tài sản	91.507	427.596	460.869	403,64%
Vốn chủ sở hữu	33.245	332.898	320.964	865,45%
Doanh thu thuần	55.541	446.335	477.368	759,49%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.920	36.269	25.352	546,73%
Lợi nhuận khác	0	1.773	1.352	N/A
Lợi nhuận trước thuế	3.920	38.043	26.704	581,22%
Lợi nhuận sau thuế	3.038	29.653	17.851	487,59%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ			17.423	
Lợi ích của cổ đông thiểu số			428	
Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	9,14%	8,91%	5,56%	

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013 và 2014 của AMD GROUP)

Về tài sản: Tổng giá trị tài sản năm 2014 là trên 460 tỷ đồng tăng 403% so với năm 2013 do sự tăng lên của tài sản ngắn hạn, trong đó tập trung chủ yếu ở các khoản mục sau:

- Tài sản ngắn hạn tăng lên hơn 2,5 lần do tăng các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn với giá trị hơn 55,8 tỷ đồng, các khoản phải thu ngắn tăng hơn 33 tỷ đồng và các tài sản ngắn hạn khác tăng hơn 4,3 tỷ đồng so với năm 2013;
- Tăng tài sản dài hạn của Công ty năm 2014 tăng so với năm 2013 hơn 245 tỷ đồng, trong đó chủ yếu là do tăng các khoản chi phí xây dựng cơ bản lên hơn 36 tỷ đồng, đầu tư tài chính dài hạn tăng hơn 39 tỷ đồng và khoản lợi thế thương mại được ghi nhận do AMD GROUP mua lại Viện Quản lý và Phát triển Châu Á theo Nghị quyết số 01/2014/ĐHĐCD-NQ của Đại hội đồng cổ đông ngày 08/01/2014 và hợp đồng chuyển nhượng vốn góp ngày 20/02/2014 giữa Công ty Cổ phần FIKOR VIỆT NAM (nay là AMD GROUP) với ông Chee Fong Yuen, giá gốc là 20.843.760.000 đồng, giá mua 208.437.600.000 đồng.

Nguồn vốn: Trong năm 2014 công ty tiến hành tăng vốn từ 30 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng, tổng nguồn vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2014 trên báo cáo hợp nhất là hơn 320,9 tỷ đồng tăng gần 10 lần so với năm 2013 trong đó nguồn vốn đầu tư của chủ sở hữu là 300 tỷ đồng,

còn lại là các khoản lợi nhuận chưa phân phối và các nguồn khác thuộc vốn chủ sở hữu.

Về doanh thu: Trong năm 2014 Công ty mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh thu của Công ty tăng, năm 2013 doanh thu thuần chỉ đạt 55,5 tỷ đồng thì đến 2014 doanh thu thuần tăng lên đến 477 tỷ đồng, tăng 7,6 lần so 2013.

Về lợi nhuận: Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh theo báo cáo hợp nhất năm 2014 là 25,3 tỷ đồng trong đó lợi nhuận gộp về bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ đạt hơn 26,58 tỷ đồng, lợi nhuận từ hoạt động tài chính đạt hơn 20,4 tỷ đồng trong đó 3,6 tỷ đồng lợi nhuận từ chuyển nhượng 10% vốn của AMDI, 7 tỷ đồng lợi nhuận từ chuyển nhượng vốn của Decohouse, còn lại là các khoản lãi tiền gửi, lãi cho vay, lợi nhuận thuần năm 2014 tăng hơn 5 lần so 2013.

Lợi nhuận sau thuế năm 2013 chỉ đạt hơn 3 tỷ đồng so với lợi nhuận sau thuế sau hợp nhất của năm 2014 là hơn 17,81 tỷ đồng tăng hơn 4,8 lần so 2013, trong đó lợi nhuận của Công ty mẹ là hơn 17,42 tỷ đồng và hơn 400 triệu lợi nhuận của cổ đông thiểu số.

6.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

⚡ Những nhân tố thuận lợi

- **Uy tín Công ty:** Mảng hoạt động đào tạo, tư vấn, nghiên cứu của Công ty đã tạo dựng được chỗ đứng vững chắc trên thị trường, trở thành đối tác tin cậy của nhiều cơ quan bộ, ngành, chính phủ, các dự án nhà nước được tài trợ, các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế (EU-MUTRAP, ADB, OXFAM...) và các công ty thuộc khối tư nhân. AMD GROUP tự hào là đầu mối cung cấp các chuyên gia trong nước và quốc tế hàng đầu trong mọi lĩnh vực khoa học. Hiện nay, AMD GROUP đã thiết lập mối quan hệ đối tác chiến lược với nhiều tổ chức quốc tế lớn.
- **Nguồn nhân lực:** Ngoài đội ngũ lãnh đạo giỏi, bản lĩnh, AMD GROUP có một đội ngũ cán bộ đào tạo, nghiên cứu, chuyên viên có trình độ, giàu kinh nghiệm, năng động và có trách nhiệm cao đối với công việc được giao, luôn nỗ lực hoàn thành xuất sắc các dự án được giao. Mỗi nhân viên trong AMD GROUP luôn tích cực quảng bá hình ảnh của Công ty và đại diện công ty xúc tiến các cuộc gặp gỡ, giới thiệu về các lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn nhờ đó đã mở rộng mạng lưới khách hàng, đối tác của Tập đoàn.
- **Chiến lược phát triển:** AMD GROUP đưa ra những chiến lược phát triển ngắn, trung và dài hạn một cách nhất quán và phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường.

⚡ Những thách thức

- Việt Nam gia nhập WTO nên nhiều doanh nghiệp tư vấn nước ngoài tham gia thị trường Việt Nam – đây là các đối tác cạnh tranh có tiềm lực về vốn, nhân lực và công nghệ sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty
- Lao động có trình độ chưa đồng đều và cần được thường xuyên đào tạo

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

7.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Kể từ khi thành lập, Các công ty thành viên của AMD GROUP như AMDI (tư vấn), E-BEST (mua sắm), ACETECH (công nghệ), Pink House (giáo dục mầm non), v.v... đã khẳng định vị thế của mình trên các mặt hoạt động. Đây là nền tảng vững chắc cho sự phát triển trong tương lai của AMD GROUP.

AMDI – một trong các đơn vị thành viên của AMD GROUP đã được cộng đồng các tổ chức nghiên cứu và tư vấn về khoa học công nghệ nhìn nhận là một trong những đơn vị uy tín của Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực này. AMDI từ lâu đã trở thành đối tác tin cậy của các cơ quan bộ ngành chính phủ, các dự án nhà nước được tài trợ bởi nguồn vốn từ các hiệp định song phương và đa phương, các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế, và các công ty thuộc khối tư nhân. AMDI tự hào là một trong số rất ít những đơn vị có thể và đã đang cung cấp các gói dịch vụ tư vấn có giá trị nhiều triệu đô la Mỹ, và là đầu mối cung cấp các chuyên gia trong nước và quốc tế hàng đầu trong mọi lĩnh vực khoa học. Hiện nay ngày càng nhiều các tổ chức nghiên cứu và tư vấn lớn trên thế giới đến với AMDI để tìm kiếm cơ hội hợp tác. AMDI đã thiết lập mối quan hệ đối tác chiến lược với nhiều tổ chức quốc tế lớn.

Hiệ thống dữ liệu bao gồm hàng nghìn chuyên gia tư vấn, nghiên cứu lớn nhất thuộc các lĩnh vực khác nhau là một lợi thế đáng kể của AMDI. Dữ liệu chuyên gia của AMDI được quản trị bằng công nghệ phần mềm hiện đại, thân thiện, giúp cho việc tra cứu, bổ sung được tiến hành thuận lợi. Mạng lưới chuyên gia rộng lớn vừa là nguồn lực bổ sung cho các dự án của AMDI đồng thời là cầu nối hữu hiệu giữa các tổ chức, đơn vị thuộc các ngành nghề, lĩnh vực khác nhau.

AMDI được biết đến như một đơn vị tư vấn kết hợp được những thành tựu của khoa học hiện đại cùng với những giá trị truyền thống, văn hóa và đặc thù của mỗi cơ quan, tổ chức. Đây là một lợi thế quan trọng, quyết định đến tính hiệu quả và thực tế của mỗi giải pháp AMDI đưa ra. Việc thiết lập các quan hệ chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành của Việt Nam cũng là một lợi thế quan trọng tạo nên vị thế cạnh tranh của AMDI so với các công ty cùng ngành. Qua thời gian hoạt động, mạng lưới khách hàng của AMDI ngày càng được mở rộng, điều này tạo điều kiện thuận lợi để AMDI phát triển thêm các mảng kinh doanh và phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới.

Mạng lưới đối tác quốc tế rộng lớn cùng với kinh nghiệm và uy tín khi làm việc với các đối tác này cũng là ưu thế của AMDI. Hiểu các đối tác quốc tế để có chiến lược tiếp cận phù hợp giúp AMDI gia tăng hiệu quả trong việc thực hiện các dự án hợp tác. Những đối tác này cũng là nguồn thông tin quan trọng để AMDI tìm hiểu và thâm nhập thị trường quốc tế cũng như những công nghệ tiên tiến mới được sáng chế, phát minh và ứng dụng thành công. Thông tin sớm sẽ giúp AMDI tiếp cận trước cũng như làm chủ được những công nghệ này so với các doanh nghiệp cùng ngành.

So với các công ty hoạt động trong cùng lĩnh vực, AMD GROUP có nhiều lợi thế vượt trội. AMD GROUP có đội ngũ lãnh đạo trẻ, nhiệt huyết, sáng tạo và được đào tạo bài bản tại các trường đại học danh tiếng trong nước và quốc tế thuộc các ngành khoa học khác nhau. Với nền tảng kiến thức học thuật vững chắc, những kỹ năng mềm và sự nhạy bén sáng tạo của tuổi

trẻ, đội ngũ lãnh đạo của AMD GROUP đã thành công trong việc nghiên cứu đánh giá thị trường, nhìn nhận chính xác các cơ hội đầu tư, và kịp thời đưa ra các chiến lược, định hướng phù hợp để đưa công ty phát triển đi lên. Do đặc thù là một tổ chức hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu và tư vấn, Công ty cũng có lợi thế hơn trong việc áp dụng những khoa học quản lý hiện đại trong quản trị công ty, tạo ra môi trường làm việc khuyến khích sự sáng tạo của cá nhân đồng thời phát huy sức mạnh tập thể để đạt được hiệu quả công việc cao nhất. AMD GROUP hiện nay vẫn lấy đầu tư và phát triển khoa học công nghệ cao, và nghiên cứu tư vấn về khoa học công nghệ là những lĩnh vực hoạt động chủ chốt nên việc tiếp cận với tiến bộ khoa học công nghệ mới luôn nhanh chóng và kịp thời hơn. Đây là một lợi thế lớn giúp công ty luôn đưa ra được các sản phẩm, dịch vụ mới mẻ và tối ưu cho xã hội.

Nhạy bén với các cơ hội đầu tư phát triển mới kết hợp với tầm nhìn xa chiến lược, ban lãnh đạo Công ty quyết định đầu tư xây dựng Tổ hợp ươm tạo công nghệ và Trung tâm Đào tạo Nguồn nhân chất lượng cao tại phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội thông qua hoạt động của Công ty con là Viện Quản lý và Phát triển Châu Á - AMDI. Đây là trung tâm đầu tiên trong lĩnh vực này hoạt động theo mô hình Hợp tác Công – Tư (PPP) trong đó dự án Phương Canh sẽ được thực hiện trên cơ sở hợp đồng giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền và công ty cổ phần đầu tư AMD Group để cùng xây dựng, quản lý, vận hành một tổ hợp ươm tạo công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trên tổng diện tích 2,2 ha tại xã Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Dự án này thuộc lĩnh vực đầu tư theo hình thức đối tác công tư quy định tại Nghị định 15/2015/NĐ-CP, điều 4, khoản d: “Công trình kết cấu hạ tầng y tế, giáo dục, đào tạo, dạy nghề, văn hóa, thể thao và các dịch vụ liên quan; trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước;” và d: “*Công trình kết cấu hạ tầng thương mại, khoa học và công nghệ, khí tượng thủy văn, khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung; ứng dụng công nghệ thông tin*”. Với ý tưởng xây dựng một trung tâm có các trang thiết bị hiện đại và đội ngũ nhân lực hỗ trợ có trình độ và nhiệt huyết, nơi đây sẽ vừa là nơi nuôi dưỡng và phát triển các ý tưởng khoa học mới, vừa là nơi các tổ chức nghiên cứu khoa học công nghệ khác có thể lựa chọn làm nơi đặt trụ sở. Kết hợp với mạng lưới đối tác và chuyên gia đầu ngành rộng khắp mà AMD GROUP đã xây dựng, Tổ hợp Ươm tạo Công nghệ Phương Canh có triển vọng rất lớn sẽ trở thành một trong những trung tâm của hoạt động khoa học công nghệ có uy tín tại Việt Nam.

Khu trung tâm mua sắm E-BEST MALL với diện tích 1,6 ha nằm tại cửa ngõ phía tây của thành phố hiện tại là khu mua sắm lớn nhất và sầm uất nhất của quận Bắc Từ Liêm. Đây là những lợi thế mà các doanh nghiệp kinh doanh cùng ngành khó có thể có được. Trung tâm mua sắm E-BEST Mall là hoạt động hợp tác kinh doanh của AMD GROUP với CT TNHH Thiên Thuận Tường theo hợp đồng hợp tác kinh doanh được ký kết giữa 2 bên với phương thức hợp tác: CT TNHH Thiên Thuận Tường đóng góp quyền khai thác khu đất, công trình, tài sản trên khu đất 1,6 ha tại Km số 12, quốc lộ số 32 (Cụm công nghiệp vừa và nhỏ huyện Từ Liêm), xã Minh Khai, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội trong thời hạn từ năm 2014 đến năm 2021 và sẽ chịu trách nhiệm toàn bộ đối với hoạt động kinh doanh. AMD GROUP đóng

góp bằng chi phí đầu tư, cải tạo và sẽ được hưởng một khoản lợi nhuận cố định hàng năm.

Việc hoạt động theo hình thức đầu tư đa ngành nghề cũng đem lại lợi thế so sánh cho AMD GROUP. Việc kết nối các giá trị của các ngành nghề khác nhau, bổ sung cho nhau, tận dụng nguồn lực vừa đa dạng, phong phú vừa có chất lượng cao giúp Công ty tạo ra những giá trị gia tăng mới mà việc hoạt động đơn ngành không có được.

So sánh chỉ tiêu hoạt động của AMD với một số công ty cùng ngành:

Đơn vị: Triệu đồng

Mã CK	Tên công ty	Vốn điều lệ	Tổng tài sản	Doanh thu	Lợi nhuận sau thuế	ROE	ROA
AMD	Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP	300.000	460.869	477.810	17.852	5,95%	3,87%
BTT	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Bến Thành	106.000	341.656	329.241	38.697	36,51%	11,33%
TAG	Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh	178.584	667.933	2.447.549	3.940	2,21%	0,59%
EFI	Công ty Cổ phần đầu tư Tài chính Giáo dục	134.257	158.617	11.760	6.287	4,68%	3,96%
CMV	Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà mau	121.039	593.218	4.377.211	24.154	19,96%	4,07%
CEO	Công ty Cổ phần Đầu tư CEO	343.120	1.392.932	448.977	107.471	31,32%	7,72%
CCI	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Thương mại Củ Chi	133.986	592.612	507.015	15.070	11,25%	2,54%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2014 của các Công ty)

7.2 Triển vọng phát triển của ngành

Mặc dù nền kinh tế nói chung vẫn chưa hoàn toàn thoát khỏi tình trạng trì trệ, nhưng triển vọng kinh tế cho những năm tới cũng đã có những bước khởi sắc nhất định. Vì vậy có thể nói đây là giai đoạn khó khăn thử thách nhưng đồng thời cũng là cơ hội khẳng định bản lĩnh và tên tuổi của các doanh nghiệp đa ngành nghề như AMD GROUP.

✦ Triển vọng phát triển ngành tư vấn đào tạo, giáo dục và phát triển khoa học công nghệ mới
 Theo Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/04/2012 về chiến lược phát triển khoa học – công nghệ giai đoạn từ 2011 -2020 đã chỉ ra mục tiêu chủ yếu của trong phát triển khoa học công nghệ là Nhà nước sẽ tăng mức đầu tư và ưu tiên cho các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, sản phẩm quốc gia. Đẩy mạnh xã hội hóa huy động mọi nguồn lực đặc biệt là các doanh nghiệp đầu tư phát triển khoa học công nghệ. Phát triển thị trường công nghệ gắn liền với thực thi pháp luật về sở hữu trí tuệ nhằm thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu, ứng dụng, khuyến khích sáng tạo khoa học công nghệ. Theo đó tốc độ tăng trưởng bình quân cho giai đoạn từ 2015 – 2020 đạt 20%/năm, giá trị sản phẩm công nghệ

cao và sản phẩm ứng dụng công nghệ cao đóng góp khoảng 45% GDP, hình thành 30 tổ chức nghiên cứu cơ bản và ứng dụng đạt trình độ quốc tế, có khoảng 3000 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khoa học công nghệ, xây dựng được 30 cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao.

Chính phủ đẩy mạnh mô hình hợp tác công – tư trong lĩnh vực khoa học công nghệ phát triển các hình thức hợp tác nghiên cứu, đổi mới công nghệ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực giữa khu vực công và tư.

✦ Triển vọng phát triển ngành bán lẻ

Thị trường Việt Nam với dân số hơn 90 triệu người, trong đó dân số thành thị chiếm hơn 33%, thu nhập bình quân đầu người ngày càng tăng nhanh, thị trường bán lẻ Việt Nam đang được xem là thị trường đầy tiềm năng cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Ngành bán lẻ Việt Nam hiện đóng góp từ 13 – 15% GDP với tổng mức bán lẻ hàng hóa năm 2014 đạt 2.945 nghìn tỷ đồng tăng 10,6% so với năm 2013, trong năm 2014 chỉ số giá tiêu dùng CPI chỉ tăng 4,09% giảm so với mức tăng 6% năm 2013, mặc dù tốc độ tăng trưởng nhanh tuy nhiên thị phần bán lẻ hiện đại của Việt Nam còn thấp mới chiếm 25% tổng mức bán lẻ so với 43% của Indonesia, 46% của Thái Lan và 64% của Trung Quốc. Tính đến hết 7 tháng 2014 Việt Nam có 724 siêu thị, 132 trung tâm thương mại và hơn 400 cửa hàng tiện ích.

Trong thời gian gần đây xu thế mua sắm tập trung tại các trung tâm thương mại lớn tăng lên do khách hàng được đảm bảo chất lượng, giá cả cạnh tranh, mặt hàng đa dạng, hình thức thanh toán và mua hàng linh hoạt. Theo quy hoạch của Bộ Công thương đến năm 2020 cả nước sẽ phát triển lên từ 1.200 – 1.300 siêu thị 180 trung tâm thương mại và 157 trung tâm mua sắm để đáp ứng được nhu cầu của người dân, đây sẽ là cơ hội lớn cho các nhà đầu tư vào thị trường bán lẻ.

Như vậy trong thời gian tới việc kết hợp các ngành nghề kinh doanh đa dạng một cách khéo léo và hài hòa sẽ tạo ra một ưu thế vượt trội cho Công ty. Các lĩnh vực hoạt động của AMD GROUP là sự bổ khuyết, gia tăng giá trị cho nhau và cung cấp sản phẩm, dịch vụ đáp ứng các nhu cầu về mọi mặt của người dân và doanh nghiệp như mua sắm thiết bị điện tử, đồ gia dụng, giáo dục mầm non, tư vấn, nghiên cứu khoa học công nghệ. Sở hữu cùng lúc các đơn vị, thương hiệu có danh tiếng trong nhiều lĩnh vực khác nhau như AMDI (tư vấn), E-BEST (mua sắm), ACETECH (công nghệ), Pink House (giáo dục mầm non), v.v... là nền tảng vững chắc cho sự phát triển trong tương lai của AMD GROUP.

Hơn nữa, đội ngũ lãnh đạo sắc sảo và nhạy bén của AMD GROUP cũng sẽ không bỏ qua những cơ hội mở rộng đầu tư sang các lĩnh vực mới đầy tiềm năng như kinh doanh thiết bị khoa học công nghệ, ứng dụng các kỹ thuật hiện đại vào nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ tại Việt Nam, đầu tư khai thác mỏ, kinh doanh bất động sản... Đây là những lĩnh vực đầu tư có tính mạo hiểm cao, nhưng nếu thành công sẽ mang lại nguồn lợi nhuận lớn, đồng thời cũng góp phần tăng cao vị thế cũng như uy tín và thương hiệu của Công ty.

7.3 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới

Trong xu thế phát triển hiện đại của kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng, vai trò của khoa học – công nghệ (KH-CN) với sự phát triển của xã hội và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp ngày càng được nâng cao, thể hiện cụ thể ở việc áp dụng các công nghệ tiên tiến vào mọi mặt hoạt động của doanh nghiệp như công nghệ thông tin, công nghệ quản lý hiện đại, công nghệ sản xuất để tạo ra các sản phẩm có hàm lượng trí tuệ ngày càng cao, mang lại giá trị gia tăng nhiều hơn cho doanh nghiệp. Ngày nay, khi giá trị của sản phẩm không còn phụ thuộc chủ yếu vào giá trị nguyên liệu thô đầu vào mà phần lớn được tích lũy, nâng cao qua các giai đoạn như marketing, tạo dựng thương hiệu sản phẩm, chất lượng cung cấp dịch vụ, hàm lượng công nghệ trong sản phẩm đã và đang đóng vai trò quyết định đến giá trị của sản phẩm trên thị trường. Vì vậy, đầu tư công nghệ cao trở thành xu hướng tất yếu nếu một doanh nghiệp muốn nâng cao giá trị sản phẩm, tạo lập thương hiệu và uy tín để không những đứng vững trên thị trường trong nước mà còn vươn ra thị trường khu vực và quốc tế.

Việt Nam là một quốc gia đang vững bước trên con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (Nghị quyết số 20-NQ/TW) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Đảng và Chính phủ đã đề ra mục tiêu: *“Phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ, làm cho khoa học và công nghệ thực sự là động lực quan trọng nhất để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, kinh tế tri thức, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 và là nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI”*. Với các quan điểm đã được quán triệt bao gồm: 1) Phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng nhất để phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc; 2) Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ về tổ chức, cơ chế quản lý, cơ chế hoạt động, công tác xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ; phương thức đầu tư, cơ chế tài chính, chính sách cán bộ, cơ chế tự chủ của các tổ chức khoa học và công nghệ phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; 3) Đầu tư cho nhân lực khoa học và công nghệ là đầu tư cho phát triển bền vững, trực tiếp nâng tầm trí tuệ và sức mạnh của dân tộc; 4) Ưu tiên và tập trung mọi nguồn lực quốc gia cho phát triển khoa học và công nghệ. Nhà nước có trách nhiệm đầu tư, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển hạ tầng, nâng cao đồng bộ tiềm lực khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ. Chú trọng nghiên cứu ứng dụng và triển khai; coi doanh nghiệp và các đơn vị dịch vụ công là trung tâm của đổi mới ứng dụng và chuyển giao công nghệ, là nguồn cầu quan trọng nhất của thị trường khoa học và công nghệ. Quan tâm đúng mức đến nghiên cứu cơ bản, tiếp thu và làm chủ công nghệ tiên tiến của thế giới phù hợp với điều kiện Việt Nam; 5) Chủ động, tích cực hội nhập

quốc tế để cập nhật tri thức khoa học và công nghệ tiên tiến của thế giới, thu hút nguồn lực và chuyên gia, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài tham gia các dự án khoa học và công nghệ của Việt Nam.

Từ đó cho thấy, định hướng phát triển lấy đầu tư công nghệ cao làm trung tâm để nâng cao giá trị và chất lượng sản phẩm, dịch vụ của AMD GROUP là hoàn toàn phù hợp với các chính sách phát triển kinh tế - xã hội và KHCN của nhà nước. Bên cạnh đó, việc chuyển giao, áp dụng KIICN tiên tiến vào mọi mặt của hoạt động sản xuất kinh doanh không những sẽ góp phần không nhỏ làm gia tăng đáng kể mức đóng góp của Công ty vào sự phát triển kinh tế - xã hội nói chung mà còn giúp nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động trong Công ty, qua đó nhận được sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng và xã hội.

Nền kinh tế Việt Nam hiện nay đang ở vào giai đoạn đặc biệt quan trọng của quá trình hội nhập quốc tế. Môi trường đầu tư và phát triển kinh tế tại Việt Nam bên cạnh những ưu thế đã được các nhà đầu tư trong và ngoài nước công nhận thì vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định, trong đó không thể không kể đến tình trạng lạc hậu và chậm đổi mới về KHCN, ít ứng dụng KHCN trong các hoạt động sản xuất. Nền kinh tế hội nhập quốc tế càng sâu, đặc biệt sau khi ký kết các thoả thuận song phương và đa phương quan trọng như Hiệp định Tự do Thương mại (FTA), Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP), Việt Nam sẽ không còn là một thị trường độc lập mà là một phần của khối thị trường chung. Khi đó, các rào cản về thị trường và kỹ thuật sẽ ngày càng mờ nhạt, sản phẩm của Việt Nam muốn gia nhập và tìm kiếm chỗ đứng trên thị trường sẽ cần phải mang trong mình hàm lượng công nghệ cao hơn. Vì vậy, việc áp dụng KHCN bao gồm cả công nghệ quản lý và công nghệ kỹ thuật vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp là xu thế tất yếu và AMD GROUP tự hào là một trong những tổ chức đi tiên phong trong lĩnh vực đầu tư khoa học công nghệ, ứng dụng các KHCN hiện đại vào nâng cao hiệu quả hoạt động cũng như chất lượng sản phẩm và dịch vụ tại Việt Nam.

Ngoài ra hiện nay, Việt Nam đang xuất hiện nhu cầu của nhiều tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước trong việc cung cấp tư vấn nghiên cứu về quản lý, quản trị; các khóa đào tạo, tập huấn kỹ năng cho các cán bộ nhân viên, chuyên viên thực hành. Nắm bắt nhu cầu đó, thông qua đơn vị thành viên là Viện Quản lý và Phát triển Châu Á, Công ty đã cung cấp các gói dịch vụ hoàn thiện tới các khách hàng có nhu cầu. Trong các lĩnh vực liên quan đến giáo dục đào tạo, Nhà nước luôn quan tâm và dành nhiều ưu đãi về mặt chính sách để tạo điều kiện xây dựng nguồn nhân lực chất lượng phục vụ phát triển đất nước. Cùng với sự phát triển kinh tế và ưu tiên của người dân Việt Nam trong các lĩnh vực liên quan đến giáo dục và đào tạo, Công ty đã xác định đây là lĩnh vực có nhiều tiềm năng phát triển và nhu cầu đang gia tăng nhờ thu nhập bình quân đầu người gia tăng, xu hướng đô thị hoá nhanh kéo theo nhu cầu về giáo dục đào tạo chất lượng cao đặc biệt lại tại các thành phố lớn như Hà Nội.

Đối với lĩnh vực thương mại nói chung và kinh doanh các trung tâm thương mại nói riêng là lĩnh vực mà hiện nay Nhà nước đã có các chính sách phù hợp nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Nền kinh tế phát triển và sự gia tăng thu nhập của người dân đã

mở ra thị trường tiềm năng hứa hẹn cho các mặt hàng điện tử, điện máy và gia dụng. Công ty đã xác định thị trường tại khu vực phía Tây Hà Nội hiện đang có nhu cầu lớn về các trung tâm mua sắm hiện đại, tiện lợi. Trên cơ sở đó, Công ty đã xây dựng Trung tâm mua sắm E-BEST MALL nằm giữa các khu dân cư và khu đô thị mới như: Kim Chung – Di Trạch, Tân Tây Đô, Xuân Phương, Mỹ Đình, An Khánh... với quy mô hợp lý, thuận tiện về giao thông, đa dạng về chủng loại mặt hàng nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân.

8. Chính sách của Công ty đối với người lao động

8.1 Số lượng người lao động trong Công ty

Tại thời điểm 31/12/2014, số lượng cán bộ nhân viên của AMD GROUP là 84 người. Cơ cấu lao động được thể hiện trong bảng dưới đây:

Bảng 13: Cơ cấu lao động của Công ty

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ
Trình độ trên Đại học	8	9,52%
Trình độ Đại học	47	55,95%
Trình độ Cao đẳng, Trung cấp	12	14,29%
Trình độ sơ cấp	17	20,24%
Tổng số	84	100%

(Nguồn: AMD GROUP)

8.2 Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

✦ Chính sách tuyển dụng, đào tạo

- ✓ Mục tiêu tuyển dụng của AMD GROUP là thu hút người lao động có năng lực và trình độ, đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng hoạt động kinh doanh.

Là một đơn vị tư vấn về quản lý, Công ty nghiên cứu mô hình quản lý tiên tiến của các tập đoàn trên thế giới để áp dụng vào điều kiện thực tế tại Việt Nam trong việc xây dựng hệ thống bản mô tả công việc và tiêu chuẩn chức danh cho từng vị trí công việc. Các tiêu chuẩn chức danh được xây dựng thống nhất với phương pháp đánh giá công việc theo công nghệ IIAY là công nghệ được sử dụng phổ biến nhất trên thế giới hiện nay (sẽ được giới thiệu ở phần chính sách lương, thưởng dưới đây), theo đó mỗi vị trí công việc khi tuyển dụng cần đáp ứng các tiêu chuẩn về kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, khả năng và ý thức thái độ cần có để người đảm nhận vị trí công việc có thể thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Hệ thống các tiêu chí được phân thành 3 mục lớn: Trình độ, kinh nghiệm và yêu cầu về năng lực. Trong mỗi mục lớn có các tiêu chí nhỏ bao gồm: trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực có liên quan, kinh nghiệm đảm nhận vị trí tương đương, năng lực về tin học, ngoại ngữ, kỹ năng quản lý, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc độc lập, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng chăm sóc và phục vụ khách hàng.

Trên cơ sở các tiêu chuẩn chức danh, AMD GROUP thực hiện việc lựa chọn, tuyển dụng nhân sự thông qua các bước sơ tuyển hồ sơ, thi tuyển và phỏng vấn. Ngoài ra các vị trí quản lý và kinh doanh còn cần trải qua bài kiểm tra tình huống, trong đó ứng viên được đặt vào tình huống mô phỏng các vấn đề thực tế sẽ phát sinh để qua đó thể hiện rõ nét hơn các kỹ năng, khả năng cần có.

- ✓ AMD GROUP đặc biệt chú trọng đến công tác phát triển nguồn nhân lực. Tất cả CBNV mới gia nhập Công ty đều được đào tạo định hướng để có những hiểu biết cần thiết về lịch sử hình thành và phát triển của Công ty, giá trị cốt lõi, sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa làm việc trong tổ chức và các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Công ty cũng đặc biệt coi trọng và khuyến khích quá trình tự học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi CBNV và luôn tạo điều kiện hết sức để CBNV có cơ hội tiếp xúc và tích lũy kinh nghiệm thực tế trong quá trình công tác. Coi con người là tài sản quý giá nhất và là nhân tố quyết định cho sự phát triển, AMD GROUP hướng tới khuyến khích mỗi cá nhân phát triển và tin tưởng rằng sự tiến bộ của mỗi cá nhân sẽ thúc đẩy sự phát triển của tập thể.

✚ Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

- ✓ Thời gian làm việc của Công ty được thực hiện theo quy định của Luật Lao động, CBNV được nghỉ Lễ và Tết theo quy định. Các chế độ trợ cấp trong thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản được đảm bảo đầy đủ theo quy định của nhà nước.
- ✓ Chính sách lương của Công ty được xây dựng trên nền công nghệ Hay - công nghệ được một Tập đoàn tư vấn về tổ chức và quản lý nguồn nhân lực của Mỹ nghiên cứu, phát triển từ những năm 1945. Sau quá trình ứng dụng và phát triển phương pháp này tại nhiều nước trên thế giới, cho đến nay HAY đã trở thành một phương pháp đánh giá công việc được sử dụng phổ biến nhất trên thế giới. HAY được sử dụng tại hơn 7000 doanh nghiệp trên thế giới hoạt động trong các lĩnh vực khác nhau, trong đó có 130 doanh nghiệp hàng đầu thế giới được tạp chí Fortune bình chọn.

Với việc sử dụng phương pháp HAY, các yếu tố của công việc làm căn cứ xây dựng chính sách lương sẽ được lượng hóa và kết quả điểm cuối cùng của công việc cho thấy vị trí quan trọng của công việc đó đối với hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Việc sử dụng phương pháp tính điểm sẽ tăng tính khách quan, giảm thiểu sự chủ quan trong đánh giá công việc và xây dựng chính sách lương.

Theo đó lương cho mỗi vị trí công việc được xác định căn cứ vào điểm đánh giá công việc, so sánh với mức lương trên thị trường để đảm bảo tính cạnh tranh, thu hút và tạo động lực cho người lao động.

- ✓ Ngoài lương theo chức danh công việc, Công ty đã xây dựng chính sách lương bổ sung, thưởng theo kết quả hoàn thành công việc, chỉ tiêu được giao nhằm động viên, khuyến CBNV phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc, góp phần nâng cao giá trị gia tăng cho các hoạt động của Công ty.

- ✓ AMD GROUP thường xuyên thực hiện đánh giá năng lực, ý thức, kết quả thực hiện công việc và mức độ đóng góp của CBNV cho sự phát triển của Công ty để áp dụng chính sách khen thưởng phù hợp. Hàng năm, Công ty tổng kết và tiến hành tuyên dương khen thưởng xứng đáng cho các tập thể, cá nhân có thành tích và đóng góp xuất sắc vào sự phát triển và lớn mạnh của Công ty.

9. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo điều lệ của CTCP Đầu tư AMD GROUP, cổ tức được chi trả cho cổ đông từ lợi nhuận của Công ty khi hoạt động kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo luật. Đại hội đồng Cổ đông quyết định chi trả cổ tức hàng năm cho các cổ đông của Công ty.

Với chiến lược ưu tiên cho các hoạt động đầu tư dài hạn, tạo ra nền tảng phát triển vững chắc, công ty chưa thực hiện việc phân chia lợi nhuận sau thuế để trả cổ tức cho các cổ đông đến năm 2012, 2013. Lợi nhuận chưa phân phối được bổ sung vào nguồn vốn để công ty sử dụng hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Năm 2014, Công ty sẽ chi trả cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ 3% vốn điều lệ bằng cổ phiếu. Trong những năm tiếp theo, khi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty hiệu quả hơn, công ty sẽ cố gắng duy trì và nâng cao hơn nữa mức cổ tức chia cho cổ đông đồng thời sẽ dành phần còn lại để tiếp tục đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

10. Tình hình hoạt động tài chính

Báo cáo tài chính của CTCP Đầu tư AMD GROUP được lập theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS), các số liệu tài chính đề cập trong bản công bố thông tin được lấy từ Báo cáo tài chính kiểm toán theo chuẩn mực VAS.

10.1 Các chỉ tiêu cơ bản

✚ Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định được trích khấu hao theo phương pháp đường thẳng theo thời gian sử dụng để trừ dần nguyên giá tài sản cố định theo thời gian sử dụng ước tính, cụ thể thời gian trích khấu hao áp dụng cho từng nhóm tài sản cố định tại Công ty như sau:

Bảng 14: Tỷ lệ trích khấu hao

Chỉ tiêu	Năm 2013
Nhà cửa vật kiến trúc	6-45 năm
Máy móc, thiết bị	5-12 năm
Phương tiện vận tải	6-10 năm
Thiết bị văn phòng	3-8 năm
Tài sản cố định vô hình	3-8 năm
Quyền sử dụng đất có thời hạn	38 - 50 năm

⚡ Mức lương bình quân

Thu nhập bình quân của Công ty khá cao so với các đơn vị cùng ngành, tính đến hết năm 2014 là 10,02 triệu đồng/người/tháng.

⚡ Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty đã thực hiện thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

⚡ Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản thuế, phí khác theo quy định của Nhà nước.

Bảng 15: Các khoản phải nộp theo luật định

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	
		Công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất
Thuế giá trị gia tăng	267	0	244
Thuế thu nhập doanh nghiệp	921	3.320	3.707
Thuế thu nhập cá nhân	0	10	735
Tổng	1.188	3.330	4.686

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 của AMD GROUP)

⚡ Trích lập các quỹ theo quy định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành. Tính đến hết 31/12/2014 số dư trích lập các quỹ bằng 0.

⚡ Tổng dư nợ vay

Tình hình nợ vay của Công ty trong thời gian qua như sau:

Bảng 16: Tình hình vay nợ của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	
		Công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất
Vay và nợ ngắn hạn	0	17.500	18.634
Vay và nợ dài hạn	0	0	7295
Tổng	0	17.500	25.929

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 của AMD GROUP)

- Tại thời điểm 31/12/2014 theo báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất và riêng của AMD GROUP các khoản vay và nợ ngắn hạn chi tiết như sau:

- Khoản 17,5 tỷ đồng cho Công ty Cổ phần Decohouse vay theo hợp đồng số 03/2014/HĐVM-Decohouse, ngày 11/03/2014, số tiền 17,5 tỷ đồng, mục đích: vay vốn

kinh doanh, thời hạn vay 6 tháng, lãi suất: 0%.

- Khoản vay ngắn hạn ngân hàng: 594 triệu đồng
- Khoản nợ dài hạn đến hạn trả: 540 triệu đồng
- Các khoản vay dài hạn bao gồm:
 - Khoản vay Ngân hàng TMCP ĐT và PT Việt Nam – CN Tây Hà Nội, đây là khoản vay của Viện Quản lý và Phát triển Châu Á để đầu tư 01 xe Mercedes Benz S400L, 05 chỗ mới 100% đời 2014, thời gian vay là 48 tháng, lãi suất 10,5%/năm từ ngày 28/5/2014. Đến thời điểm 31/12/2014, khoản vay dài hạn này chỉ còn 1,295 tỷ đồng.
 - Các khoản vay cá nhân thuộc Công ty con là Viện quản lý và Phát triển Châu Á – AMDI, để đầu tư xây dựng Tổ hợp Ươm tạo công nghệ và Trung tâm đào tạo Nguồn lực chất lượng cao tại phường Phương Canh – Quận Nam Từ Liêm – Hà Nội, số tiền 6 tỷ với lãi suất 0% trong thời hạn 05 năm.

⚡ Hàng tồn kho

Bảng 17: Tình hình hàng tồn kho của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	
		Công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất
Hàng tồn kho	20	459	15.450

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 của AMD GROUP)

Hàng tồn kho tăng năm 2014 tăng cao là do chi phí sản xuất kinh doanh dở dang đang tập hợp chưa hình thành giá vốn của một số dự án như Dự án dạy nghề ADB, dự án du lịch, dự án Mutrap, dự án nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững...

⚡ Tình hình công nợ hiện nay

❖ Các khoản phải thu

Bảng 18: Các khoản phải thu của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2013	31/12/2014	
		Công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất
Phải thu khách hàng	59.921	90.637	92.933
Trả trước cho người bán	49	219	1.030
Các khoản phải thu khác	27.719	0	26.266
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	0	0	
Tổng	87.689	90.856	120.229

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 của AMD GROUP)

- Các khoản phải thu tại thời điểm 31/12/2013 là trên 87 tỷ đồng, chủ yếu do sự tăng lên

của: (1) Khoản phải thu của khách hàng: Công ty Cổ phần Liên Doanh đầu tư Quốc Tế KLF và Viện Quản lý và phát triển Châu Á; (2) Các khoản phải thu khác là các khoản phải thu (gốc và lãi cho cá nhân vay vốn) từ các cổ đông của Công ty. Các khoản thu gốc và lãi cá nhân này đã được thu hồi toàn bộ vào tháng 01/2014.

- Các khoản phải thu theo báo cáo công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2014 là hơn 90,8 tỷ đồng tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2013 trong đó tập trung chủ yếu là các khoản phải thu khách hàng.
- Các khoản phải thu theo báo cáo hợp nhất tại thời điểm 31/12/2014 là hơn 120 tỷ đồng tăng 20,41% so với năm 2013 là từ các khoản phải thu từ các công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC, Công ty Cổ phần Thương Mại Thái Hưng, Công ty cổ phần liên doanh đầu tư quốc tế KLF, Công ty TNHH Thiên Thuận Tường, ngoài ra khoản phải thu khác chiếm tỷ trọng gần 20% là các khoản phải thu và phải thu các đối tượng khác.

❖ Các khoản phải trả

Bảng 19: Các khoản phải trả của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2014
		Công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất
Nợ ngắn hạn	58.262	94.699	118.070
Vay ngắn hạn	0	17.500	18.634
Phải trả người bán	57.074	73.533	78.115
Người mua trả tiền trước	0	0	16.258
Thuế và các khoản phải nộp NN	1.188	3.330	4.686
Phải trả người lao động	0	127	145
Các khoản phải trả ngắn hạn khác		209	232
Nợ dài hạn	0	0	7.295
Phải trả dài hạn khác	0	0	0
Vay dài hạn		0	7.295
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	0	0	0
Tổng cộng	58.262	94.699	125.365

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 của AMD GROUP)

- Các khoản phải trả năm 2013 là trên 58 tỷ đồng do sự tăng lên của: (1) Phải trả cho người bán là khoản phải trả cho Công ty TNHH Ebest 217 triệu đồng và Công ty TNHH Thiên Thuận Tường 56.8 tỷ đồng; (2) Thuế và các khoản nộp ngân sách, là khoản thuế TNDN năm 2013 trên 880 triệu đồng và thuế GTGT trên 260 triệu đồng.
- Các khoản phải trả theo báo cáo hợp nhất tại thời điểm 31/12/2014 là trên 125 tỷ đồng và trên báo cáo Công ty mẹ là hơn 94 tỷ đồng trong đó tập trung chủ yếu là khoản phải trả

người bán với số tiền tương ứng là 73 tỷ đồng theo báo cáo công ty mẹ và 78 tỷ đồng trên báo cáo hợp nhất.

✦ Đầu tư tài chính

Bảng 20: Đầu tư tài chính của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2014
		Công ty mẹ	Báo cáo hợp nhất
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	55.578	55.867
Đầu tư tài chính dài hạn	0	251.352	39.859
Tổng	0	306.930	95.726

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 của AMD GROUP)

- Các khoản đầu tư tài chính theo báo cáo hợp nhất kiểm toán năm 2014 là trên 95 tỷ đồng chủ yếu là do sự tăng lên của: (1) Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn 55,8 tỷ đồng và (2) khoản đầu tư tài chính dài hạn vào công ty liên doanh liên kết là hơn 39 tỷ đồng.
- Các khoản đầu tư tài chính theo báo cáo Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2014 là trên 306 tỷ đồng, chủ yếu là do sự tăng lên của: (1) Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn 55,5 tỷ đồng và (2) Khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết 251,3 tỷ đồng.
- Đối với các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tính đến thời điểm 31/12/2014 là các hợp đồng cho vay vốn các đối tượng có liên quan chi tiết như sau:

Bảng 21: Chi tiết khoản đầu tư tài chính ngắn hạn

Đơn vị tính: triệu đồng

Đối tượng	Mối liên quan	31/12/2014
Nguyễn Hồng Minh	Cổ đông	20.478
Nguyễn Thị Thanh	Cổ đông	8.500
Phạm Đức Giang	Cổ đông	26.600
Tổng cộng		55.578

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 của AMD GROUP)

- Đối với các khoản đầu tư tài chính dài hạn, tại thời điểm 31/12/2014 của Công ty mẹ có giá trị 251,3 tỷ đồng trong đó bao gồm các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh liên kết là 251,687 tỷ đồng và khoản dự phòng giảm giá đầu tư là hơn 335,4 triệu đồng trong năm do dự phòng khoản lỗ tại các công ty con, chi tiết các khoản đầu tư dài hạn như sau:

Bảng 22: Chi tiết khoản đầu tư tài chính dài hạn

Đơn vị tính: triệu đồng

Đối tượng	Mối liên quan	Số lượng cổ phần	Giá trị
-----------	---------------	------------------	---------

AMDI	công ty con		178.437
CTCP Pink House Việt Nam	công ty con	1.425.000	14.250
CTCP Vật tư và Thiết bị khoa học kỹ thuật ACETECH	công ty con	950.000	9.500
CTCP Thương mại và Dịch vụ Đông Sơn	công ty con	950.000	9.500
CTCP Decohouse	Công ty liên kết	4.000.000	40.000
Tổng cộng			251.687

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 của AMD GROUP)

11. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 23: Chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	
		Công ty mẹ	Hợp nhất
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,56	1,66	1,82
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,56	1,66	1,69
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,64	0,22	0,27
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1,75	0,28	0,39
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (vòng)			
Vòng quay Hàng tồn kho: Giá Vốn Hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	85,41	1.786	58
Vòng quay Tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,08	1,04	1,04
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5,47%	6,64%	3,74%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	14,01%	8,91%	5,56%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	5,90%	6,93%	3,87%
Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	7,06%	8,13%	5,31%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2013, 2014 của AMD GROUP)

- Về khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh của Công ty qua hai năm 2013, 2014 đều cao hơn 1,5 và có xu hướng tăng cho thấy khả năng thanh toán của Công ty ổn định và duy trì tình trạng tốt, Công ty sử dụng hiệu quả tài sản, đảm bảo khả năng thanh toán ngắn hạn.
- Về cơ cấu vốn: Năm 2013 mức vay nợ Công ty chiếm hơn 64% trên tổng nguồn vốn thì năm 2014 tỷ lệ này được giảm về 22% đối với Công ty mẹ và 27% đối với hợp nhất. Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu giảm mạnh từ 1,75 năm 2013 xuống còn 0,28 đối với Công ty mẹ và 0,39 với

cả tập đoàn, cơ cấu vốn của Công ty có thay đổi là do trong năm 2014 Công ty tiến hành tăng vốn, nâng cao năng lực tài chính của Công ty.

- Về năng lực hoạt động: Là một đơn vị hoạt động trong nhiều lĩnh vực trong đó có hoạt động kinh doanh thương mại do vậy vòng quay hàng tồn kho phản ánh mức độ hiệu quả hoạt động của Công ty, năm 2013 vòng quay hàng tồn kho là 85 đến năm 2014 chỉ số này tăng đột biến lên 1.786 vòng là do giá vốn hàng bán năm 2014 tăng mạnh gấp 8 lần so với năm 2013, trong khi hàng hóa tồn kho cuối kỳ thấp, chỉ số vòng quay cao thể hiện mức độ lưu chuyển nhanh của hàng hóa, tuy nhiên hệ số quá cao phản ánh mức độ dự trữ hàng hóa thấp, khó phản ứng được khi thị trường có mức nhu cầu biến động cao.
- Về khả năng sinh lời: Các chỉ tiêu sinh lời năm 2014 tăng nhẹ so với 2013, riêng ROE năm 2014 giảm so với 2013 từ 14,01% xuống 8,91%, tỷ lệ ROE giảm là do trong năm 2014 Công ty tiến hành tăng vốn từ 30 tỷ lên 300 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng doanh thu chưa theo kịp tốc độ tăng lợi nhuận. Trong khi đó hệ số ROA, lợi nhuận biên đều tăng nhẹ từ 5,90% lên 6,93% và 5,47% lên 6,64%.

12. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

12.1 Thành viên Hội đồng quản trị

Bảng 24: Thành viên Hội đồng quản trị

Hiện tại Công ty có 02 thành viên Hội đồng Quản trị độc lập trong cơ cấu Hội đồng Quản trị là ông Vũ Phạm Hải Đăng và bà Đàm Thị Ngân, như vậy Công ty đã đáp ứng quy định tối thiểu 1/3 số thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong cơ cấu Hội đồng Quản trị theo quy định tại Thông tư 121/2012/TT-BTC về quản trị Công ty và các quy định hiện hành.

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND/ Hộ chiếu	Chức vụ
1	Nguyễn Tiến Đức	10/10/1977	012988821	Chủ tịch HĐQT
2	Ngô Công Chính	19/9/1967	036067000022	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Quốc Trường	13/07/1960	011787200	Thành viên HĐQT
4	Vũ Phạm Hải Đăng	09/05/1975	011917940	Thành viên HĐQT
5	Đàm Thị Ngân	12/12/1979	013402457	Thành viên HĐQT

SƠ YẾU LÍ LỊCH

➤ Ông Nguyễn Tiến Đức – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: NGUYỄN TIỀN ĐỨC
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 1977
- Nơi sinh: Bắc Ninh

- Số CMTND: 012988821 cấp ngày 11/10/2007 nơi cấp: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Việt Đoàn – Tiên Du – Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú: Số 01, ngách 54/39 đường Phạm Hùng, Đình Thôn, Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại liên hệ: 04.6287.1982
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Hành chính Công
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 2001 – 2004	Học viện Ngân hàng	Giảng viên
▪ Từ 2004 – 2006	Công ty Remedy Intelligent Staffing	Trợ lý Giám đốc
▪ Từ 2006 – đến nay	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á	Chủ tịch Hội đồng Quản lý
▪ Từ 2010 – 01/2014	Công ty Cổ phần Fikor Việt Nam	Ủy Viên Hội đồng Quản trị

- Chức vụ hiện nay ở công ty: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản lý Viện Quản lý và Phát triển Châu Á
- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 20/05/2015): 2.000.000 cổ phiếu, trong đó:
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - Cá nhân sở hữu: 2.000.000 cổ phiếu, chiếm 6,667% vốn điều lệ
- Các cam kết nắm giữ:

Nội dung cam kết	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 06 tháng kể từ ngày niêm yết	2.000.000	6,667%
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 01 năm kể từ ngày niêm yết	1.000.000	3,334%

- Sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Quan hệ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Nguyễn Thị Hòa	Mẹ	0	0%
Nguyễn Ngọc Điệp	Em	107.800	0,36%
Nguyễn Thị Mai	Em	100.000	0,33%
Dương Thị Bích Hạnh	Vợ	100.000	0,33%

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

✦ Ông Ngô Công Chính – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: **NGÔ CÔNG CHÍNH**
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 19/9/1967
- Nơi sinh: Nam Định
- Số CMTND: 036067000022 cấp ngày 20/02/2014 nơi cấp: Cục Cảnh sát DKQL Cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Trực Đạo, Trực Ninh, Nam định
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 78, ngách 241/61 Phố chợ Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 6287 2666
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý hành chính công
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 1989 – 1992	Quân đội	Cán bộ kỹ thuật
▪ Từ 1992 – 1993	Công ty Petroleum Technical Services	Kỹ thuật viên thông tin

- Từ 1993 – 2000 Tổ chức Holt International Children’s Services tại Việt Nam Chánh văn phòng (1993-1995); Trợ lý trưởng đại diện (1995-2000)
 - Từ 2000 – 2006 Tổ chức Cứu trợ trẻ em Mỹ tại Việt Nam - Quyền PGĐ Hành chính/Tài chính (2006)
- Chánh văn phòng (2000 – 2004)
Điều phối viên (2004 – 2006)
 - Từ 2008 – 2009 Tổ chức Pathfinder Quốc tế tại Việt Nam Phó trưởng đại diện
 - Từ 2009 – nay Viện Quản lý và Phát triển Châu Á Phó viện trưởng
 - Từ 2014 – nay Công ty Cổ phần Đầu tư AMD Group Ủy viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện nay ở công ty: Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc
 - Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Phó Viện trưởng – Viện Quản lý và Phát triển Châu Á
 - Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 20/05/2015): 350.000 cổ phiếu, trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 350.000 cổ phiếu chiếm 1,167%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - Các cam kết nắm giữ:

Nội dung cam kết	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 06 tháng kể từ ngày niêm yết	350.000	1,167%
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 01 năm kể từ ngày niêm yết	175.000	0,58%

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đến Công ty: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐIIĐCĐ thường niên hàng năm

➤ Ông Nguyễn Quốc Trường – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: **NGUYỄN QUỐC TRƯỜNG**
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 13/07/1960
- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMTND: 011787200 cấp ngày 18/8/2008 nơi cấp: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tiên Động, Từ Kỳ, Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: Số 39/158 Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 6287 2666
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh quốc tế
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 03/1985	Tổng cục Hàng không dân dụng Việt Nam	Cán bộ Vụ TCCB
▪ Từ 01/1989	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam	Trợ lý phòng TCCB
▪ Từ 07/1995	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam	Chuyên viên ban TCCB-LĐTL
▪ Từ 09/1997	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam	Phó phòng ban TCCB-LĐTL
▪ Từ 01/2000	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam	Quyền trưởng phòng TCCB- LĐTL
▪ Từ 11/2004	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam	Trưởng phòng ban TCCB- LĐTL
▪ Từ 06/2004	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam theo loại hình Công ty TNHH Một thành viên	Phó Giám đốc VPKV Miền Bắc
▪ Từ 09/2012	Tổng Công ty Hàng không	Phó Giám đốc chi nhánh

- | | | |
|--------------------|---|---|
| | Việt Nam theo loại hình Công ty TNHH Một thành viên | Tổng Công ty Hàng không Việt Nam – Khu vực Miền Bắc |
| ▪ Từ 10/2013 | Công ty CP XNK Hàng không | Ủy viên HĐQT- Giám đốc |
| ▪ Từ 2014- đến nay | Công ty cổ phần AMD Group | Ủy viên HĐQT |
- Chức vụ hiện nay ở công ty: Ủy viên Hội đồng quản trị
 - Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Giám đốc Công ty CP XNK Hàng không
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 20/05/2015): 1.500.000 cổ phiếu, trong đó:
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - Cá nhân sở hữu: 1.500.000 cổ phiếu chiếm 5% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
 - Các cam kết nắm giữ:

Nội dung cam kết	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 06 tháng kể từ ngày niêm yết	1.500.000	5%
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 01 năm kể từ ngày niêm yết	750.000	2,5%

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
 - Các khoản nợ đối với công ty: không
 - Lợi ích liên quan đến Công ty: không
 - Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm
- Ông Vũ Phạm Hải Đăng

- Họ và tên: **VŨ PHẠM HẢI ĐĂNG**
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 09/05/1975

- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMTND: 011917940 cấp ngày 14/7/2011 nơi cấp: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 47 dãy B, tập thể Đại học Ngoại Thương, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 04 6287 1982
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Kinh tế học
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 1997 – 1998	Bộ Tài Chính	Chuyên viên
▪ Từ 1999 – 2001	Đại sứ quán Úc tại Hà Nội	Nghiên cứu viên Kinh tế
▪ Từ 2005 – 2005	Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) tại Mỹ	Trợ lý Nghiên cứu
▪ Từ 2003 – 2008	Đại học Tổng hợp New York, Mỹ	Trợ lý nghiên cứu/ Trợ giảng/ Giảng viên
▪ Từ 2009 – 2013	Đại học Quốc gia Hà Nội	Nghiên cứu viên cao cấp/ Giảng viên/ Chủ nhiệm bộ môn Kinh tế học
▪ Từ 2013 – đến nay	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á	Nghiên cứu viên cao cấp
▪ Từ 2014 – đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư AMD Group	Ủy viên Hội đồng Quản trị

- Chức vụ hiện nay ở công ty: Ủy viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Nghiên cứu viên cao cấp - Viện Quản lý và Phát triển Châu Á
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 20/05/2015): 1.500 cổ phiếu, trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 1.500 cổ phiếu chiếm 0,005%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
- Các cam kết nắm giữ:

Nội dung cam kết	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 06 tháng kể từ ngày niêm yết	1.500	0,005%
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 01 năm kể từ ngày niêm yết	750	0.0025%

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với công ty tại ngày: không
- Lợi ích liên quan đến Công ty: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

➤ Bà Đàm Thị Ngân – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: **ĐÀM THỊ NGÂN**
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 12/12/1979
- Nơi sinh: Cao Bằng
- Số CMTND: 013402457 cấp ngày: 8/12/2011 nơi cấp: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Tày
- Quê quán: Xã Nam Tuấn, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng
- Địa chỉ thường trú: Phòng 404, tầng 4 nhà F, P. Xuân La, Q. Tây Hồ, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 6287 1982
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quan hệ Quốc tế
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 2003 – 2006	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng	Cán bộ tài chính
▪ Từ 2008 – 2010	Quỹ Phát triển Nông nghiệp Quốc tế (IFAD) - Dự án Phát triển Kinh doanh với Người nghèo	Phó Giám đốc

- Từ 2010 – 2011 Ủy ban Tài chính và Ngân sách của Quốc hội – Dự án tài trợ bởi UNDP Cán bộ dự án
 - Từ 2010 – đến nay Viện Quản lý và Phát triển Châu Á Trưởng ban Phát triển Dự án
 - Từ 2014 – đến nay Công ty Cổ phần Đầu tư AMD Group Ủy Viên Hội đồng Quản trị
- Chức vụ hiện nay ở công ty: Ủy viên Hội đồng quản trị
 - Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Trưởng ban Phát triển Dự án – Viện Quản lý và Phát triển Châu Á
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 20/05/2015): 3.125 cổ phiếu, trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 3.125 cổ phiếu, chiếm 0,01%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - Các cam kết nắm giữ:

Nội dung cam kết	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 06 tháng kể từ ngày niêm yết	3.125	0,01%
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 01 năm kể từ ngày niêm yết	1.563	0,005%

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với Công ty tại ngày: không
- Lợi ích liên quan đến Công ty: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

12.2 Ban Tổng Giám đốc

Bảng 25: Thành viên Ban tổng giám đốc

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Chức vụ
1	Nguyễn Tiến Đức	10/10/1977	012988821	Tổng Giám đốc
2	Ngô Công Chính	19/09/1967	03606700022	Phó Tổng Giám đốc

3	Nguyễn Đăng Tâm	20/04/1984	125159305	Phó Tổng Giám đốc
---	-----------------	------------	-----------	-------------------

SƠ YẾU LÝ LỊCH

✚ Ông Nguyễn Tiến Đức – Tổng Giám đốc

(Xem phần 11.1, Chủ tịch hội đồng quản trị)

✚ Ông Ngô Công Chính – Phó Tổng Giám đốc

(Xem phần 11.1, Thành viên hội đồng quản trị)

✚ Ông Nguyễn Đăng Tâm – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên:	NGUYỄN DĂNG TÂM		
- Giới tính:	Nam		
- Năm sinh:	20/04/1984		
- Nơi sinh:	Phật Tích – Tiên Du – Bắc Ninh		
- Số CMTND:	125159305 cấp ngày 18/02/2009 nơi cấp Bắc Ninh		
- Quốc tịch:	Việt Nam		
- Dân tộc:	Kinh		
- Quê quán:	Phật Tích – Tiên Du – Bắc Ninh		
- Địa chỉ thường trú:	Xóm 1 – thôn Ngô Xá – Phật Tích – Tiên Du – Bắc Ninh		
- ở hiện tại:	P205 – CT9 – 66 Kim Giang – Hoàng Mai – Hà Nội		
- ĐT liên lạc ở cơ quan:	04 6281 4271		
- Trình độ văn hoá:	12/12		
- Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư vật liệu điện tử		
- Quá trình công tác:			
-	Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪	Từ 2007 – 2008	Công ty SUMITOMO – Nhật Bản	Kỹ sư quản lý sản xuất
▪	Từ 2008 – 2010	Công ty TNIII TM.DV.KT TST.	Trưởng phòng kinh doanh khu vực phía Bắc
▪	Từ 2010 – 2011	Công ty CP Vật tư & Thiết bị KHKT ACETECH.	Phó Giám đốc
▪	Từ 2011 - hiện tại	Công ty CP Vật tư & Thiết bị KHKT ACETECH.	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

- Từ 2014 - hiện tại Công ty Cổ phần Đầu tư Phó Tổng Giám đốc AMD Group
- Chức vụ hiện nay ở công ty: Phó Tổng Giám đốc (ngày bổ nhiệm 02/01/2014)
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc - Công ty CP Vật tư & Thiết bị KHKT ACETECH
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 20/05/2015): 20.000 cổ phiếu, trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 20.000 cổ phiếu, chiếm 0,067%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
- Cam kết nắm giữ:

Nội dung cam kết	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 06 tháng kể từ ngày niêm yết	20.000	0,067%
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 01 năm kể từ ngày niêm yết	10.000	0.034%

- Sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Quan hệ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Đăng Ngọc Toàn	Anh	5.000	0,017%

- Các khoản nợ đối với công ty tại ngày : không
- Lợi ích liên quan đến Công ty: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

12.3 Ban Kiểm soát

Bảng 26: Thành viên Ban Kiểm soát

	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Chức vụ
1	Nguyễn Thúy Nhung	04/02/1980	012882913	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Hồ Sĩ Bắc	12/07/1973	011669087	Thành viên BKS
3	Lê Thị Hoàng Anh	05/8/1973	011648519	Thành viên BKS

SƠ YẾU LÍ LỊCH

✦ Bà Nguyễn Thúy Nhung – Trưởng Ban Kiểm soát

- Họ và tên: **NGUYỄN THÚY NHUNG**
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 04/02/1980
- Nơi sinh: Hưng Yên
- Số CMTND: 012882913 cấp ngày 18/01/2007 nơi cấp: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 12, ngõ 49, Hoàng Hoa Thám, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04.6287 2666
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 08/2001 – 05/2004	Công ty TNHH Yên Khoa	Kế toán thuế
▪ Từ 10/2004 – 12/2009	Công ty TNHH Công thương Hưng Long	Phụ trách kế toán
▪ Từ 01/2010 – 10/2013	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á	Kế toán tổng hợp
▪ Từ 10/2013 – đến nay	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á	Kế toán trưởng
▪ Từ 2014 – đến nay	Công ty Cổ phần Đầu Tư AMD Group	Trưởng Ban kiểm soát

- Chức vụ hiện nay ở công ty: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Kế toán trưởng - Viện Quản lý và Phát triển Châu Á
- Hành vi vi phạm pháp: Không

luật:

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 20/05/2015): 6.125 cổ phiếu, trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 6.125 cổ phiếu, chiếm 0,02%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
- Cam kết nắm giữ:

Nội dung cam kết	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 06 tháng kể từ ngày niêm yết	6.125	0,02%
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 01 năm kể từ ngày niêm yết	3.063	0,01%

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan với Công ty: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

➤ Ông Hồ Sĩ Bắc – Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên: **HỒ SĨ BẮC**
- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 12/07/1973
- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMTND: 011669087 cấp ngày: 19/11/2007 nơi cấp: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 14A/187/49 Hồng Mai, Phường Quỳnh Lôi, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 6287 2666
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc Sĩ Quản trị Kinh doanh Quốc Tế
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
Từ 8/1994 – 6/1998	Công Ty Nước Giải Khát Quốc Tế IBC PEPSI – CN Hà Nội	Kế toán viên cao cấp
Từ 6/1998 – 6/2000	Công Ty TNHH Quốc Tế LCM	Kế toán trưởng
Từ 6/2000 – 3/2004	Dự án SUMA / DANIDA Đan Mạch	Kế toán trưởng
Từ 3/2004 – 10/2005	Nhà Máy Ôtô Đồng Vàng- Tổng Cty CN Ôtô Việt Nam	Phó phòng tài chính kế toán
Từ 10/2005 – 4/2013	Capital Garden Hotel	Giám Đốc Tài Chính- Kế Toán Trưởng
Từ 05/2013 – đến nay	Công ty CP Khách Sạn và Dịch Vụ Đại Dương	(5/2013 – 2/2014) Giám Đốc Tài Chính khối F&B (3/2014 - nay) Giám Đốc Điều Hành khối F&B
Từ 2014- đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư AMD Group	Ủy viên Ban kiểm soát

- Chức vụ hiện nay ở công ty: Ủy viên Ban Kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Giám Đốc Điều Hành khối F&B - Công ty CP Khách Sạn và Dịch Vụ Đại Dương

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 20/05/2015) là 0 cổ phần

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu chiếm 0%
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu

- Cam kết nắm giữ: không có

- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu

- Các khoản nợ đối với công ty tại ngày: không

- Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký niêm yết: không

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

✦ Bà Lê Thị Hoàng Anh – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: **Lê Thị Hoàng Anh**
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 05/8/1973
- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMTND: 011648519 cấp ngày 07/05/2003 nơi cấp: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đô Lương, Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: Phòng số 02, tầng 11, Nhà A, Số 6 Đội Nhân, Ba Đình, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Phòng số 02, tầng 11, Nhà A, Số 6 Đội Nhân, Ba Đình, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04.6287.2666
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngoại ngữ, cử nhân kinh tế quốc tế
- Quá trình công tác:

Năm	Nơi công tác	Chức vụ
▪ Từ 1997 – 1999	Công ty Việt Anh	Thư ký Cổ vấn marketing
▪ Từ 1999 – 2000	Viện Kinh tế Chuyển đổi (ERI)	Cán bộ hành chính
▪ Từ 2000 – 11/2013	Liên hiệp các Hội UNESCO Việt Nam	Phó Tổng thư ký Ủy viên Thường vụ Ban Chấp hành
▪ Từ 12/2013 – đến nay	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)	Cán bộ dự án
- Chức vụ hiện nay ở công ty: Không
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Cán bộ dự án tại Viện Quản lý và Phát triển Châu Á (AMDI)

16. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại thời điểm 20/05/2015:

- Sở hữu cá nhân: 800 cổ phiếu, chiếm 0,003%

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Cam kết nắm giữ:

Nội dung cam kết	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 06 tháng kể từ ngày niêm yết	800	0,003%
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 01 năm kể từ ngày niêm yết	400	0,0013%

17. Các khoản nợ đối với công ty tại ngày : không
18. Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký niêm yết: không
19. Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

12.4 Kế toán trưởng

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ CHI**
 - Giới tính: Nữ
 - Năm sinh: 02/12/1989
 - Nơi sinh: Cao Xá, Tân Yên, Bắc Giang
 - Số CMTND: 121855064 cấp ngày 20/12/2005 nơi cấp: CA Bắc Giang
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Bắc Giang
 - Địa chỉ thường trú: Số 138, phố Ngô Xá, TT Cao Thượng, Tân Yên Bắc Giang
 - ĐT liên lạc ở cơ quan: 04.6287.2666
 - Trình độ văn hoá: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán tổng hợp
 - Quá trình công tác:
- | Năm | Nơi công tác | Chức vụ |
|----------------------------|--|---------|
| ▪ Từ T11/2011
T12/2013: | - Viện quản lý và phát triển
Châu Á | Kế toán |

- Từ T1/2014 – nay Công ty cổ phần Đầu tư AMD GROUP Kế toán
- Chức vụ hiện nay ở công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 20/05/2015): 1.800 cổ phiếu, trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 1.800 cổ phiếu chiếm 0,006%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Cam kết nắm giữ:

Nội dung cam kết	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 06 tháng kể từ ngày niêm yết	1.800	0,006%
Số lượng cổ phiếu nắm giữ trong vòng 01 năm kể từ ngày niêm yết	900	0,003%

- Các khoản nợ đối với công ty tại ngày: không
- Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết DHDCD thường niên hàng năm

13. Tài sản

Bảng 27: Giá trị tài sản cố định hữu hình theo báo cáo tài chính hợp nhất tại thời điểm 31/12/2014

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Nhà cửa và vật kiến trúc	-	-	-
Máy móc thiết bị	-	-	-
Phương tiện vận tải	5.911	1.793	4.118
Thiết bị dụng cụ quản lý	232	103	129
Tài sản cố định khác	197	68	129
Tổng cộng	6.340	1.964	4.376

(Nguồn: BCTC kiểm toán Hợp nhất 2014 của AMD GROUP)

Bảng 28: Giá trị tài sản cố định hữu hình theo báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2014

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Nhà cửa và vật kiến trúc	-	-	-
Máy móc thiết bị	-	-	-
Phương tiện vận tải	1.366	943	423
Thiết bị dụng cụ quản lý	88	33	55
Tài sản cố định khác	-	-	-
Tổng cộng	1.454	976	478

(Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty năm 2014 của AMD GROUP)

Bảng 29: Danh sách tài sản là bất động sản thuộc quyền sử dụng của Công ty, Công ty con tính đến hết 31/12/2014

Tài sản	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Số giấy chứng nhận	Thời hạn sử dụng	Nguồn gốc sử dụng	Đơn vị sở hữu
Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Xã Trung nguyên, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc	7.151	BA927828	Từ ngày 28/4/2010 đến ngày 29/09/2058	Thuê đất trả tiền hàng năm	CTCP Decohouse (đổi tên từ Công ty TNIII một thành viên Phú Trường)
Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội	22.209	BD985806	50 năm kể từ ngày 18/01/2010	Giao đất có thu tiền sử dụng; tạm miễn tiền sử dụng đất	Viện Quản lý và Phát triển Châu Á
Tổng		29.360				

(Nguồn: Công ty Cổ phần AMD GROUP)

14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức những năm tiếp theo

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2015/ĐHĐCĐ-NQ ngày 10/02/2015 đã thông qua phương án hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất trong năm 2015 và Dự kiến kế hoạch kinh doanh của Hội đồng Quản trị Công ty cho năm 2016 chi tiết như sau:

Bảng 29: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015, 2016

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	% tăng giảm so với 2014	Kế hoạch 2016	% tăng giảm so với 2015

Doanh thu thuần	447.368	1.000.000	123,53%	1.260.000	20,63%
Lợi nhuận sau thuế	17.852	34.000	90,45%	43.000	20,93%
Vốn điều lệ	300.000	609.000	103%	609.000	0%
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,99%	3,4%	-	3,41%	0,01%
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	5,56%	8,5%	-	7,06%	-1,44%
Tỷ lệ cổ tức	3%	3%	-	6%	3%

(Nguồn: AMD GROUP)

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chi tiêu	Điện tử, điện lạnh		Thép		Hàng tiêu dùng siêu thị		Hoạt động kỹ thuật		Dịch vụ tư vấn		Kinh doanh Bất động sản		Tổng	
	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016	2015	2016
Doanh thu kế hoạch	350	320	350	550	60	80	20	40	40	70	180	200	1.000	1.260
Tỷ lệ trên doanh thu kế hoạch	35,0%	25,4%	35,0%	43,7%	6,0%	6,3%	2,0%	3,2%	4,0%	5,6%	18,0%	15,9%	100%	100%
Lợi nhuận bộ phận	23	18	0,9	7,12	3,4	4,0	4,5	9,2	9,0	14,0	3,1	3,0	43,6	55
Lợi nhuận sau thuế	17,7	13,7	0,7	5,6	2,7	3,1	3,5	7,2	7,0	10,9	2,4	2,3	34,0	43
Tỷ lệ trên lợi nhuận trên ĐTKH	6,5%	5,5%	0,3%	1,3%	5,7%	5,0%	23%	23%	22,5%	20,0%	1,7%	1,5%	3,4%	3,4%

(Nguồn: Kế hoạch kinh doanh năm 2015, 2016 – AMD Group)

➤ Lĩnh vực kinh doanh siêu thị

Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh truyền thống mang lại doanh thu, lợi nhuận của Công ty trong thời gian qua là kinh doanh các mặt hàng điện tử, điện máy. Năm 2015, Công ty sẽ tiếp tục đầu tư mở rộng và liên kết, hợp tác chiến lược với Công ty TNIII Thiên Thuận Tường, mở rộng thị trường và phát triển thương hiệu siêu thị E-BEST MALL.

E-BEST MALL diện tích mặt bằng 16.000 m², là tổ hợp trung tâm mua sắm bao gồm siêu thị điện máy, tiêu dùng, thời trang, ẩm thực, khu vui chơi giải trí tọa lạc ở phía Tây thành phố Hà Nội giữa các khu dân cư và khu đô thị mới như: Kim Chung - Di Trạch, Tân Tây Đô, Xuân

Phương, Mỹ Đình, An Khánh... thuận tiện về giao thông và là điểm đến lý tưởng cho người dân Hà Nội và các vùng lân cận.

Theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 0805/2014/HTKD-AMD ngày 08/05/2014, AMD GROUP còn hợp tác kinh doanh với CT TNHH Thiên Thuận Trường trong hoạt động khai thác khu trung tâm mua sắm E-BEST Mall, dự kiến sẽ mang về cho AMD GROUP một khoản lợi nhuận cố định hàng năm là 5 tỷ đồng bắt đầu từ năm 2014, khoản lợi nhuận này được Công ty hạch toán vào khoản thu nhập khác và thu ổn định không phụ thuộc vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH Thiên Thuận Trường

Theo kế hoạch kinh doanh, hai hoạt động chính trong lĩnh vực kinh doanh siêu thị của Công ty gồm các hoạt động mua bán các mặt hàng Điện tử, điện lạnh và hàng tiêu dùng siêu thị với mức doanh thu mang về lần lượt cho năm 2015, 2016 như sau:

- Doanh thu mảng hoạt động kinh doanh điện tử điện lạnh năm 2015 và 2016 là 350 tỷ đồng và 320 tỷ đồng, khoản lợi nhuận sau thuế tương ứng 17,7 tỷ đồng và 13,7 tỷ đồng.
- Doanh thu mảng hoạt động kinh doanh hàng tiêu dùng siêu thị năm 2015 là 60 tỷ đồng với lợi nhuận sau thuế tương ứng 2,7 tỷ đồng, năm 2016 doanh thu đạt 80 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 3,1 tỷ đồng.

⚡ Hoạt động thương mại

Hoạt động thương mại của Công ty trong năm 2015, 2016 sẽ tập trung chủ yếu vào kinh doanh thép, thị trường bất động sản trong năm 2015 có nhiều chuyển biến, dự kiến năm 2016 thị trường sẽ sôi động trở lại, do đó, nhu cầu về thép tăng mạnh. Công ty đặt mục tiêu doanh thu cho mặt hàng này cả năm 2015 là 350 tỷ đồng, chiếm 35% doanh thu của toàn Công ty, năm 2016 doanh thu tăng lên hơn 550 tỷ đồng, chiếm 43,7% doanh thu, lợi nhuận sau thuế mang lại là 5,6 tỷ đồng.

⚡ Hoạt động tư vấn, kỹ thuật và bất động sản

Căn cứ theo các hợp đồng kỹ thuật nghiên cứu, Hợp đồng cung cấp dịch vụ hỗ trợ, Hợp đồng tư vấn trong gói dự án Hỗ trợ chính sách Thương mại và đầu tư Châu Âu, các Chương trình phát triển năng lực du lịch, ... đã ký kết trong năm 2014 và dự kiến sẽ ghi nhận một phần doanh thu vào năm 2015. Dự kiến năm 2015 Công ty sẽ ghi nhận khoản doanh thu 20 tỷ đồng từ hoạt động kỹ thuật, 40 tỷ đồng từ hoạt động tư vấn, và khoảng 180 tỷ đồng từ hoạt động kinh doanh bất động sản.

Công ty đang trong quá trình đàm phán ký kết hợp đồng hợp tác với một số chủ đầu tư lớn có uy tín trên thị trường bất động sản như CTCP Tập đoàn FLC, CTCP Đầu tư phát triển Đô thị và Thương mại – TUDI, Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản HAPULICO ... để trở thành đơn vị phân phối, môi giới dự án cho các nhà đầu tư này, dự kiến doanh thu của mảng hoạt động này trong năm 2015 là 180 tỷ đồng, lợi nhuận tương ứng là 2,4 tỷ đồng, năm 2016 doanh thu 200 tỷ đồng, lợi nhuận dự kiến là 2,3 tỷ đồng.

⚡ Kế hoạch tăng vốn trong năm 2015

Trong năm 2015 Công ty dự kiến tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ lên 609 tỷ đồng, việc tăng vốn của Công ty giúp công ty tăng nguồn lực tài chính nhằm đầu tư phát triển Dự án xây dựng Trung

tâm Đào tạo Nguồn nhân lực quản lý tại Xuân Phương – Hà Nội (nay là phường Phương Canh – Hà Nội), đây là dự án tiềm năng và có tính khả thi cao.

Với đà phát triển này của Công ty, và triển vọng nền kinh tế có dấu hiệu khả quan trong năm 2014, AMD GROUP tin tưởng sẽ đạt được kế hoạch doanh thu lợi nhuận trên.

15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Dưới góc độ của tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam đã thu thập và xem xét các thông tin về cơ cấu tổ chức và hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP do Công ty cung cấp tại thời điểm lập Bản cáo bạch. Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP đảm bảo và cam kết các thông tin cung cấp cho CTCP Chứng khoán Đại Nam xây dựng Bản cáo bạch là chính xác, trung thực và minh bạch, phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty.

Sau khi xem xét các yếu tố tác động đến kế hoạch kinh doanh của Công ty, Tổ chức tư vấn đánh giá kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty đưa ra có thể thực hiện được nếu các dự đoán, nhận định của Ban lãnh đạo Công ty về thị trường và những dự báo về tiến độ thực hiện dự án là khả thi, có thể thực hiện được và không có những biến động nghiêm trọng ảnh hưởng đến các lĩnh vực kinh doanh cũng như các mục tiêu chiến lược của Công ty.

(Lưu ý: Những đánh giá và nhận định nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư)

16. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện của Tổ chức đăng ký niêm yết

➤ Căn cứ theo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2015 số 01/2015/NQ-DHDCD ngày 10/02/2015, Công ty có kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ đồng lên 609 tỷ đồng chi tiết như sau:

➤ Phát hành để trả cổ tức năm 2014

- Loại cổ phiếu phát hành thêm: cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 900.000 cổ phiếu, với giá trị theo mệnh giá là 9.000.000.000 đồng.
- Số cổ phiếu trước khi phát hành: 30.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần sau phát hành: 30.900.000 cổ phần
- Số vốn điều lệ sau phát hành: 309.000.000.000 đồng
- Đối tượng: các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần tại thời điểm chốt danh sách để trả cổ tức năm 2014.
- Tỷ lệ phát hành: 100:3 (Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 0,03 cổ phiếu mới).

➤ Phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ

- Loại cổ phiếu phát hành thêm: cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: 30.000.000 (Ba mươi triệu) cổ phiếu
- Tỷ lệ phát hành: 1:1 (Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, 01 quyền mua thì được mua 01 cổ phiếu mới)
- Tổng số cổ phần trước phát hành: 30.000.000 cổ phần
- Tổng số cổ phần sau phát hành: 60.000.000 cổ phần
(Chưa bao gồm số cổ phần tăng thêm do trả cổ tức bằng cổ phiếu)
- Tổng vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 600.000.000.000 VND
(chưa bao gồm số cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông).
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.
- Giá phát hành dự kiến: 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phiếu. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định mức giá phát hành phù hợp.

➤ **Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành (trả cổ tức và phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu):**

Theo phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua, nếu được triển khai thành công, Công ty sẽ thu về số tiền là 300.000.000.000 đồng. Theo đó, toàn bộ số vốn thu được từ đợt chào bán này được đầu tư vào Dự án xây dựng Trung tâm Đào tạo Nguồn nhân lực quản lý tại Xuân Phương – Hà Nội (nay là phường Phương Canh – Hà Nội):

- Chủ đầu tư dự án: Viện Quản lý và phát triển Châu Á
- Địa điểm thực hiện: phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Tổng mức đầu tư: 518.100.121.000 đồng
- Vốn tự có (dự kiến phát hành huy động vốn thành công): 300.000.000.000 đồng
- Vốn vay và huy động từ tổ chức cá nhân khác: 218.100.121.000 đồng

➤ **Ảnh hưởng đến kế hoạch tài chính năm 2015 trong trường hợp phương án phát hành thêm không thành công**

Trong trường hợp kế hoạch tăng vốn của Công ty không thành công do các cổ đông từ chối quyền mua hoặc các lý do khác, Công ty sẽ tiếp tục xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc phát hành riêng lẻ cho các cổ đông chiến lược để huy động đủ số vốn theo dự kiến ban đầu.

Hiện tại Công ty đang tiến hành đàm phán với một số nhà đầu tư chiến lược, các nhà đầu tư này cũng đang thể hiện sự quan tâm đối với các dự án của AMD GROUP, đặc biệt là các dự án trong lĩnh vực khoa học công nghệ.

Trường hợp Công ty không phát hành thành công cho cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư chiến lược như dự kiến, Công ty sẽ lên kế hoạch huy động vốn từ ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng khác theo tiến độ dự án. Việc thay đổi phương án huy động vốn từ phát hành tăng vốn sang sử dụng vốn vay sẽ phát sinh thêm khoản chi phí tài chính. Do vậy, để hạn chế tối đa tác động của các khoản chi phí này đến kế hoạch tài chính năm 2015, Công ty chủ động điều chỉnh phương án kinh doanh một cách hợp lý đảm bảo cân đối dòng tiền mang lại hiệu quả tối đa cho dự án

17. Các thông tin giải trình liên quan đến báo cáo tài chính

⚡ Giải trình liên quan đến khoản cho vay cá nhân được trình bày tại Báo cáo tài chính kiểm toán Công ty mẹ Quý 1 năm 2015

- Tại thời điểm cho vay ngày 13/03/2015 và đến thời điểm hiện nay theo Danh sách cổ đông chốt ngày 20/05/2015 của Trung tâm lưu ký chứng khoán cung cấp, ông Đỗ Quốc Chiến (sinh ngày 01/09/1991, CMND số 145437017 do Công an tỉnh Hưng Yên cấp ngày 07/09/2006) không phải là cổ đông cũng như không phải là người có liên quan của các thành viên quản trị nội bộ trong công ty.

⚡ Giải trình về những giao dịch với các bên có liên quan được trình bày tại Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2014

- Căn cứ theo Nghị quyết số 02/2013/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/11/2013 của Công ty cổ phần Pink House Việt Nam (công ty con) về việc cho cổ đông vay vốn từ nguồn vốn lưu động chưa sử dụng, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thống nhất thông qua việc cho bà Nguyễn Ngọc Diệp vay với số tiền: 12.500.000.000 VND trong thời hạn 15 tháng với lãi suất 0%/tháng.
- Căn cứ theo Nghị quyết số 01.1/2014/ DHDCD-NQ ngày 08/12/2014 của Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Đông Sơn (công ty con) về việc cho cổ đông vay vốn ngắn hạn, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thống nhất thông qua việc cho bà Nguyễn Thị Hòa vay với số tiền: 9.800.000.000 VND trong thời hạn 3 tháng với lãi suất 0%/tháng.
- Căn cứ theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 08/01/2014 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần FIKOR Việt Nam (nay là Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP) có quy định “trong thời gian Công ty chưa có nhu cầu sử dụng vốn điều lệ còn dư, ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc cho vay ngắn hạn trên nguyên tắc bảo đảm an toàn, bảo toàn và phát triển vốn”. Theo đó, trên cơ sở chủ trương này của Đại hội đồng cổ đông Công ty, trong năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện việc cho vay trên nguyên tắc an toàn và bảo đảm nguồn vốn như sau:
 - Ngày 14/01/2014 Hội đồng Quản trị Công ty đã ban hành Quyết định số 05/2014/QĐ-IHQQT về việc cho một số cổ đông vay ngắn hạn từ nguồn vốn lưu động chưa sử dụng của Công ty trong Quý I/2014. Công ty đã tiến hành cho vay theo đúng danh sách HDQT phê duyệt, và đến thời điểm 16/02/2014, các cổ đông trên đã hoàn trả toàn bộ các khoản vay và lãi phát sinh theo bảng chi tiết như sau:

Tên người vay	Chức vụ/mối quan hệ với cổ đông nội bộ	Hợp đồng vay	Giá trị (triệu đồng)	Khoản lãi phát sinh (triệu đồng)	Thời điểm vay	Thời điểm thanh toán
Nguyễn Quốc Trường	Ủy viên HĐQT	05/2014/IHQVM-FIKOR	22.500	338,9	15/01/2014	15/02/2014

Phạm Đức Giang	Ủy viên HĐQT	01/2014/HĐVΜ- FIKOR	69.000	966	15/01/2014	15/02/2014
Dương Thị Bích Hạnh	Vợ ông Nguyễn Tiến Đức – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	02/2014/HĐVΜ- FIKOR	39.000	574,7	15/01/2014	15/02/2014
Ngô Công Chính	Thành viên HĐQT	03/2014/HĐVΜ- FIKOR	2.000	28	15/01/2014	15/02/2014
Bà Nguyễn Thị Hòa	Mẹ ông Nguyễn Tiến Đức – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	06/2014/HĐVΜ- FIKOR	37.600	532,15	15/01/2014	15/02/2014
Bà Nguyễn Thị Mai	Em gái ông Nguyễn Tiến Đức – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	07/2014/HĐVΜ- FIKOR	39.000	565,166	15/01/2014	15/02/2014
Nguyễn Văn Hường	Cổ đông	08/2014/HĐVΜ- FIKOR	36.500	511	15/01/2014	15/02/2014
Nguyễn Ngọc Diệp	Em gái ông Nguyễn Tiến Đức – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	04/2014/HĐVΜ- FIKOR	37.000	518	15/01/2014	15/02/2014

- Ngày 24/04/2014 Hội đồng Quản trị ra Quyết định số 08/2014/QĐ-HĐQT về việc cho các cổ đông vay vốn ngắn hạn trong Quý 2/2014, chi tiết như sau:

Tên người vay	Mối quan hệ	Hợp đồng vay	Giá trị (triệu đồng)	Khoản lãi (triệu đồng)	Thời điểm vay	Thời điểm thanh toán

Phạm Đức Giang	Cổ đông	11/2014/HĐVM-AMD	16.000	448	01/05/2014	01/07/2014
Nguyễn Văn Nam	Cổ đông	12/2014/HĐVM-AMD	12.000	480,667	01/05/2014	01/08/2014
Lê Như Na	Cổ đông	10/2014/HĐVM-AMD	11.500	483	01/05/2014	01/08/2014
Nguyễn Hồng Minh	Cổ đông	13/2014/HĐVM-AMD	8.800	246,4	03/05/2014	03/07/2014
Nguyễn Minh Phương	Cổ đông	16/2014/HĐVM-AMD	14.000	393	28/06/2014	28/08/2014
Nguyễn Thị Hằng	Cổ đông	14/2014/HĐVM-AMD	12.000	336	28/06/2014	28/08/2014
Nguyễn Văn Hường	Cổ đông	09/2014/HĐVM-AMD	14.000	529,2	24/04/2014	15/07/2014

- Tính đến hết thời điểm 28/08/2014 toàn bộ các khoản vay nêu trên đều được các cổ đông thanh toán đầy đủ.
- Thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, ngày 31/07/2014 và 10/09/2014, Hội đồng Quản trị ban hành các Quyết định số 17B/2014/QĐ-HĐQT và 18A/2014/QĐ-HĐQT về việc cho các cá nhân vay vốn ngắn hạn trong Quý 3 và 4 năm 2014, chi tiết như sau :

Tên người vay	Mối quan hệ	Hợp đồng vay	Giá trị (triệu đồng)	Khoản lãi (triệu đồng)	Thời điểm vay	Thời điểm thanh toán
Nguyễn Văn Hường	Cổ đông	18/2014/HĐVM-AMD	13.000	182	01/08/2014	01/09/2014
Phạm Đức Giang	Cổ đông	17/2014/HĐVM-AMD	14.000	196	06/08/2014	06/09/2014
		24/2014/HĐVM-AMD	38.000	1.074	29/09/2014	30/12/2014

		24/2014/HĐVM-AMD (gia hạn 1 phần)	26.600	395,2	29/09/2014	06/03/2015
Nguyễn Văn Nam	Cổ đông	19/2014/HĐVM-AMD	12.000	168	05/08/2014	05/09/2014
Lê Như Na	Cổ đông	20/2014/HĐVM-AMD	15.000	210	06/08/2014	06/09/2014
Nguyễn Hồng Minh	Cổ đông	22/2014/HĐVM-AMD	15.000	448	16/09/2014	05/12/2014
		25/2014/HĐVM-AMD	25.000	120	12/12/2014	31/12/2014
		25/2014/HĐVM-AMD (gia hạn 1 phần)	20,478	360,4	12/12/2014	06/03/2015
Nguyễn Thị Hằng	Cổ đông	23/2014/HĐVM-AMD	12.000	352,8	17/09/2014	05/12/2014
Nguyễn Thị Thanh	Cổ đông	21/2014/HĐVM-AMD	8.500	563,267	01/08/2014	01/02/2015

- Như vậy tại thời điểm kết thúc năm tài chính 2014, Công ty mẹ còn tồn tại các khoản cho vay như sau:

Tên người vay	Mối quan hệ	Hợp đồng vay	Số tiền bao gồm gốc và lãi (triệu đồng)
Nguyễn Hồng Minh	Cổ đông	25/2014/HĐVM-AMD (gia hạn 1 phần)	20.478
Nguyễn Thị Thanh	Cổ đông	21/2014/HĐVM-AMD	8.500
Phạm Đức Giang	Cổ đông	24/2014/HĐVM-AMD (gia hạn 1 phần)	26.600

- Toàn bộ số tiền vay trên đã được Công ty thu hồi tại thời điểm 06/03/2015. Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty không có các khoản cho vay, thu hồi lãi vay, khoản đầu tư ngắn hạn và khoản phải thu nào từ cổ đông và những người có liên quan.

- Liên quan đến việc công bố thông tin các khoản cho vay này, từ thời điểm trở thành công ty đại chúng, Công ty cổ phần Đầu tư AMD GROUP đã thực hiện công bố thông tin trên website Công ty về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị liên quan đến các khoản cho vay phát sinh từ thời điểm Công ty chính thức trở thành Công ty đại chúng (tháng 5/2014).

✦ **Giải trình các giao dịch vay và nợ dài hạn trên Báo cáo tài chính Kiểm toán Hợp nhất năm 2014:**

- Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng quản lý Viện Quản lý và Phát triển Châu Á về việc vay vốn của thành viên góp vốn để đầu tư xây dựng Trung tâm đào tạo nguồn nhân lực ngày 15/11/2010; Nghị quyết số 09/2010 – NQ/AMDI-HĐQL của Hội đồng quản lý ngày 15/11/2010 về việc vay vốn trên, Viện quản lý và phát triển Châu Á đã tiến hành vay vốn của các thành viên sau:

Tên người vay	Mối quan hệ	Hợp đồng vay	Số tiền bao gồm gốc và lãi (triệu đồng)
Nguyễn Tiến Đức	Cổ đông	01/2010/HĐVM-AMDI	236,16
Trịnh Văn Quyết	Cổ đông	05/2010/HĐVM-AMDI	236,16
Phạm Đức Giang	Cổ đông	03/2010/HĐVM-AMDI	652,8
Dương Thị Bích Hạnh	Cổ đông	09/2010/HĐVM-AMDI	720
Lê Đình Vinh	Cổ đông	07/2010/HĐVM-AMDI	697,44
Đồng Thị lan	Cổ đông	08/2010/HĐVM-AMDI	270,24
Nguyễn Thị Lan Hương	Cổ đông	10/2010/HĐVM-AMDI	747,36
Ngô Công Chính	Cổ đông	02/2010/HĐVM-AMDI	639,84
Công ty CP đầu tư Phú Thái	Cổ đông	12/2010/HĐVM-AMDI	420
Nguyễn Quốc Trường	Cổ đông	06/2010/HĐVM-AMDI	420
Dương Tuấn Miên	Cổ đông	04/2010/HĐVM-AMDI	480
Lê Thị Thùy	Cổ đông	11/2010/HĐVM-AMDI	480

- Toàn bộ các khoản vay trên được Viện quản lý và phát triển Châu Á vay của các thành viên góp vốn để đầu tư xây dựng Trung tâm đào tạo Nguồn nhân lực quản lý tại xã Xuân

Phương – huyện Từ Liêm – Hà Nội vào ngày 20/11/2010 với lãi suất 0% và thời hạn vay là 5 năm.

⚡ **Giải trình về khoản đầu tư vào Viện Quản lý và Phát triển Châu Á, khoản lợi thế thương mại phát sinh trong năm 2014.**

- Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 01/2014/ĐHĐCĐ-NQ ngày 08/01/2014 có thông qua việc đầu tư góp vốn vào Viện Quản lý và Phát triển Châu Á, với mức góp tối đa là 70% tổng vốn điều lệ của Viện. Đến ngày 20/02/2014, căn cứ vào giá trị chứng thư thẩm định giá trị của phần vốn góp vào Viện Quản lý và Phát triển Châu Á số 669/2013/CTTĐ-AVALUE/03 ngày 20/01/2014 của CTCP Thẩm định giá Avaluc Việt Nam, Công ty Cổ phần FIKOR Việt Nam (nay là CTCP Đầu tư AMD GROUP) đã tiến hành ký kết hợp đồng mua bán phần vốn góp là 20.843.760.000 đồng tương ứng với tỷ lệ 69,48% vốn điều lệ của Ông Chec Fong Yuen đang sở hữu tại Viện Quản lý và Phát triển Châu Á với mức giá mua là 208.437.600.000 đồng. Số tiền chênh lệch giữa giá mua và giá trị vốn góp tại Viện Quản lý và Phát triển Châu Á được Công ty ghi nhận trên khoản mục Giá trị lợi thế thương mại phát sinh trong năm 2014. Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong 10 năm kể từ ngày 15/02/2014.
- Căn cứ theo BB của HĐQT thông qua việc nhượng lại một phần vốn góp của AMD GROUP vào Viện Quản lý và Phát triển Châu Á, ngày 08/12/2014 công ty đã tiến hành ký kết hợp đồng số 0812/2014/HDCN-AMD chuyển nhượng 10% vốn điều lệ tại AMDI với giá trị 33,6 tỷ đồng. Sau giao dịch, Công ty tiến hành ghi giảm 10% vốn góp của AMD GROUP tại Viện Quản lý và Phát triển Châu Á tương ứng 3 tỷ đồng vốn điều lệ của Viện Quản lý và Phát triển Châu Á, đồng thời ghi giảm giá trị lợi thế thương mại là 27 tỷ đồng, khoản chênh lệch giữa giá trị đầu tư ban đầu với giá bán tương ứng 3,6 tỷ đồng được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính. Do vậy, tại thời điểm 31/12/2014, tỷ lệ sở hữu của AMD Group tại Viện Quản lý và Phát triển Châu Á giảm xuống còn: 17.843.760.000 VND tương đương 59,48% vốn điều lệ Viện Quản lý và Phát triển Châu Á.
- Thuyết minh bổ sung về Lợi thế thương mại:

	Số cuối năm
Giá trị lợi thế thương mại tại ngày mua	187.593.840.000
Giá trị lợi thế thương mại giảm do chuyển nhượng một phần vốn góp	27.000.000.000
Giá trị lợi thế thương mại phân bổ trong năm	14.051.961.000
Giá trị còn lại của lợi thế thương mại tại ngày cuối năm	146.541.879.000

⚡ **Cam kết của tổ chức đăng ký niêm yết**

- Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP cam kết các khoản vay và lãi vay phát sinh với các bên có liên quan đã được Công ty thu hồi đầy đủ tại thời điểm ngày 06/03/2015 và đảm bảo rằng các giao dịch này đã được Công ty thực hiện một cách cẩn trọng và không ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2014 và trong thời gian tiếp

theo. Công ty đã cung cấp bổ sung Báo cáo tài chính kiểm toán Quý 1 năm 2015 để chứng minh các giao dịch trên đã được tất toán và không ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

- Công ty cam kết trong thời gian tới sẽ thực hiện đúng các nội dung được quy định tại Thông tư 121/2012/TT-BTC về Quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

18. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty

Không có

V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT

1. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
3. Tổng số chứng khoán niêm yết: 30.000.000 (ba mươi triệu) cổ phiếu
4. Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1, Điều 53, Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 có quy định: “Cổ đông là các nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng giám đốc) và Kế toán trưởng của Công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu Nhà nước do các cá nhân trên đại diện nắm giữ” chi tiết như sau:

Bảng 30: Danh sách cổ đông cam kết nắm giữ chứng khoán trong vòng 06 tháng, 01 năm

STT	Họ tên	Chức vụ	Cổ phần cam kết nắm giữ trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết	Cổ phần cam kết nắm giữ trong vòng 06 tháng tiếp theo
1	Nguyễn Tiến Đức	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	2.000.000	1.000.000
2	Ngô Công Chính	Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc	350.000	175.000
3	Nguyễn Quốc Trường	Thành viên HĐQT	1.500.000	750.000
4	Đàm Thị Ngân	Thành viên HĐQT kiêm người ủy quyền CBTT	3.125	1.563
5	Vũ Phạm Hải Đăng	Thành viên HĐQT	1.500	750
6	Nguyễn Đăng Tâm	Phó Tổng giám đốc	20.000	10.000
7	Nguyễn Thúy Nhung	Trưởng ban kiểm soát	6.125	3.063
8	Lê Thị Hoàng Anh	Thành viên Ban kiểm soát	800	400
9	Hồ sĩ Bắc	Thành viên Ban kiểm soát	0	0
10	Nguyễn Thị Chi	Kế toán trưởng	1.800	900
Tổng cộng			3.883.350	1.941.675

5. Phương pháp tính giá

5.1 Phương pháp tính giá

Giá niêm yết dự kiến được tính theo giá trung bình có trọng số của các phương pháp sau:

- Phương pháp giá trị sổ sách Book value;
- Phương pháp so sánh chỉ số giá cổ phiếu/ giá trị sổ sách mỗi cổ phần (P/B) Price/Bookvalue;
- Giá giao dịch bình quân trên thị trường UPCOM trong 20 phiên liên tiếp tính đến thời điểm hiện tại.

⚡ Phương pháp Giá trị sổ sách book value

Giá trị sổ sách của cổ phiếu AMD = (Tổng tài sản – tài sản vô hình – nợ)/số lượng cổ phiếu lưu hành

Giá trị sổ sách của Cổ phiếu AMD tại thời điểm 31/12/2014 trên báo cáo tài chính hợp nhất = $(460.869.022.832 - 125.365.972.076)/30.000.000 = 11.183$ đồng/cổ phần

⚡ Phương pháp so sánh P/B

- Giá trị của cổ phiếu AMD = P/B trung bình x Book value (AMD)

Trong đó:

- *P/B trung bình: là hệ số giá trên giá trị sổ sách bình quân của các công ty cùng ngành có quy mô tương ứng đang niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.*
 - *Book value: là giá trị sổ sách của Công ty Cổ phần Đầu tư AMD GROUP tại thời điểm xác định giá*
- Giá trị cổ phiếu AMD theo Phương pháp P/B = $1,32 \times 11.183$ đồng/cổ phần = **14.762** đồng/cổ phần
- *P/B trung bình của các công ty hoạt động cùng lĩnh vực là 1,32*
 - *Giá trị sổ sách (Bookvalue) của AMD tại ngày 31/12/2014 trên báo cáo tài chính hợp nhất là 11.183 đồng/cổ phần*

Đơn vị: đồng

Mã CK	Tên công ty	Vốn chủ sở hữu	Số cổ phần đang lưu hành	Giá tại ngày 22/05/2015	Giá trị sổ sách	P/B
BTT	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Bến Thành	269.614.935.626	10.599.776	40.000	25.436	1,61

TAG	Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh	272.938.044.790	17.781.921	18.300	15.349	1,37
EFI	Công ty Cổ phần đầu tư Tài chính Giáo dục	157.329.614.418	10.880.000	8.500	14.460	0,50
CMV	Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà mau	150.905.217.630	12.103.912	14.000	12.467	1,19
CEO	Công ty Cổ phần Đầu tư CEO	466.346.197.594	68.623.996	12.200	6.796	1,77
CCI	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Thương mại Củ Chi	205.985.728.718	13.195.860	12.600	15.610	0,86
P/B bình quân với trọng số là vốn chủ sở hữu của mỗi công ty						1,32

(Nguồn báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của các Công ty)

⚡ Giá giao dịch bình quân 20 phiên trên UPCOM

Mức giá đóng cửa trung bình của mã cổ phiếu AMD trên sàn giao dịch UPCOM từ ngày 17/04/2015 đến 22/05/2015 là 15.745 đồng/cổ phiếu.

Để xác định mức giá tham chiếu phản ánh chính xác nhất giá trị thực của cổ phiếu AMD GROUP cũng như những ảnh hưởng của thị trường, triển vọng đối với cổ phiếu, Công ty xác định mức giá khởi điểm có tính đến hệ số bình quân gia quyền của các phương pháp trên chi tiết như sau:

Phương pháp	Mức giá	Tỷ trọng	Giá trị
Bookvalue	11.183	10%	1.118
P/B	14.762	10%	1.476
Giá bình quân 20 phiên trên Upcom	15.745	80%	12.596
Mức giá AMD GROUP			15.191

Theo đó Công ty đề xuất mức giá niêm yết để nộp hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ở mức 16.000 đồng/cổ phần (Mười sáu ngàn đồng trên một cổ phần).

Trên cơ sở kết hợp các phương pháp định giá và tình hình thị trường tại thời điểm chính thức giao dịch, mức giá dự kiến trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu Công ty sẽ do Hội đồng quản trị quyết định và thông báo bằng văn bản phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm niêm yết.

6. Giới hạn nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty không giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài.

Sau khi niêm yết tại Sở giao dịch Thành phố Hồ Chí Minh, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng

Chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào Thị trường Chứng khoán Việt Nam, trong đó qui định tổ chức, cá nhân nước ngoài mua, bán chứng khoán trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu của một công ty đại chúng.

Tại thời điểm niêm yết, Công ty không có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phần của Công ty.

Tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài có thể thay đổi theo các quy định của pháp luật tại thời điểm tương ứng.

7. Các loại thuế có liên quan

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng cho các hoạt động thương mại và sản xuất của Công ty hiện nay là 22%.

Theo Luật Thuế Thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13 ngày 22/11/2012 và Nghị định số 65/2013/ND-CP ngày 27/06/2013 hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Thuế Thu nhập cá nhân của Chính phủ thì nhà đầu tư cá nhân phải nộp thuế thu nhập cá nhân đối với các thu nhập phát sinh từ đầu tư chứng khoán như sau:

- Thu nhập từ đầu tư vốn: lợi tức cổ phần và các thu nhập đầu tư vốn dưới các hình thức khác không bao gồm đầu tư vào trái phiếu Chính phủ;
- Thu nhập từ chuyển nhượng vốn: thu nhập từ chuyển nhượng phần vốn trong các tổ chức kinh tế, thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán, thu nhập từ chuyển nhượng vốn dưới hình thức khác;
- Thu nhập từ thừa kế là chứng khoán, phần vốn trong các doanh nghiệp;
- Thu nhập từ nhận quà tặng là chứng khoán, phần vốn trong các doanh nghiệp;
- Các quy định về thuế thu nhập cá nhân có hiệu lực từ ngày 01/01/2009.

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

1. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI NAM

Tầng 12A, Center Buiding, Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: (84-4)7304 7304

Fax: (84-4) 73 073 073

Website: www.dnsc.com.vn

2. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ASC

Địa chỉ: Tầng 17B tòa nhà 17 tầng, Làng sinh viên Hacinco số 99 Ngụy Như Kon Tum - Nhân Chính - Thanh Xuân - Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 62 862 531

Fax: (84-4) 62 862 521

Website: www.kiemtoanasc.com.vn

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KIỂM TOÁN, KÊ TOÁN VÀ TƯ VẤN THUẾ AAT

Địa chỉ: Nhà 341, KĐT M Trung Hòa Nhân Chính, Hoàng Đạo Thúy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 2221 0082

Fax: (84-4) 2221 0084

Website: <http://www.aat.com.vn>

VII. CÁC PHỤ LỤC

Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận ĐKKD

Phụ lục II: Điều lệ tổ chức và hoạt động

Phụ lục III: Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua việc niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Phụ lục IV: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013, 2014, Quý 1 năm 2015 (riêng và hợp nhất).

Các tài liệu khác có liên quan.

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2015

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AMD GROUP

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM TÔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN TIẾN ĐỨC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



NGÔ CÔNG CHÍNH



NGUYỄN THÚY NHUNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN THỊ CHI

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGÔ ANH SƠN

